

VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

Dr. VU TIEN LOC
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on **Vietnam Airlines**

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

VCCI

- 03 ABAC kêu gọi ứng phó với đại dịch và phục hồi kinh tế
- 03 ABAC Calls for Pandemic Response and Economic Recovery
- 04 VCCI trao bằng khen cho các đối tác đồng hành trong chuỗi sự kiện năm ASEAN 2020
- 04 VCCI Awards Certificates of Merit to Event Partners in ASEAN Year 2020

POTENTIAL - HUNG YEN PROVINCE

- 06 Xây dựng Hưng Yên văn minh, hiện đại, giàu bản sắc
- 08 Building Civilized, Modern Hung Yen with Rich Identity
- 10 Thu hút đầu tư vào Hưng Yên: Tăng trưởng mạnh mẽ về cả lượng và chất
- 12 Hung Yen Investment Attraction: Strong Growth in Both Quantity and Quality
- 14 Tạo điều kiện phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực
- 15 Facilitating Development of Key Industrial Products
- 16 Đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách
- 17 Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống

- 18 Promoting Application of Science and Technology in Production and Life
- 20 Quyết tâm xây dựng chính quyền điện tử, phát triển kinh tế số
- 21 Resolved to Build E-Government, Develop Digital Economy
- 22 Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp
- 23 Phát triển ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững
- 24 Ngành Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên: Tập trung giải phóng mặt bằng cho các dự án trên địa bàn tỉnh
- 26 Diện mạo khởi sắc từ những công trình giao thông
- 27 The Look Flourishes from the Traffic Works
- 28 Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng
- 29 Turning Tourism into Key Economic Sector
- 30 Đảm bảo chất lượng tín dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
- 31 Chi cục Hải quan Hưng Yên: Tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp
- 32 Kho bạc Nhà nước Hưng Yên: Nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN
- 34 Khắc phục tình trạng chong chéo trong công tác thanh kiểm tra
- 35 Xây dựng Thành phố Hưng Yên văn minh, hiện đại
- 36 Huyện Khoái Châu: Tận dụng lợi thế để phát triển
- 38 Huyện Văn Lâm: Vươn mình thành huyện công nghiệp trọng điểm của Hưng Yên
- 40 Huyện Yên Mỹ: Quyết tâm giải bài toán về môi trường
- 42 Huyện Ân Thi: Cơ hội bứt phá trong giai đoạn mới
- 43 Thị xã Mỹ Hào: Tạo nền tảng vững chắc cho thành phố tương lai

- 44 Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông – xây dựng: Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình giao thông
- 45 Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên: Đồng hành cùng doanh nghiệp
- 46 Hưng Yên Industrial Zones Authority: Going with Businesses

ENTERPRISE

- 48 Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường Hưng Yên: Nâng cao chất lượng nguồn nước, góp phần cải thiện đời sống người dân
- 49 Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên: Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ
- 50 Công ty CP Phát triển hạ tầng dệt may Phố Nối: Đầu tư hiệu quả, phát triển bền vững
- 51 Pho Noi Textile and Garment Infrastructure Development Joint Stock Company: Effective Investment, Sustainable Development
- 53 TOTO Việt Nam: Luôn kết nối để tiếp nối phát triển
- 54 TOTO Vietnam: Always Connected for Extended Growth
- 56 Công ty cổ phần May và dịch vụ Hưng Long: Luôn quan tâm, chăm lo đời sống người lao động
- 58 Công ty Cổ Phần Technokom: Khẳng định bản lĩnh, uy tín của một thương hiệu Việt
- 60 Technokom JSC: Affirming the Class and Prestige of a Vietnamese Brand
- 62 PCC-1 Group: Đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên
- 64 Merap Group: Thương hiệu được phẩm hàng đầu tại Việt Nam
- 66 BIDV Bắc Hưng Yên: Nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ
- 68 Vipaco: Khát vọng đưa thương hiệu Việt vươn tầm quốc tế
- 70 Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển công nghệ An Đình: Đột phá thành công trên thị trường xuất khẩu gạo
- 72 Bệnh viện Đa khoa Phố Nối: Hoàn thành xuất sắc “nhiệm vụ kép”



ABAC kêu gọi ứng phó với đại dịch và phục hồi kinh tế

Mới đây, các nhà lãnh đạo doanh nghiệp từ 21 nền kinh tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APEC) đã tham dự kỳ họp trực tuyến của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC) lần thứ nhất trong năm 2021. Chủ tịch ABAC Việt Nam - TS.Vũ Tiến Lộc đã tham dự kỳ họp quan trọng này để thảo luận cùng bà Jacinda Ardern - Thủ tướng New Zealand, bà Rachel Taulelei - Chủ tịch ABAC 2021 và các thành viên ABAC về hợp tác ứng phó với đại dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế khu vực. Tại kỳ họp, các thành viên ABAC nhất trí rằng thế giới đang phải đối mặt với cuộc khủng hoảng thế kỷ. Vì vậy các

hội tăng trưởng kinh tế của khu vực. Bà Rachel Taulelei - Chủ tịch ABAC 2021 nhấn mạnh: “Các công nghệ kỹ thuật số là nền tảng để tăng khả năng phục hồi, tính bền vững và sự hòa nhập. Những công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo có thể mở ra những cơ hội lớn hơn nhưng chúng ta cần tạo dựng môi trường, điều kiện để hiện thực hóa tiềm năng đó”. Các thành viên ABAC ủng hộ Tầm nhìn kêu gọi xây dựng một cộng đồng châu Á - Thái Bình Dương cởi mở, năng động, kiên cường và hòa bình vào năm 2040.

H.Ly

ABAC Calls for Pandemic Response and Economic Recovery

Business leaders from 21 APEC economies have attended the first online meeting of the APEC Business Advisory Council (ABAC) in 2021. Dr. Vu Tien Loc, Chairman of ABAC Vietnam, attended this important conference to discuss with Madam Jacinda Ardern - Prime Minister of New Zealand,

Madam Rachel Taulelei - President of ABAC 2021, and ABAC members the cooperation in response to the COVID-19 pandemic and regional economic recovery. At the meeting, ABAC members agreed that the world is facing a century crisis, forcing APEC businesses to strengthen infrastructure to overcome difficulties and gradually reopen the market to revive the regional economy. ABAC members agree that ABAC's 2021 focus is people, place and prosperity - three essential elements to shape a good living society. Accordingly, inclusion is an important goal of ABAC to ensure that everyone has access to COVID-19 vaccines, essential goods and food supplies. They also sought how to enable small businesses to operate

VCCI trao bằng khen cho các đối tác đồng hành trong chuỗi sự kiện năm ASEAN 2020

Ngày 24/2, VCCI đã tổ chức lễ trao bằng khen cho các đối tác đã hỗ trợ tổ chức các sự kiện liên quan đến doanh nghiệp trong năm ASEAN 2020.

Trong năm 2020, VCCI được Chính phủ giao nhiệm vụ chủ trì và phối hợp tổ chức thành công 40 hội nghị lớn nhỏ khác nhau dưới các hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tuyến với trực tiếp. Trong đó có những sự kiện lớn và quan trọng như: Hội nghị Đối thoại giữa ASEAN BAC với Lãnh đạo cấp cao ASEAN, Đối thoại giữa Hội đồng Doanh nghiệp Đông Á (EABC) với Lãnh đạo cấp cao ASEAN + 3; Đối thoại giữa ASEAN BAC với các Bộ trưởng Kinh tế và Tài chính ASEAN, Diễn đàn Khởi nghiệp ASEAN, Diễn đàn Doanh nghiệp Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương (IPBF)...

Đặc biệt, trong dịp Tuần lễ cấp cao ASEAN 37, VCCI đã tổ chức thành công rực rỡ các Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN (ASEAN BIS 2020) Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh Việt Nam (VBS 2020), Hội nghị Thượng đỉnh Doanh nhân Nữ ASEAN 2020, Lễ trao giải thưởng Doanh nhân ASEAN (ABA)...

Theo TS.Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI, các sự kiện lớn của doanh nghiệp đã được Thủ tướng và Lãnh đạo Chính phủ Việt Nam cũng như Lãnh đạo cấp cao các nước ASEAN và Đối tác ASEAN quan tâm, tham dự và phát biểu chỉ đạo; đã được phát trực tuyến trên phạm vi toàn cầu với sự tham dự của hàng ngàn đại biểu ASEAN và quốc tế. Các hội nghị này đều được đại biểu ASEAN và đối tác của ASEAN đánh giá cao, góp phần nâng cao uy tín và vị thế Việt Nam đối với cộng đồng doanh nghiệp khu vực và quốc tế, tăng cường niềm tin vào hợp tác khu vực nói chung và hợp tác với Việt Nam nói riêng.

“Để đạt được những kết quả tốt đẹp nói trên, đặc biệt là đối với các sự kiện lớn như ABIS, VBS, ABA... không thể không kể đến những đóng góp của các đối tác VCCI là các tổ chức, cơ quan, công ty và cá nhân từ công tác xây dựng ý tưởng, lập kế hoạch, triển khai các hoạt động cùng với VCCI để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Vì vậy, VCCI tổ chức buổi lễ trao bằng khen tới những tập thể, cá nhân đã đồng hành cùng VCCI trong việc tổ chức các sự kiện quan trọng này” - TS.Vũ Tiến Lộc cho biết.

VCCI Awards Certificates of Merit to Event Partners in ASEAN Year 2020

On February 24, the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) hosted a ceremony to award certificates of merit to partners assisting the organization of business-related events in ASEAN Year 2020.

In 2020, VCCI was assigned by the Government to chair and organize 40 conferences in the form of offline (physical venue), online or online-offline combination. Major and important events include the Meeting between ASEAN BAC and ASEAN Senior Leaders, the Dialogue between the East Asia Business Council (EABC) and ASEAN+3 Senior Leaders, the Dialogue between ASEAN BAC and ASEAN Economy and Finance Ministers, the ASEAN Startup Forum, and the Indo-Pacific Business Forum (IPBF).

In particular, on the occasion of the 37th ASEAN Summit, VCCI successfully hosted the ASEAN Business and Investment Summit (ASEAN BIS 2020), the Vietnam Business Summit (VBS 2020), the ASEAN Women Entrepreneurs Summit 2020, and the ASEAN Business Award (ABA), among others.

Dr. Vu Tien Loc, President of VCCI, said major business events were attended and addressed by the Prime Minister, governmental officials of Vietnam, as well as senior leaders of ASEAN countries and ASEAN partners. These events were aired globally to thousands of ASEAN and international delegates and highly appreciated by them. These meetings also enhanced Vietnam's reputation and position in the regional and international business community, and strengthened confidence in cooperation with ASEAN in general and with Vietnam in particular.

“To achieve the above good results, especially at major events such as ABIS, VBS and ABA, the contributions of VCCI partners - including organizations, agencies, companies and individuals,from building ideas, planning and execution - helped VCCI successfully complete its assigned tasks. Therefore, VCCI hosted this ceremony to award certificates of merit to collectives and individuals for going with VCCI during these important events,” he added.

H.G

region's economic growth.

Madam Rachel Taulelei, President of ABAC 2021, emphasized, “Digital technologies are the foundation to increase resilience, sustainability and inclusion. Disruptive technologies like artificial intelligence can open up bigger opportunities but we need to create the environment and conditions to realize that potential. ABAC members support a vision that calls for an open, dynamic, resilient and peaceful Asia-Pacific community by 2040.

H.Ly



Ông Trần Quốc Văn, Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên tiếp và làm việc với ông Vladimir Goshin, Đại sứ Belarus tại Việt Nam

Xây dựng Hưng Yên văn minh, hiện đại, giàu bản sắc

Kế thừa, phát huy truyền thống vùng đất Hưng Yên văn hiến, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân cùng cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh đã chung sức, đồng lòng, tích cực đổi mới sáng tạo, vượt qua khó khăn, đặc biệt là tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19 để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển trong nhiệm kỳ 2015-2020. Những thành quả đó sẽ là tiền đề vững chắc để xây dựng Hưng Yên văn minh, hiện đại, giàu bản sắc trong tương lai.

HÀ THÀNH

Chất lượng tăng trưởng từng bước được cải thiện

Tự hào với những thành quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020, ông Trần Quốc Văn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên cho biết: Trong giai đoạn vừa qua, cho dù gặp không ít khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hưng Yên đã nỗ lực phấn đấu, lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội (KT-XH). Đặc biệt đến năm 2017, Hưng Yên đã đứng trong nhóm 16 tỉnh, thành cả nước tự cân đối thu chi ngân sách. Theo đó, kinh tế Hưng Yên đã duy trì phát triển nhanh với chất lượng tăng trưởng từng bước được cải thiện. Quy mô và tiềm lực nền kinh tế không ngừng tăng lên, năm 2020 GRDP theo giá hiện hành ước đạt 100.058 tỷ đồng, tăng 1,7 lần so với năm 2015. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch

nhanh theo hướng công nghiệp hóa, gia tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng. Cơ cấu kinh tế năm 2020: công nghiệp - xây dựng chiếm 61,6%; dịch vụ - thương mại 29,11%; nông, lâm nghiệp - thủy sản 9,29%. Toàn tỉnh đạt và vượt 15/16 chỉ tiêu chủ yếu phát triển KT-XH, 1/16 chỉ tiêu cơ bản hoàn thành.

Công tác thu hút, tiếp nhận có chọn lựa các dự án đầu tư đã hướng mạnh vào sản xuất tập trung tại các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN). Giai đoạn 2016-2020, tỉnh thu hút 850 dự án đầu tư, tăng 40% so với giai đoạn 2011-2015 (trong đó 663 dự án trong nước với vốn đăng ký trên 99,2 nghìn tỷ đồng, tăng 122,7% so với giai đoạn 2011-2015; 187 dự án FDI, vốn đăng ký trên 2,3 tỷ USD, tăng 39,1% so với giai đoạn 2011-2015), nâng tổng số dự án đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 2.000 dự án với tổng số vốn đăng ký tương đương trên 13,3 tỷ USD (mục



on a level playing field; and how to empower women.

In addition, the place is an important factor for protecting the planet. ABAC desires to take the lead in climate change response and will work to accelerate the transition to a low-carbon economy by promoting renewable energy and encouraging innovation.

And, to successfully build a prosperous region, especially after the shocks in 2020, the most fundamental goal of the Asia - Pacific Economic Cooperation (APEC) is a free and open trade market, including initiatives to keep supply chains running and trade uninterrupted, reopen borders and resume tourism to revitalize the



tiêu đạt 10 tỷ USD). Toàn tỉnh Hưng Yên hiện có 15 KCN được quy hoạch với quy mô 3.887,23 ha. Giai đoạn 2016-2020 đã có thêm 3 KCN đi vào hoạt động, nâng tổng số KCN đã đi vào hoạt động là 7 KCN (với quy mô diện tích 1.779 ha); tổng diện tích đất công nghiệp đã cho thuê tại các KCN khoảng 877 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy gần 68% diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê. Đặc biệt, tại văn bản số 1837/TTg-CN ngày 25/12/2020 và văn bản số 1869/TTg-CN ngày 31/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý bổ sung KCN Thăng Long II mở rộng (giai đoạn 3) với quy mô diện tích 180,5 ha, KCN Yên Mỹ II mở rộng với diện tích 216 ha, KCN số 5 với diện tích 192,64 ha và KCN Thổ Hoàng với diện tích 250 ha vào Quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam đến năm 2020. Thành lập mới 13 CCN với tổng diện tích 660 ha và nâng tổng số lên 24 CCN với tổng diện tích trên 1.300 ha; thu hút 535 dự án đầu tư và trên 600 cơ sở sản xuất kinh doanh tại các CCN.

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016 - 2020 đạt trên 157 nghìn tỷ đồng (mục tiêu 150 nghìn tỷ đồng), gấp gần 2 lần giai đoạn 2011 - 2015. Kết quả đầu tư hoàn thành hơn 1.000 km đường giao thông, cải tạo, xây dựng 27 trạm bơm, nâng cấp, sửa chữa trên 400 km kênh mương; hạ tầng lưới điện được quan tâm đầu tư phục vụ nhu cầu phát triển công nghiệp và đời sống nhân dân. Hạ tầng công nghệ thông tin phát triển nhanh. Hạ tầng đô thị phát triển về chiều sâu, cơ bản hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hạ tầng dịch vụ của các đô thị, thị trấn trung tâm. Tỉnh thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2016 - 2020 và đạt nhiều kết quả nổi bật, vượt trước kế hoạch đề ra. Năm 2019, toàn tỉnh có 100% xã đạt chuẩn NTM; đến năm 2020 có 10/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM, 28 xã hoàn thành tiêu chí xã NTM nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 50 triệu

đồng/người, tăng 21 triệu đồng so với năm 2015; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt 95%, tỷ lệ hộ nghèo giảm chỉ còn dưới 1,48%... Đời sống vật chất và tinh thần ở nông thôn khởi sắc, nhiều hoạt động văn hóa truyền thống được khơi dậy và phát huy.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức được quan tâm và có nhiều kết quả. Đảng bộ thống nhất cao về nhận thức và hành động, là hạt nhân đoàn kết và là cơ sở cho sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình, có bước đột phá.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, theo Chủ tịch UBND tỉnh Trần Quốc Văn, Hưng Yên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của tỉnh; việc xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân và người lao động còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng còn khó khăn; việc xử lý các vi phạm về đất đai, tài nguyên, giao thông, thủy lợi ở một số nơi kết quả chưa cao... Tuy là vậy, song ngay trong năm 2020, cho dù có ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 nhưng Hưng Yên vẫn nỗ lực vươn lên trở thành tỉnh thứ 3 của cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (theo Quyết định số 1791/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ). Đồng thời, tất cả các chỉ tiêu phát triển KT-XH của tỉnh đều đạt so với kế hoạch đề ra.

Phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiệu quả cao

Từ những thành quả đã đạt được và bài học kinh nghiệm rút ra trong giai đoạn vừa qua đồng thời trên cơ sở nhận định, đánh giá tình hình, điều kiện và nguồn lực thực tế của địa phương hướng đến năm 2025, tỉnh Hưng Yên xác định mục tiêu then chốt là: “Xây dựng, chỉnh đốn

Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Hưng Yên thành tỉnh công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiệu quả cao, phát triển nhanh và bền vững”. Để mục tiêu trở thành hiện thực, tỉnh Hưng Yên đã đề ra nhóm chỉ tiêu về kinh tế với 3 trụ cột chính là “kinh tế, xã hội và môi trường”. Cùng với đó, tỉnh Hưng Yên chú trọng thực hiện định hướng phát triển giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn chiến lược đến năm 2045 như sau:

Một là, phát triển tỉnh Hưng Yên phù hợp với Chiến lược phát triển của cả nước và của vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, đồng bộ quy hoạch phát triển vùng và quốc gia. Duy trì tăng trưởng kinh tế ổn định ở mức cao hơn bình quân chung cả nước và khu vực, cải thiện chất lượng tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, trên cơ sở tập trung thu hút đầu tư, nhất là tập đoàn đa quốc gia, các dự án công nghệ cao, tạo động lực phát triển; quan tâm đầu tư phát triển các KCN hiện đại, khu đô thị lớn, nông nghiệp hàng hóa hiệu quả, giá trị gia tăng cao, an toàn và bền vững.

Hai là, đẩy mạnh thực hiện các khâu đột phá của Trung ương và của tỉnh; chú trọng đột phá về cơ sở hạ tầng, trọng tâm là giao thông, đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ưu tiên phát triển một số ngành, lĩnh vực có thế mạnh. Kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất kinh doanh và thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, khơi dậy khát vọng và khai thác tiềm năng, tạo động lực mới cho phát triển.

Ba là, tiếp tục phát huy nội lực và lợi thế, tận dụng cơ hội, tăng cường thu hút mọi nguồn lực, phát triển toàn diện, nhanh và bền vững; chú trọng xây dựng đô thị thông minh, NTM kiểu mẫu, dẫn từng bước chủ động trong quá trình đô thị hóa ở nông thôn.

Bốn là, giữ vững định hướng phát triển trên cả 3 trụ cột: kinh tế, xã hội và môi trường; ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sạch; hướng tới đô thị thông minh; thương mại điện tử phát triển; tăng nhanh tỷ trọng kinh tế số trong GRDP; kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ với tầm nhìn dài hạn; nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao; ô nhiễm môi trường KCN, CCN, làng nghề, trong nông thôn và lưu vực sông được kiểm soát. Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho phòng, chống dịch bệnh. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị



trong sạch, vững mạnh. Giữ vững quốc phòng, an ninh; tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại và ngoại giao nhân dân với các nước, các đối tác quốc tế.

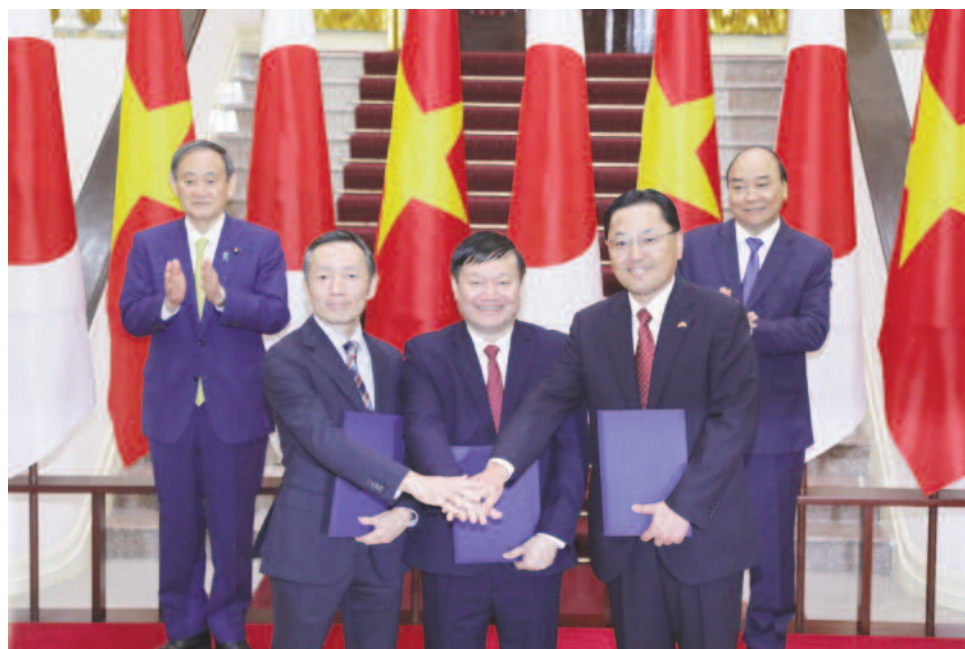
Đến năm 2030, xây dựng Hưng Yên giàu, đẹp, văn minh, có công nghiệp thuộc nhóm phát triển mạnh của cả nước; GRDP bình quân đầu người trong nhóm dẫn đầu cả nước, đạt trên 8.500 USD/người, thu nhập của người dân khu vực nông thôn cao gấp hơn 2 lần so với năm 2020; nền kinh tế số chiếm trên 30% GRDP; có các khu đô thị lớn, NTM kiểu mẫu; nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao, an toàn và bền vững; cơ bản trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Trước năm 2037 và 40 năm tái lập tỉnh, Hưng Yên phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; năm 2045, Hưng Yên là thành phố thông minh; phát huy đầy đủ những giá trị cốt lõi của văn hóa Phố Hiến xưa; là tỉnh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa của trung tâm vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng.■

Building Civilized, Modern Hung Yen with Rich Identity

Inheriting and promoting the tradition of Hung Yen province, the Party, government, people and business community in the province joined forces, actively innovated, overcome difficulties, especially the adverse impacts of the Covid-19 pandemic to successfully fulfill the development targets in the 2015-2020 term. These achievements will serve as a solid foundation for building a civilized, modern Hung Yen with rich identity in the future.

HA THANH



Vietnamese Prime Minister Nguyen Xuan Phuc and Japanese Prime Minister Suga Yoshihide witness the signing ceremony of the MoU to carry out Phase 3 to expand Thang Long Industrial Park II in Hung Yen province

Gradually improved growth quality

Being proud of achievements in the 2015-2020 term, Mr. Tran Quoc Van, Deputy Secretary of the Provincial Party Committee, Chairman of the Provincial People's Committee, said, despite numerous difficulties and challenges, the Party and the people of Hung Yen province made efforts to choose key socioeconomic development tasks in the past period. Especially in 2017, Hung Yen was among 16 provinces and cities nationwide that had budgetary surplus. The province's economy maintained rapid development and better growth quality. The economic scale and potential kept swelling. In 2020, its gross regional domestic product (GRDP) was estimated at VND100,058 billion (US\$4.3 billion), an increase of 1.7 times over 2015. The economic structure rapidly shifted towards a growing share of industry and construction. In 2020, the industry and construction sector accounted for 61.6%, followed by the service and trade sector with 29.11% and the agriculture, forestry and fishery sector with

9.29%. The province achieved and exceeded 15 out of 16 key socioeconomic development targets and basically completed one other target.

The province focused on selectively attracting investment capital into industrial zones. In the 2016-2020 period, it licensed 850 investment projects, 40% more than in the 2011-2015 period (including 663 domestic projects with a registered capital of over VND99.2 trillion, 122.7% more than in 2011-2015 and 187 FDI projects with over US\$2.3 billion, 39.1% more than in 2011-2015), bringing total projects to 2,000 and registered capital to over US\$13.3 billion (compared to the target of US\$10 billion). Hung Yen currently has 15 planned industrial zones with a total area of 3,887.23 ha. In 2016-2020, three more industrial parks were put into operation, bringing the total to 7, covering 1,779 ha. The leased area is about 877 ha, or nearly 68% of the rentable area. In particular, in Document 1837/TTg-CN dated December 25, 2020 and Document 1869/TTg-CN dated December 31, 2020, the Prime Minister agreed to add the 180.5-ha expanded Thang Long Industrial Park

II (Phase 3), the 216-ha expanded Yen My II Industrial Park, the 192.64-ha Industrial Park No. 5 and the 250-ha Tho Hoang Industrial Park to the Vietnam Industrial Park Development Plan to 2020. The province established 13 new small industrial complexes with a total area of 660 ha and increased total industrial complexes to 24 with a total area of over 1,300 ha. These complexes attracted 535 investment projects and over 600 production facilities.

The total development investment fund in the 2016-2020 period was over VND157 trillion (higher than the target of VND150 trillion), nearly doubling that in the 2011-2015 period. The province completed more than 1,000 km of roads, upgraded and built 27 pumping stations, upgraded and repaired over 400 km of canals; built grid infrastructure for industrial development and people's livelihoods. Information technology infrastructure developed rapidly. Urban infrastructure expanded strongly, with social infrastructure and service infrastructure of major urban centers and towns basically completed. The province carried out the new rural development program in the 2016-2020 period and achieved outstanding results that even went beyond expectations. In 2019, all communes met new countryside construction standards. In 2020, all 10 district-level units fulfilled new rural development standards and 28 commune-level units completed advanced new rural development standards. Per capita income in rural areas reached VND50 million, an increase of VND21 million over 2015. Over 95% of workers had full-time employment. The poverty rate decreased to below 1.48%. The material and spiritual life in the countryside improved. Many traditional cultural activities were upheld.

Building politics, ideology, organization, and morale among Party cadres was promoted and produced many results. The Party strongly agreed on perception and action, regarded solidarity as the nucleus of public consensus and support. Staffing was carried out openly, transparently and lawfully.

Despite making great achievements, Hung Yen still faced certain shortcomings and limitations, said Chairman Tran Quoc Van. For example, the development of industry, trade, service and tourism was below its potential and advantage. Social housing construction for workers did not come up to expectations. Site clearance for investment projects still confronted difficulty. The settlement of land, natural resources, traffic and irrigation violations in some places was not high. Nevertheless, even in 2020, in spite of adverse impacts of the COVID-19 epidemic, Hung Yen still strived to become the third province in the country to complete the new rural development task (according to Decision 1791/QĐ-TTg dated November 12, 2020 of the Prime Minister). At the same time, all socioeconomic development targets of the province were achieved.

Effort to become a province of modern industry, efficient agriculture

From its achievements and lessons learned in the past period and its actual context, conditions and resources, Hung Yen province determined key tasks to 2025: "Building and rectifying the Party and a clean and strong political system; upholding the collective strength of the entire people; fostering innovation; ensuring national defense and security; building Hung Yen into a province of modern industry, highly efficient agriculture, rapid and sustainable development." To realize these targets, Hung Yen province proposed economic indicators based on three key pillars of economy, society and environment. Along with that, Hung Yen province will focus on carrying out the development plan in 2021-2030 and the strategic vision to 2045 as follows:

Firstly, developing Hung Yen province in line with the national development strategy and of the Red River Delta development strategy in 2021-2030 and consistent with regional and national development plans; maintaining stable economic growth, higher than the national and regional growth, improving growth quality, enhancing economic competitiveness, attracting investment flows, especially from multinational corporations and high-tech projects, creating a driving force for development; developing modern industrial zones, major urban areas, commercial agriculture of high added value, safety and sustainability.

Secondly, gradually carrying out breakthrough stages defined by the central government and the province; focusing on infrastructure development, with emphasis placed on traffic and innovation, increased scientific and technological application, especially achievements of the Fourth Industrial Revolution; giving priority to industry-specific development; timely removing difficulties and obstacles to manufacturing and business activities and fostering innovative start-ups, arousing aspirations and creating new dynamics for development.

Thirdly, further boosting internal strengths and advantages, taking advantage of opportunities, engaging all resources for comprehensive, rapid and sustainable development; building smart urban areas, model rural areas, and gradually speeding up rural urbanization.

Fourthly, maintaining the development orientation on all three pillars: economy, society and environment; giving priority to the development of high-tech industries, supporting industries, and clean industries; building smart cities; developing e-commerce; rapidly increasing the share of digital economy in the GRDP; developing synchronous infrastructure with a long-term vision; developing highly efficient commercial agriculture; handling environmental pollution in industrial zones, cottage industry villages, in rural areas and river basins; ensuring appropriate resources for disease prevention and control; fulfilling social security policies; building a clean and strong Party and political system; maintaining national defense and security; expanding diplomacy and citizen diplomacy with other countries and international partners.

By 2030, building a prosperous, beautiful, civilized industrial Hung Yen province; increasing per capita GRDP to over US\$8,500, with the income of rural people doubling from 2020; raising the share of digital economy to over 30% of GRDP; building large urban areas and model rural areas; developing efficient, safe and sustainable commercial agriculture; becoming a centrally-run city.

By 2037, the 40th anniversary of Hung Yen reestablishment, the province will strive to become a centrally governed city. By 2045, Hung Yen will be a smart city; uphold the core values of Pho Hien time-honored culture; and become a rich and beautiful, civilized, modern province of rich cultural identity. ■





Trong nhiệm kỳ 2015 -2020 và đặc biệt trong năm 2020, tuy có nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng thu hút đầu tư vào Hưng Yên vẫn tăng trưởng mạnh mẽ về cả lượng và chất với nhiều dự án có quy mô tầm cỡ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Trinh Văn Diễn**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên. **Hoài Nam** thực hiện.

THU HÚT ĐẦU TƯ VÀO HƯNG YÊN

Tăng trưởng mạnh mẽ về cả lượng và chất

Ông có thể cho biết nhiệm kỳ vừa qua Hưng Yên đã có những nỗ lực như thế nào trong việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển?

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hưng Yên đã tập trung huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng cao. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 đạt trên 157 nghìn tỷ đồng. Công tác thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng đạt kết quả tích cực, tạo đột phá trong hạ tầng giao thông, xây dựng khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN). Tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả chương trình phát triển giao thông vận tải và chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020. Hoàn thành đầu tư hơn 1.000 km đường giao thông ở các cấp đường, góp phần tạo mạng lưới giao thông Hưng Yên thông suốt, kết nối thuận lợi với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh thành trong khu vực. Các tuyến đường huyết mạch hoàn thành tạo sức hấp dẫn lớn các nhà đầu tư, như: cầu Hưng Hà và đường nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn 1); cầu La Tiến và đường ĐT.386; nâng cấp, mở rộng quốc lộ 38, đường đê tả sông Luộc... Nhiều công trình thiết yếu cấp huyện và cơ sở hạ tầng được đầu tư góp phần hoàn thành xây dựng nông thôn mới cấp xã và cấp huyện. Đồng thời, tỉnh đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, 100% xã, phường, thị trấn được cung cấp dịch vụ internet, mạng cáp quang và phủ sóng di động 4G.

Với sự chú trọng đầu tư và hoàn thiện đồng bộ hạ tầng giao thông, kỹ thuật và đô thị nên giai đoạn 2016 -2020, tỉnh Hưng Yên đã thu hút 850 dự án đầu tư, tăng 40% so với giai đoạn 2011-2015, nâng tổng số dự án đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 2.000 dự án (trong đó: 1.513 dự án trong nước, vốn đăng ký trên 186,7 nghìn tỷ đồng; 487 dự án đầu tư nước ngoài, vốn đăng ký trên 5,18 tỷ USD với tổng số vốn đăng ký tương đương trên 13,3 tỷ USD). Trong đó thu hút một số dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ tiên tiến, có khả năng tham gia sâu chuỗi liên kết khu vực và toàn cầu. Cơ cấu thu hút đầu tư có sự chuyển dịch tích cực, tập trung nhiều hơn vào dự án sử dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

Bên cạnh đó, tỉnh đã ban hành cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển CCN, cơ chế phối hợp quản lý nhà nước đối với CCN; giai đoạn 2016-2020 đã thành lập 13 CCN, nâng tổng số lên 24 CCN; thu hút 535 dự án đầu tư và trên 600 cơ sở sản xuất kinh doanh tại các CCN.

Vậy tỉnh Hưng Yên đã đưa ra quyết sách gì trong thu hút đầu tư cũng như tập trung thu hút vào các lĩnh vực, địa bàn nào, thưa ông?

Điều mà tỉnh Hưng Yên đang triển khai thực hiện đó là công tác thu hút, tiếp nhận có chọn lọc các dự án đầu tư đủ tiềm lực, hướng mạnh vào các KCN, CCN đã được quy hoạch; cơ bản dừng tiếp nhận dự án sản xuất rời lẻ ở ngoài KCN, CCN.

Bên cạnh đó, tỉnh tập trung hoàn thành thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư đối với KCN

số 1, KCN số 2, KCN số 3 thuộc KCN đô thị - dịch vụ Lý Thường Kiệt rộng khoảng 3.000 ha (KCN đô thị - dịch vụ Lý Thường Kiệt có 8 KCN, cảng thông quan nội địa, dịch vụ logistic và khu đô thị sinh thái, nhà ở cho công nhân). Hoàn thành thủ tục mở rộng KCN Thăng Long II mở rộng giai đoạn 3 với quy mô diện tích 180,5 ha, nâng tổng quy mô diện tích toàn khu lên 525,7 ha; KCN Yên Mỹ II mở rộng với diện tích 216 ha, nâng tổng quy mô diện tích toàn khu lên 313,5 ha và các CCN để tiếp nhận các dự án đầu tư trong và ngoài nước; nhất là các dự án của doanh nghiệp Nhật Bản, dự án sử dụng công nghệ cao, tạo ra nhiều giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, dự án tạo nhiều việc làm có thu nhập cao, đóng góp lớn cho ngân sách... Đồng thời, hoàn thành các thủ tục cần thiết để thi công giai đoạn II đường bộ nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và hạ tầng cầu vượt nút giao Quốc lộ 39; đẩy nhanh tiến độ thi công đường vành đai 3,5 và vành đai 4. Đẩy nhanh tiến độ thành lập, xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đưa vào hoạt động các khu, CCN. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tích cực thu hút doanh nghiệp vào các KCN, CCN. Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo quyết liệt công tác chuẩn bị đầu tư; thực hiện các dự án đầu tư, nhất là tiến độ đầu tư và giải phóng mặt bằng. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư; có các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ định hướng chuyển đổi nguồn cung ứng nguyên vật liệu nhập khẩu và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu cho các lĩnh vực dệt may, da giày, điện tử...

Năm 2019, chỉ số PCI của tỉnh Hưng Yên đã có những tiến bộ so năm trước: tổng điểm số đạt 63,6 điểm, tăng 2,94 điểm, xếp hạng 55 so cả nước và tăng 3 bậc so năm 2018. Để tiếp tục cải thiện chỉ số PCI trong những năm tới, tỉnh Hưng Yên đã có những giải pháp nào?

Qua nghiên cứu, phân tích các chỉ số thành phần PCI năm 2019 của tỉnh Hưng Yên mà VCCI công bố, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều cơ chế chính sách, đồng hành cùng doanh nghiệp tích cực tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận nguồn lực phát

triển, nhất là đất đai, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng là giải pháp chủ yếu trọng tâm cải thiện Chỉ số PCI. Đồng thời, khẩn trương triển khai thực hiện các dự án đã có chủ trương đầu tư; tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện cam kết đầu tư, bảo đảm đúng quy định, nhất là pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường. Kiên quyết xử lý nghiêm, dứt điểm các dự án gây ô nhiễm môi trường, chậm tiến độ, sử dụng đất không hiệu quả, không tuân thủ quy định của pháp luật và cam kết đầu tư. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; khuyến khích phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, các doanh nghiệp trong tỉnh, trong nước; phấn đấu thành lập mới trên 1.000 doanh nghiệp/năm. Chú trọng phát triển tiểu thủ công nghiệp và kinh tế hợp tác; đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác... để cung cấp dịch vụ ở nông thôn. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; chủ động phòng ngừa, phối hợp giải quyết kịp thời, hiệu quả các tranh chấp đầu tư, nhất là tranh chấp quốc tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Chính phủ về cải cách hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn từ bên trong, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện hiệu quả Đề án cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020. Thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công và kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Từng bước siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Ngoài ra, để cải thiện chỉ số PCI, tỉnh Hưng Yên còn chú trọng xây dựng chính quyền năng động, phát huy hiệu quả trong quản lý, điều hành nhằm tiếp tục đem lại sự hài lòng cho nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp, để Hưng Yên luôn là địa chỉ đáng tin cậy và điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!



HUNG YEN INVESTMENT ATTRACTION

STRONG GROWTH IN BOTH QUANTITY AND QUALITY



During the term 2015-2020 and especially in 2020, despite many difficulties and challenges due to the impact of the Covid-19, Hung Yen's investment attraction still grew strongly in both quantity and quality with many big projects promoting socio-economic development of the province. Vietnam Business Forum reporter had an interview with Mr. **Trinh Van Dien**, Director of Department of Planning and Investment of Hung Yen province. **Hoai Nam** reports.

Can you tell us what efforts Hung Yen has made in the mobilization of resources for development investment to effectively attract investment projects?

During the past term, Hung Yen has focused on mobilizing resources for development investment, in which non-state investment capital accounts for a high proportion. Total development investment capital in the 2016-2020 period will reach over 157 trillion VND. The work of attracting investment and developing infrastructure has achieved positive results, breakthrough in transport infrastructure, construction of industrial parks and industrial clusters. The province has effectively implemented the transport development program and urban development program of Hung Yen province for the period 2016-2020. The province has completed investment in more than 1,000 km of roads at all levels, contributing to creating a smooth traffic network, conveniently connecting Hung Yen with Hanoi and other provinces in the region. The completed arterial roads create great attraction to investors, such as: Hung Ha Bridge and highway connecting Hanoi - Hai Phong highway

with Cau Gie - Ninh Binh expressway (phase 1); La Tien Bridge and DT.386 road; upgraded and expanded Highway 38, embankment of Luoc River. Many district level essential projects and invested infrastructure projects contribute to the completion of new rural construction at commune and district levels. At the same time, the province promotes the development of information technology infrastructure; 100% of communes, wards and towns are provided with internet services, fiber optic network and 4G mobile coverage.

With the focus on investing and completing synchronous traffic, technical and urban infrastructure, in the period 2016-2020, Hung Yen province has attracted 850 investment projects, an increase of 40% compared to the 2011-2015 period, bringing the total number of projects registered for investment in the province to 2,000 (of which: 1,513 domestic projects have registered capital of over 186.7 trillion VND; 487 foreign investment projects have registered capital over 5.18 billion USD, among total registered capital equivalent of over 13.3 billion USD). In which, it attracts a number of projects with large investment capital, advanced technology, capable of deeply participating in regional and global chains. The structure of investment attraction has had a positive shift, focusing more on projects using high technology, supporting industries.

In addition, the province has issued a mechanism to encourage investment in industrial complex development and a state management coordination mechanism for industrial complexes. In the 2016-2020 period, 13 industrial complexes were established, bringing the total to 24 industrial complexes, attracting 535 investment projects and over 600 production and business establishments in industrial complexes.

So what decisions has Hung Yen province made in attracting investment as well as focusing on

attracting in fields and areas, sir?

What Hung Yen province is implementing is the task of attracting and selectively receiving investment projects with full potential, focusing strongly on planned industrial zones and industrial complexes; basically stopping accepting loose production projects outside industrial zones and industrial zones.

In addition, the province focuses on completing the investment policy decision procedures for Industrial Park No. 1, Industrial Park No.2, Industrial Park No.3 of Ly Thuong Kiet Urban - Service Industrial Park in the area of 3,000 hectares. Ly Thuong Kiet Urban-Service Industrial Park has 8 industrial zones, inland clearance ports, logistic services and housing for workers. The province is also completing procedures to expand Thang Long II Industrial Park, expanding phase 3 with an area of 180.5 hectares, increasing the total area of the whole area to 525.7 hectares. Yen My II Industrial Park has expanded with an area of 216 hectares, increasing the total area of the whole area to 313.5 hectares. Those industrial zones have received domestic and foreign investment projects; especially projects of Japanese enterprises, projects using high technology, creating a lot of added value, protecting the environment, creating many high-income jobs, making great contributions to the budget.

At the same time, the province has completed the necessary procedures for the construction of Phase II of the road connecting the Hanoi-Hai Phong expressway with the Cau Gie - Ninh Binh expressway and the overpass at the National Highway 39 intersection; speeded up the construction progress of Ring Road 3,5 and Ring 4, speeded up the establishment and construction of technical infrastructure, and put into operation the zones and industrial complexes.

The province has continued to improve the investment environment, actively attracted businesses to industrial parks and industrial complexes, focused on solving difficulties and problems and drastically directing the investment preparation; implementation of investment projects, especially investment schedule and site clearance. The province has also promoted trade and investment, taken measures to change the supply of imported raw materials, and diversified the export market for textiles, footwear and electronics.

In 2019, Hung Yen's PCI index has made progress compared to the previous year: the total score reached 63.6 points, increasing by 2.94 points, ranking 55th in the country and up 3 positions compared to 2018. In order to improve the PCI index in the coming years, what solutions does Hung Yen have?

Through research and analysis of the PCI component

indicators of 2019 of Hung Yen province announced by VCCI, the Department of Planning and Investment has advised the Provincial People's Committee to promulgate many policy mechanisms, accompanying businesses removing difficulties in accessing development resources, especially land. Speeding up site clearance is the key solution to improve the PCI. At the same time, the province has expeditiously implemented projects with investment policies; intensified inspection, examination and urged the implementation of investment commitments, ensured compliance with regulations, especially the law on land, investment, construction and environmental protection. The province has strictly handled projects causing environmental pollution, and projects with delayed progress, ineffective use of land, or failure to comply with law and investment commitments. The province has created favorable conditions for the strong development of the private economy, especially small and medium enterprises; encouraged the development of large private economic groups and enterprises in the province and in the country; strived to establish more than 1,000 businesses/year. Hung Yen has also attached importance to the development of handicrafts and economic cooperation; promoted the development of enterprises and cooperatives to provide services in rural areas. It has renovated and improved efficiency of investment promotion at home and abroad; and proactively prevented and coordinated in a timely and effective settlement of investment disputes, especially international disputes.

In the coming time, the province will continue to synchronously and drastically implement the Central resolutions and directions of the Government on administrative reform, consolidated the organization of the government apparatus at all levels in the direction of streamlining from within, implemented the administrative reform project, created a favorable business investment environment, and improved the Provincial Competitiveness Index for the period 2016-2020. The province has set up a Center for Public Administration to promote online public services, and improve the PAR index, gradually tightened discipline, enhanced the responsibility of the contingent of cadres, civil servants and public employees in public service activities; improved the satisfaction index of people and businesses.

In addition, to improve the PCI, Hung Yen province also focuses on building a dynamic government, promoting efficiency in management and administration to continue to bring satisfaction to investors and the business community so that Hung Yen is always a reliable and attractive destination for investors.

Thank you very much!



Do tác động của đại dịch Covid-19, kim ngạch xuất khẩu năm 2020 ước tính chỉ đạt 4.500 triệu USD, giảm 5,26% so với năm 2019, tuy nhiên bình quân cả giai đoạn 2016-2020 vẫn tăng trưởng 12,31%/năm. Thị trường xuất khẩu dù gặp khó khăn hơn trong việc mở rộng nhưng cơ bản vẫn giữ được thị trường truyền thống như Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ,... đặc biệt đã có thêm nhiều sản phẩm xuất khẩu mới nhất là các

nhóm sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc lĩnh vực cơ khí, điện điện tử,... Ông Nguyễn Văn Thor, Giám đốc Sở Công Thương chia sẻ: Hiện nay, nhiều sản phẩm công nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh có giá trị gia tăng cao, hàm lượng chất xám công nghệ lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, bảo đảm năng lực sản xuất và môi trường bền vững, tạo ra mức tăng trưởng cao. Nhiều thương hiệu đã trở nên quen thuộc với người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu như: Sản phẩm may mặc của Tổng công ty may Hưng Yên, Công ty TNHH Global Sourcenet, Công ty liên doanh may Kyung Viet, Công ty TNHH may Minh Anh; sản phẩm điện tử, điện lạnh của Công ty TNHH 4P, Tập đoàn Hòa Phát...

Đồng thời, đã xuất hiện thêm nhiều sản phẩm, dự án mới có triển vọng mang lại giá trị sản xuất công nghiệp và giá trị gia tăng cao hơn trong giai đoạn tới như: Dự án sản xuất máy điều hòa không khí của Công ty Cổ phần DAIKIN AIR CONDITIONING Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký 82,5 triệu USD; Dự án sản xuất thiết bị vệ sinh chất lượng cao và các phụ kiện của Công ty TNHH TOTO Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký 281 triệu USD; Dự án nhà máy sản xuất bảng mạch in dùng cho các thiết bị điện tử của Công ty TNHH MEKTEC MANUFACTURING Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký 100 triệu USD; Dự án Nhà máy Sew-Components Việt Nam II (dự án thứ 2 của Công ty TNHH Sews-Components Việt Nam tại Hưng Yên) sản xuất các linh kiện điện và điện tử cho ô tô và mô tô với tổng vốn đầu tư đăng ký 64,890 triệu USD; Dự án Nhà máy chế biến sữa của Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng NUTIFOOD Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 1.600 tỷ đồng...

Để tạo điều kiện cho sản phẩm công nghiệp chủ lực phát triển, tăng giá trị xuất khẩu, tỉnh Hưng Yên có nhiều cơ chế hỗ trợ, ưu đãi về tài chính, khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực như: Hỗ trợ lãi suất vay sau đầu tư doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước và ngoài nước để mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn như hiện nay, Sở Công Thương tiếp tục nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, tham mưu cho tỉnh để ra các biện pháp cụ thể nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực phát triển. ■

TẠO ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ LỰC

Trước ảnh hưởng của dịch Covid-19, các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, tích cực đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường, duy trì đà tăng trưởng, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

NGUYỆT THẨM

Theo báo cáo của Sở Công Thương, chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2020 ước đạt 107,06%, trong đó: ngành công nghiệp khai thác đạt 107,35%; ngành chế biến, chế tạo đạt 107,00%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 110,25%. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 207,436 tỷ đồng, tăng 1,7 lần so với năm 2015 (năm 2015 chỉ đạt 124,621 tỷ đồng). Chỉ số sản xuất công nghiệp bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 10,0%. Như vậy, chỉ số sản xuất công nghiệp đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra. Các nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng khá trong giai đoạn 2016-2020 như: quần áo các loại tăng 15,68%, bao bì bằng plastic các loại tăng 17,77%, bao bì bằng chất dẻo tăng 18,09%, điện thương phẩm tăng 12,41%...

Facilitating Development of Key Industrial Products

Facing the impact of the COVID-19 epidemic, enterprises producing key industrial products in Hung Yen province have proactively implemented many solutions to overcome difficulties, actively innovated technology, expanded the market, maintained growth momentum, and positively contributed to local socio-economic development.

NGUYET THAM

According to the report of the Department of Industry and Trade, the industrial production index in 2020 was estimated at 107.06%, of which: the exploitation industry reached 107.35%; processing and manufacturing industry reached 107.00%; production and distribution of electricity, gas, hot water, steam and air conditioning reached 110.25%. The value of industrial production (constant prices in 2010) was estimated at VND 207,436 billion, up 1.7 times compared to 2015 (in 2015 it was only VND 124,621 billion). The average industrial production index in the 2016-2020 period reached 10.0%. Thus, the index of industrial production has achieved the target set by the Resolution of the 18th Provincial Party Congress. The main groups of industrial products still maintained a good growth rate in the 2016-2020 period such as: all types of apparels increased by 15.68%, all kinds of plastic packaging increased by 17.77%, packaging using plastic substances increased by 18.09%, commercial electricity increased by 12.41%.

Due to the impact of the COVID-19 epidemic, the export turnover in 2020 was estimated at only USD 4,500 million, down 5.26% compared to 2019, but the average growth of the whole period 2016-2020 was still 12.31%/year. Although the export markets faced more difficulties to expand, the traditional markets have been basically maintained such as Japan, the EU and the United States. Especially, there have been many new export products, including supporting industrial products in the fields of mechanics and electronics. Mr. Nguyen Van Tho, Director of the Department of Industry and Trade shared: Currently, many key industrial products in the province had high added value, high technology content, using modern technology, being able to compete in domestic and international markets, ensuring production capacity and sustainable environment, creating a high growth rate. Many brands have become familiar to domestic consumers and exporters such as: Garment products of Hung Yen Garment Corporation, Global



Sourcenet Co., Ltd., Kyung Viet Garment Joint Venture Company, Minh Anh Garment Co., Ltd, electronic products, refrigeration of 4P Co., Ltd., Hoa Phat Group.

At the same time, there have been more new products and projects that have the potential to bring industrial production value and higher added value in the coming period, such as: The air conditioning production project of DAIKIN AIR CONDITIONING Vietnam Joint Stock Company with a total registered investment capital of US\$ 82.5 million; The project of manufacturing high quality sanitary wares and accessories of TOTO Vietnam Co., Ltd. with a total registered investment capital of USD 281 million; The factory project on manufacturing printed circuit board for electronic devices of MEKTEC MANUFACTURING Vietnam Co., Ltd. with a total registered investment capital of USD 100 million; The Sew-Components Vietnam II Factory Project (the second project of Sews-Components Vietnam Co., Ltd. in Hung Yen) on producing electrical and electronic components for cars and motorcycles with a total registered investment capital USD 64,890 million; The Project on Milk processing factory of NUTIFOOD Vietnam Nutrition Food Joint Stock Company with a total registered investment capital of over VND 1,600 billion.

In order to create conditions for key industrial products to develop and increase export value, Hung Yen province has many support mechanisms, financial incentives, science and technology, and trade promotion for enterprises manufacturing key industrial products such as: supporting lending interest rates for businesses after investment, creating conditions for enterprises to participate in domestic and foreign fairs and exhibitions to expand markets, and promote export.

As the economy is facing many difficulties, the Department of Industry and Trade continues to grasp the situation of production and business, synthesizing difficulties and problems of businesses, and advising the province to propose specific measures in order to create favorable conditions for enterprises producing key industrial products to develop. ■

Đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách



Ông Nguyễn Đức Tài, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

Nhiệm kỳ 2015-2020, các chỉ tiêu phát triển KT-XH tỉnh Hưng Yên đều đạt và vượt, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện rõ rệt, kết quả đó có vai trò đóng góp không nhỏ của ngành Tài chính tỉnh. Trong đó, ngành đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trọng tâm nhằm đảm bảo nguồn thu ngân sách nhà nước (NSNN); chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, đảm bảo cân đối thu chi, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

LÊ NAM

Ông Nguyễn Đức Tài, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cho biết: Từ năm 2017, tỉnh Hưng Yên được Trung ương xếp vào 1 trong 16 tỉnh tự cân đối ngân sách và có điều tiết về ngân sách Trung ương khoảng 7%. Tốc độ tăng thu ngân sách bình quân đạt 12,6%/năm; tổng thu ngân sách giai đoạn 2016 - 2020 đạt 64.785 tỷ đồng (trong đó thu nội địa chiếm trên 74%), gấp trên 2,13 lần tổng thu

ngân sách giai đoạn 2011 - 2015. Cơ cấu thu ngân sách từng bước được cải thiện tích cực, tăng dần số thu nội địa từ khu vực sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, những năm qua do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Trung-Mỹ, ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi, ảnh hưởng của dịch Covid, đồng thời Trung ương ban hành các chính sách làm giảm thu ngân sách như: Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và một loạt các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế và tiền thuê đất để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp làm cho tốc độ thu nội địa tỉnh giảm, nên 3 năm liên (2017, 2018, 2019) tỉnh Hưng Yên bị hụt thu ngân sách tỉnh. Song dưới sự lãnh đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự đóng góp của toàn dân và tập thể các tổ chức, doanh nghiệp, tỉnh Hưng Yên vẫn đảm bảo các điều kiện để thực hiện vượt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội giai đoạn 2015-2020 mà Nghị quyết tỉnh Đảng bộ khóa XVIII đề ra.

Năm 2020, trong bối cảnh dịch Covid - 19, thu ngân sách nhà nước gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn phải đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán, xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh nhất là đảm bảo kinh phí để phòng, chống dịch, đảm bảo được “mục tiêu kép” để ra cho cả năm 2020 và cho những năm tiếp theo. Do vậy, Sở Tài chính đã tham mưu cho UBND tỉnh cùng các địa phương thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo dự toán với số kinh phí là 195,9 tỷ đồng, đồng thời đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020. Ngành đã kịp thời chủ động xây dựng phương án điều hành, sử dụng dự phòng, dự trữ và nguồn lực tại chỗ để chi phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, ưu tiên thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến con người, an sinh xã hội. Kết thúc năm 2020, tổng thu NSNN trên địa bàn tăng 10,9% so với dự toán. Trong đó thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và xổ số tăng 5,7% so với dự toán, thu xuất nhập khẩu đạt 78,6% so với dự toán.

Tiếp tục xây dựng dự toán NSNN cho năm 2021 và kế hoạch trung hạn 3 năm 2021-2023, do tác động của đại dịch Covid-19, nhiều vấn đề phát sinh cần báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý. Ngành đã chủ động triển khai đến các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh xây dựng dự toán đảm bảo bám sát thực tế, thể hiện ý chí quyết tâm phấn đấu cao cùng với các địa phương trong cả nước triển khai các giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế trước ảnh hưởng của dịch Covid-19; quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên góp phần đảm bảo cho ngân sách địa phương, ổn định phát triển kinh tế xã hội.

Mặt khác, ngành cũng đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp về cải cách hành chính và nâng cao chỉ số PCI đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao trách nhiệm cải thiện các chỉ số thành phần liên quan đến ngành mình, trong đó chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đi vào thực chất. ■

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống



Ông Trần Tùng Chuẩn,
Giám đốc Sở KHCN tỉnh Hưng Yên

Nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ (KHCN) vào đời sống là nhân tố then chốt thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Những năm qua, hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ của tỉnh Hưng Yên luôn bám sát những yêu cầu thực tiễn cuộc sống đặt ra.

Dấu ấn nổi bật

Trong giai đoạn 2015-2020, Sở KHCN Hưng Yên đã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cơ bản để đạt được kết quả thiết thực trong hoạt động KHCN, góp phần làm chuyển biến trong nhận thức về công nghệ sản xuất cây, con giống có chất lượng tốt. Các kỹ thuật tiến bộ về sản xuất nông sản hàng hóa, chế biến, bảo quản, phát triển cây ăn quả đặc sản, rau màu có giá trị kinh tế cao góp phần nâng cao thu nhập trên 1 ha gieo trồng. Sở cũng tạo điều kiện về chính sách hỗ trợ trong KHCN để thu hút các dự án đầu tư vào tỉnh, phát triển ngành nghề, giải quyết việc làm. Sở tham mưu giúp tỉnh hoạch định những chủ trương quyết sách và bước đi hợp lý trong việc điều hành phát triển kinh tế - xã hội nói chung cũng như trong việc ban hành kế hoạch KHCN hàng năm nói riêng, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KHCN vào mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống, đáp ứng yêu cầu của từng thời kỳ. Hàng năm tỉnh đầu tư khoảng 65-70% kinh phí sự nghiệp KHCN cho lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn. Nhiều công nghệ mới được ứng dụng làm chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, tăng giá trị sản xuất. Nhiều tiến bộ KHCN trong sản xuất rau, hoa quả được thực hiện như trồng hoa công nghệ cao, trồng rau theo quy trình VietGap. Nhiều sản phẩm nông sản đã, đang và sẽ được xây dựng, bảo hộ nhãn hiệu tập thể hoặc chỉ dẫn địa lý như nhãn lồng Hưng Yên, tương bần, vải lai chín sớm Phù Cừ, gà Đông Tảo,...

Bên cạnh đó, đã có khoảng gần 200 đề tài, dự án, nhiệm vụ KHCN được đưa vào kế hoạch KHCN hàng năm, với tổng kinh phí đầu tư cho các nhiệm vụ KHCN khoảng 150 tỷ đồng. Các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng được triển khai thực hiện ở hầu hết các lĩnh vực sản xuất và đời sống.

Khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng KHCN vào sản xuất kinh doanh

Trong thời gian qua, để đưa KHCN gần hơn với doanh nghiệp, Sở KHCN đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ

KHCN vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, như: Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 18/9/2020 thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 295/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 ban hành quy định nội dung và mức chi thực hiện để án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2017-2020 nhằm tạo môi trường thuận lợi cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 17/10/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Thường xuyên tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công nghệ. Từ năm 2015 đến nay, Sở đã góp ý về công nghệ đối với 400 dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh thuộc các lĩnh vực đầu tư thuộc các lĩnh vực nông nghiệp, may mặc, giày dép, nhựa, bao bì, sắt thép, xăng dầu ... kiến nghị UBND tỉnh loại bỏ các dự án có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường; tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp KHCN và tổ chức KHCN ngoài công lập tham gia nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KHCN mới vào sản xuất; hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh được tham gia trưng bày, trình diễn giới thiệu các công nghệ mới tại các sự kiện kết nối cung cầu - công nghệ (Techdemo) do Bộ KHCN tổ chức nhằm đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp của địa phương với các doanh nghiệp trong và ngoài nước; đồng thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tham gia nghiên cứu, ứng dụng KHCN vào sản xuất kinh doanh.

Để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa



của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hưng Yên, Sở đã hướng dẫn cho 74 lượt doanh nghiệp đăng ký về chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; 52 lượt doanh nghiệp đăng ký chất lượng cho 1373 lô sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu; hỗ trợ cho hơn 20 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như ISO 9001, ISO 14001, HACCP, GMP,... hỗ trợ 1 doanh nghiệp (Công ty cổ phần EuroHa, KCN Phố Nối A, Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) tham gia dự án nâng suất chất lượng đã đạt Giải vàng chất lượng quốc gia năm 2017 và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Việc tham gia và đạt Giải thưởng đã giúp cho doanh nghiệp không ngừng phát triển, đạt được những thành quả to lớn, doanh thu hàng năm đều tăng cao nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Sở cũng đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo như hỗ trợ các đoàn viên, thanh niên khởi nghiệp, xây dựng 7 mô hình khởi nghiệp. Các mô hình đã tạo việc làm và tăng thu nhập cho đoàn viên thanh niên đồng thời góp phần tích cực vào việc khuyến khích, đào tạo đoàn viên thanh niên xây dựng ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tỉnh đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã xây dựng được đề án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ trong dài hạn, sẽ là cơ sở quan trọng để thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh phát triển; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho hàng nghìn lượt cán bộ, công chức các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã; sinh viên các trường cao đẳng, đại học; hội viên Hội phụ nữ; lãnh đạo doanh nghiệp, công ty, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Xây dựng chuyên mục về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. ■

Promoting Application of Science and Technology in Production and Life

Scientific research and the transfer of scientific and technological advances (S&T) into life are key factors to promote socio-economic development. Over the past years, Hung Yen's scientific research and technology transfer activities have always followed the practical requirements of life.

Highlights

In the period 2015-2020, the Department of Science and Technology of Hung Yen has focused on implementing a number of basic key tasks to achieve practical results in S&T activities, contributing to change in perception of plant production technology and good quality seed. Advanced techniques for producing agricultural products, processing, preserving and developing special fruit trees and vegetables with high economic value have contributed to increasing income per hectare of cultivation. The Department has also facilitated supporting policies in S&T to attract investment projects into the province, develop careers and create jobs. The Department has advised the province to plan policies and reasonable steps in managing socio-economic development in general, as well as in issuing annual S&T plans in particular, contributing to accelerating the process of researching, applying and transferring S&T advances in all fields of production and life, meeting the requirements of each period. Every year, the province invests about 65-70% of the S&T budget in the agricultural and rural sectors. Many new technologies have been applied to transform the agricultural and rural economic structure, and increase production value. Many S&T advances in vegetable and fruit production have been made, such as high-tech planting of flowers, growing vegetables according to the VietGap process. Many agricultural products have been and will be built and protected for collective trademarks or geographical indications such as Hung Yen longan, soya sauce, Phu Cu early ripened hybrid lychee and Dong Tao chicken.

Besides, there are about 200 S&T topics, projects and tasks included in the annual S&T plan, with a total investment cost of about VND 150 billion for S&T tasks. Applied research projects and topics have been implemented in most fields of production and life.

Encouraging innovation, application of science and technology in production and business

In recent years, in order to bring S&T closer to enterprises, the Department of Science and Technology has advised the Provincial Party Committee, Provincial People's Council and Provincial People's Committee to promulgate mechanisms and policies, promote and encourage innovation and application activities of S&T advances in production and business, enhancing the competitiveness of enterprises, such as: Action Program 43-CTr/TU dated September 18th, 2020 on implementing Resolution 52-NQ/TW dated September 27th, 2019 of the Politburo on a number of guidelines and policies to actively participate in the fourth

industrial revolution; Resolution 295 / NQ-HDND dated July 10th, 2020 on promulgating the content and level of expenditure for implementing the project to support the national start-up and innovation ecosystem by 2025 in the province; Decision 2009 / QĐ-UBND dated July 19th, 2017 of the Provincial People's Committee on promulgating the Plan to support Hung Yen's innovative start-up ecosystem in the period 2017-2020 to create a favorable environment for start-ups and innovation; The Hung Yen Intellectual Property Development Program for the 2017-2020 period approved in Decision 1618 / QĐ-UBND dated June 13th, 2018 of the Provincial People's Committee; Plan 129/ KH-UBND dated October 17th, 2019 of the People's Committee of Hung Yen province on implementing the project "Strengthening and innovating measurement activities to support Vietnamese enterprises to improve their competitiveness and international integration by 2025, with a vision to 2030".

The Department has regularly organized the implementation of the Party's guidelines and policies, the State's laws and regulations of the province in the field of state management of technology. Since 2015, the Department has provided technology suggestions for 400 investment projects in the province in the fields of agriculture, garment, footwear, plastic, packaging, iron and steel, and gasoline, proposing the Provincial People's Committee to remove projects with outdated technology and causing environmental pollution; continuing to support and encourage S&T enterprises and non-public S&T organizations to participate in research and application of new S&T advances in production; supporting provincial enterprises to participate in exhibiting, demonstrating and introducing new technologies at technology supply demand events (Techdemo) organized by the Ministry of Science and Technology in order to promote application, transfer and innovation of new technologies for local businesses to domestic and foreign businesses; at the same time creating conditions for enterprises to participate in research and application of S&T in production and business.

In order to improve productivity as well as product and goods quality of small and medium enterprises in Hung Yen province, the Department has instructed 74 times for enterprises to register the quality of products and goods in accordance with national standards and technical regulations; 52 times for enterprises to register quality for 1,373 imported product and goods lots;



Mr. Tran Van Tung, Deputy Minister of Science and Technology at the conference
"Management and development of intellectual property for key products in Hung Yen province"
organized by Hung Yen Department of Science and Technology

supporting more than 20 small and medium enterprises in the province to apply advanced quality management systems such as ISO 9001, ISO 14001, HACCP and GMP, and supported 1 enterprise (EuroHa Joint Stock Company, Pho Noi A Industrial Park, Van Lam, Hung Yen province) to participate in the project of productivity and quality that won the National Quality Gold Award in 2017 and was awarded the Certificate of Merit by the Prime Minister. The participation and award winning has helped businesses constantly develop, achieve great results, increase their annual revenues to improve productivity, product and goods quality in the province.

In addition, the Department has also promoted and encouraged start-up and innovation activities such as supporting union members and young people to start a business, building 7 start-up models. The models have created jobs and increased income for youth union members, and actively contributed to encouraging and training youth union members to build innovative start-up ideas. Provincial Youth Union and Women's Union have built an innovative start-up project for youth union members and women members in the long term, which will be an important basis to promote the development of innovative start-up activities in the province; organized training and fostering on innovative start-ups for thousands of officials and civil servants of departments, committees, sectors, provincial unions, People's Committees of districts, cities and towns; students of colleges and universities; Women's Union members; leaders of businesses, companies, and cooperatives in the province; building a column on innovative start-ups broadcast on Provincial Radio and Television. ■

Quyết tâm xây dựng chính quyền điện tử, phát triển kinh tế số



Ông Đỗ Đình Quang,
Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hưng Yên

Nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện đối với phát triển công nghệ thông tin (CNTT) đến năm 2025, trong kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên vừa qua nội dung xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đã được Tỉnh ủy quan tâm và đưa vào nghị quyết của Đại hội. Đây được coi là bước đột phá để đưa CNTT vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, là sự khẳng định quyết tâm xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển kinh tế số của tỉnh trong thời gian tới.

Theo chia sẻ của ông Đỗ Đình Quang, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hưng Yên, hiện nay việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các sở ngành, địa phương trong tỉnh ở mức độ 3, 4 đã đạt theo yêu cầu của Chính phủ (mức 3 trên 50%; mức 4 trên 30%), vượt so với kế hoạch giai đoạn 2016-2020 của tỉnh. Trong thời gian tới, phấn đấu đạt 100% cấp độ 3 trở lên, đảm bảo về tính minh bạch thông tin cho người dân, góp phần nâng cao chỉ số PCI.

Ngành thông tin và truyền thông luôn nhận được sự quan tâm điều hành, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; bám sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tế phát triển tại địa phương. Trong đó Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên là cơ sở định hướng việc triển khai các nhiệm vụ trong các cơ quan nhà nước đồng bộ, hiệu quả, hướng tới xây dựng thành công chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh. Mạng viễn thông của tỉnh đến nay đã kết nối thông suốt từ tỉnh đến các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn đảm bảo tốt công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước; đáp ứng nhu cầu ứng dụng và phát triển CNTT của người dân, doanh nghiệp. Tính đến hết năm 2018, toàn tỉnh có trên 2100 trạm thu phát sóng di động (2G, 3G, 4G), phủ sóng 100% địa bàn tỉnh; đường truyền cáp quang tốc độ cao đã kết nối 100% xã, phường, thị trấn.

Hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh từng bước được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; đóng góp một phần quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Nhiều nội dung quan trọng đã được triển khai trong thời gian qua nhằm đẩy mạnh hoạt động ứng dụng CNTT như: Hệ thống thông tin quản lý văn bản điều hành; Hệ thống một cửa điện tử tích hợp cổng dịch vụ công trực tuyến được tiếp tục triển khai đồng bộ, liên thông, thống nhất trong các cơ quan nhà nước của tỉnh, phục vụ hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; Hệ thống hội nghị trực tuyến được khai thác, sử dụng hiệu quả, phục vụ tốt các cuộc họp của tỉnh. Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng;... Các hệ thống dùng chung tiếp tục được triển khai, nhân rộng; trình độ CNTT của cán bộ công chức được nâng cao, đáp ứng yêu cầu công việc. ■



After nearly 2 years of building e-government, Hai Duong province has obtained many achievements, making an important contribution to the local socio-economic development

Resolved to Build E-Government, Develop Digital Economy

In order to make strong and comprehensive progress in information technology (IT) development to 2025, e-government construction and digital transformation were included in the resolution of the last Provincial Party Congress. This was considered a disruptive breakthrough to bring IT into local socioeconomic development, an affirmative determination to e-government construction and digital economic development in the coming time.

Mr. Do Dinh Quang, Deputy Director of Hung Yen Information and Communications Department, said, the current deployment of online public services by agencies and localities in the province at Category 3 and Category 4 meets requirements by the Government of Vietnam (over 50% of Category 3 and over 30% of Category 4), exceeding the province's plan set for the 2016-2020 period. In the coming time, the province will strive to bring all public services of Category 3 or higher online and ensure information transparency for people to raise the Provincial Competitiveness Index (PCI).

The information and communication sector always receives timely support and guidance from the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee; closely follows Party and State policies and laws and bases on actual local development. The Hung Yen E-Government Architecture is the basis for shaping the synchronous and effective deployment in State agencies towards successful e-government construction in Hung Yen. Up to

now, the telecommunications network has seamlessly connected across the province, at all levels and localities, to ensure effective administration of Party and State agencies; and met IT application and development demands of people and businesses. By the end of 2018, the province had more than 2,100 base transceiver stations (2G, 3G and 4G), covering 100% of the province and high-speed optical fiber transmission line reaching all communes, wards and towns.

IT application and development has been deployed effectively to improve work performance and people's livelihoods and importantly help local socioeconomic development.

Many important activities have been launched to accelerate IT application, including administrative document management information system, electronic single-window system integrated with online public service portal interconnected across administrative agencies to facilitate administrative procedure reform and online conferencing system. Shared systems continue to be scaled up and IT expertise of civil servants has been raised to meet work requirements. ■

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp



Xác định chất lượng nguồn lao động là yếu tố quan trọng tạo sức hút đầu tư, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh Hưng Yên đã đẩy mạnh các chương trình giáo dục nghề nghiệp (GDNN), nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

HOÀI NAM

Trong giai đoạn vừa qua, ngành đã tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo việc triển khai thực hiện hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh và đã có nhiều chuyển biến tích cực. Cụ thể giai đoạn 2016 - 2020, các trường đã tuyển sinh được 247.630 học sinh, sinh viên (HVSV), vượt kế hoạch giai đoạn. Trong đó, có 222.867 HVSV tại khu vực nông thôn được đào tạo nghề (chiếm khoảng 90%), tuyển sinh trình độ cao chiếm khoảng 10% tổng số tuyển sinh. Riêng hỗ trợ đào tạo nghề cho 5.414 lao động nông thôn theo chính sách Đề án 1956 với tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 92%. Đặc biệt, qua các đợt thi tuyển nghề quốc gia và ASEAN, Hưng Yên đều đạt thành tích cao.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, theo ông Đặng Văn Diên - Giám đốc Sở LĐ-TB&XH, Sở đã rà soát sắp xếp lại cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, tập trung, tinh gọn, cơ cấu hợp lý, chú trọng chất lượng đào tạo, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trên địa bàn tỉnh đang có 35 cơ sở GDNN với quy mô đào tạo là 70.000 người/năm; có gần 70 ngành, nghề, đào tạo trong đó có 23 nghề trọng điểm, cụ thể: cấp quốc tế 1 nghề; cấp ASEAN 2 nghề; cấp quốc gia 20 nghề. Ngoài ra còn chú trọng đào tạo các nghề mũi nhọn phục vụ phát triển kinh tế -

xã hội của tỉnh. 100% các cơ sở GDNN tự chủ động xây dựng chương trình và đưa nội dung kỹ năng làm việc trong doanh nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động vào chương trình đào tạo; 100% trường cao đẳng, trung cấp sử dụng giáo án điện tử. Có 3 cơ sở xây dựng bộ chương trình chuẩn đầu ra đối với 3 ngành, nghề gồm: Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên với nghề Điều dưỡng; Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên với nghề May thời trang; Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi với nghề Vận hành và Sửa chữa trạm bơm điện. Nguồn nhân lực đào tạo của tỉnh hiện có trên 1.700 nhà giáo, trong đó 70% nhà giáo đạt chuẩn, được nâng cao về số lượng và chất lượng, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo.

Tỉnh Hưng Yên đã đưa ra các chính sách hỗ trợ thuế, vốn đầu tư, chuyên môn kỹ thuật, đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực GDNN, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực GDNN. Cụ thể như: 100% cơ sở GDNN được miễn tiền thuê đất và được hỗ trợ vay vốn mức ưu đãi nếu có nhu cầu; đơn giản hóa quy trình thực hiện thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính từ 05-27 ngày so với quy định cũ... Từ đó, Hưng Yên đã thu hút nhiều doanh nghiệp đầu tư hàng tỷ đồng vào cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, xây dựng chương trình, giáo trình... góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Đến nay, Hưng Yên có hơn 1000 doanh nghiệp liên kết với cơ sở GDNN trong cả 3 khâu tuyển sinh - đào tạo - tiếp nhận lao động và tham gia xây dựng chương trình; hỗ trợ hoạt động đào tạo; tạo điều kiện cho người học thực tập tại doanh nghiệp...

Những năm tới, ngành LĐ-TB&XH tiếp tục chỉ đạo các cơ sở GDNN đẩy mạnh chương trình hợp tác với các doanh nghiệp nhằm tạo mối liên kết chặt chẽ giữa cung - cầu trong lĩnh vực lao động việc làm. Đồng thời, ngành sẽ hành động quyết liệt hơn nữa để cải thiện môi trường kinh doanh ở lĩnh vực ngành quản lý như: Đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính; bảo đảm công khai, minh bạch, giảm chi phí; đồng hành và thực hiện tốt cơ chế đối thoại, tham vấn ý kiến của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực. ■



PHÁT TRIỂN NGÀNH NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI, BỀN VỮNG

Giai đoạn 2016-2020, tỉnh Hưng Yên đã tập trung chỉ đạo tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tạo bước phát triển đột phá, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng nhiều loại nông sản, từng bước tiếp cận mô hình sản xuất hiện đại và an toàn; góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống người dân. Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, thủy sản bình quân đạt 2,87%/năm (năm 2020, đạt 12.963 tỷ đồng, tăng 3,47%). Cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp chuyển dịch tích cực.

Về trồng trọt, Hưng Yên đã hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa gắn với xây dựng nông thôn mới. Giai đoạn 2016-2020, đã chuyển đổi khoảng 9.700 ha đất trồng cây hiệu quả thấp sang trồng cây lâu năm, cây hàng năm kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; xây dựng gần 500 mô hình cánh đồng sản xuất tập trung, quy mô lớn gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; xây dựng 997,09 ha sản xuất VietGAP cho rau màu, cây ăn quả; công nhận được 70 sản phẩm OCOP,...; diện tích lúa chất lượng cao trên 70%, sản lượng lúa bình quân hàng năm đạt trên 400 nghìn tấn (tăng trên 15% so với năm 2015); cây ăn quả phát triển mạnh về diện tích, năng suất, sản lượng, giá trị.

Cùng với đó, chăn nuôi dần phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung theo mô hình VietGAP; từng bước chuyển đổi mạnh từ phương thức chăn nuôi nông hộ sang phương thức chăn nuôi trang trại, công nghiệp và bán công nghiệp. Tỉnh đã triển khai thực hiện hiệu quả các đề án, dự án phát triển chăn nuôi chất lượng cao, an toàn sinh học; xây dựng được 4 vùng GAHP và xây dựng được 25 mô hình chăn nuôi theo VietGAHP với quy mô 2,3 triệu con gia cầm, 53,8 nghìn con lợn, 2.750 đàn ong. Cơ cấu vật nuôi có sự chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả. Bên cạnh đó, mặc dù thủy sản không phải là thế mạnh của tỉnh nhưng cũng đã từng bước phát triển ổn định, sản lượng nuôi thủy sản năm 2020 đạt trên 48,4 nghìn tấn, tăng trên 40% so với năm 2015.

Hưng Yên cũng đặc biệt coi trọng công tác xây dựng thương hiệu nông sản đặc thù của tỉnh để đẩy mạnh tiêu thụ nông sản trong nước và xuất khẩu. Các ngành nghề truyền thống và dịch vụ ở nông thôn phát triển khá; kinh tế hợp tác phát triển, đa dạng về hình thức và quy mô. Đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 322 hợp tác xã nông nghiệp, 714 mô hình kinh tế trang trại đang hoạt động; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 50 triệu đồng/người, tăng 21 triệu đồng so với năm 2015.

Phát huy những kết quả đạt được, ngoài tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã tích cực, chủ động phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND



Những năm qua, tỉnh Hưng Yên đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích người nông dân đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để thích ứng với bối cảnh mới, đưa nông nghiệp, nông thôn phát triển theo hướng hiện đại, bền vững.

NGUYỆT THẨM

tỉnh ban hành khoảng 20 cơ chế chính sách chuyển tiếp và chính sách mới thông qua các đề án, dự án nhằm tiếp tục đẩy mạnh CNH-HĐH nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh. Trong đó, các cơ chế chính sách nổi bật như: Nghị quyết 319/NQ-HĐND ngày 13/10/2020 về việc hỗ trợ một số nội dung sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 về tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng và khuyến khích phát triển mô hình chăn nuôi sản xuất tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc phê duyệt Đề án duy trì và phát triển Hệ thống thông tin điện tử hy-check.net truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông lâm sản và thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025....

Thời gian tới, Sở tiếp tục tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách mới như: Đề án Hỗ trợ xác lập và phát triển vùng sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển làng nghề hoa cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030, Đề án phát triển kinh tế vùng bãi...■



NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HƯNG YÊN

Tập trung giải phóng mặt bằng cho các dự án trên địa bàn tỉnh

Giải phóng mặt bằng (GPMB) luôn là khâu khó khăn nhất đối với các dự án đầu tư. Nhiều dự án do vướng mắc trong công tác GPMB dẫn tới chậm tiến độ, mất cơ hội “vàng” trong đầu tư khiến hiệu quả đầu tư bị ảnh hưởng. Để tháo gỡ khó khăn trong công tác GPMB, Sở Tài nguyên và Môi trường (TNMT) tỉnh Hưng Yên có sự vào cuộc tích cực, chủ động ngay từ những ngày đầu dự án được triển khai.

Đẩy nhanh công tác GPMB

Xác định được tầm quan trọng của công tác GPMB nên trong công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền cấp tỉnh ban hành, Sở TNMT đã lấy ý kiến các ngành, địa phương, trong đó đề nghị các địa phương triển khai lấy ý kiến xuống các cơ sở thôn, khu dân cư và xin ý kiến của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể về cơ chế, chính sách liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Mục tiêu phải đảm bảo quyền lợi cho người dân có đất thu hồi, tạo điều kiện, hỗ trợ người có đất chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm, đối với trường hợp còn quỹ đất dự trữ (đất công ích) thì ưu tiên phương án bồi thường bằng đất.

Sở TNMT đã kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các quy định cụ thể hóa các chính sách của Nhà nước để phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ tối đa cho người dân có đất thu hồi. Đã tham mưu cho UBND tỉnh

ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ – UBND ngày 27/10/2014 quy định một số trường hợp cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Ngoài việc cụ thể hóa về bồi thường theo quy định, Sở đã tham mưu triển khai quy định cụ thể, đầy đủ các chính sách hỗ trợ như: ổn định đời sống, hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ các gia đình chính sách, thường tiến độ... với mức hỗ trợ tương đối cao so với một số địa phương lân cận.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, công tác GPMB trên địa bàn tỉnh những năm qua còn gặp một số khó khăn, vướng mắc, nhất là với những dự án lớn thuộc đối tượng Nhà nước quyết định thu hồi đất như các KCN Minh Đức, KCN Kim Động, KCN Yên Mỹ và một số dự án xây dựng khu dân cư mới đầu giá quyền sử dụng đất tạo vốn xây dựng nông thôn mới của các địa phương, đặc biệt đối với các huyện Văn Lâm, Văn Giang... (do cơ chế

chính sách thay đổi, do người dân chưa đồng thuận với mức bồi thường, hỗ trợ của Nhà nước và so sánh với các dự án doanh nghiệp (DN) nhận chuyển nhượng theo Điều 73 Luật Đất đai).

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, đối với các DN khi thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất được phân làm 2 dạng: Nhà nước thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo Quy định Điều 61, 62 Luật Đất đai, chủ đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 73 Luật Đất đai, sau đó thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. Khi thực hiện song hành 2 cơ chế trên cùng địa phương rất khó khăn và dễ dẫn đến thắc mắc khiếu kiện vì: Khi thực hiện cơ chế nhà đầu tư nhận chuyển nhượng với người có đất thường cao hơn so với giá bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất (Nhà nước thu hồi đất chỉ bồi thường, hỗ trợ giá đất theo quy định).

Trên địa bàn tỉnh, ngoài các khu, cụm công nghiệp do các nhà đầu tư hạ tầng thực hiện thì chủ yếu các DN sản xuất kinh doanh có sử dụng đất thực hiện theo hình thức chuyển nhượng của người sử dụng đất cũng còn gặp nhiều khó khăn. Vì trong phạm vi thực hiện dự án, một số hộ gia đình, cá nhân có diện tích nằm rải rác trong khu đất không có nhu cầu chuyển nhượng quyền sử dụng đất nên DN có nhận chuyển nhượng được trên 90% số hộ nhưng vẫn không đủ điều kiện để thực hiện được dự án. Điều này cũng ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, khó khăn cho công tác GPMB.

Nội dung này, các địa phương cũng đã đề nghị cơ quan Trung ương: Đề nghị quy định chế tài để thực hiện đối với các dự án thực hiện theo hình thức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để chuyển mục đích sử dụng đất (Điều 73 Luật Đất đai) nhưng không đạt được 100% thỏa thuận chuyển nhượng đối với các hộ gia đình, cá nhân.

Sau một thời gian tổ chức thực hiện đã nảy sinh một số khó khăn, vướng mắc do điều kiện thực tiễn địa phương. Để giảm bớt những khó khăn, vướng mắc nêu trên, tạo điều kiện hỗ trợ triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh, Sở TNMT tiếp tục tham mưu Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ của tỉnh để phù hợp với thực tế trong công tác GPMB. Sau khi tổ chức xin ý kiến, hội thảo, Sở TNMT đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2020/QĐ – UBND ngày 10/01/2020 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 14/2014/QĐ – UBND ngày 27/10/2014). Điển hình trong đó quy định mức hỗ trợ về cây trồng, chuồng trại chăn nuôi của hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các chính sách về đất đai, trước đây để tăng năng suất, hiệu quả sử dụng đất người nông dân đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng đem lại giá trị kinh tế cao (thời điểm chuyển đổi là phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp của địa phương). Tuy nhiên do yếu tố chủ quan và khách quan nên việc chuyển đổi của các hộ chưa được cấp có thẩm quyền cho phép nhưng cũng không bị các cơ quan nhà nước ngăn chặn. Vì vậy, khi Nhà nước thu hồi đất xem xét hỗ trợ cây trồng, chuồng trại của các hộ nêu trên tạo sự đồng thuận của người dân trong GPMB.

Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản

Những năm trước đây, hiện tượng khai thác khoáng sản trái phép diễn ra thường xuyên, liên tục ở nhiều nơi trên tuyến sông Hồng, sông Luộc qua địa bàn tỉnh gây thất thoát tài nguyên ảnh hưởng đến môi trường. Nhằm ngăn chặn tình trạng trên, Sở TNMT đã tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên

đưa ra nhiều giải pháp cụ thể:

Đưa vào Quy hoạch các khu vực có cát bồi thường xuyên (thường đó là những điểm nóng về khai thác cát trái phép) và cấp phép cho một số tổ chức, DN có đủ năng lực khai thác cát sông phục vụ nhu cầu xây dựng của tỉnh và đóng góp cho ngân sách nhà nước, thuận lợi cho việc quản lý, từng bước ngăn chặn, chấn chỉnh hiện tượng khai thác cát sông trái phép.

Tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên ban hành nhiều văn bản chỉ đạo như: Quyết định số 09/2017/QĐ – UBND ngày 02/06/2017 Ban hành Quy định về quản lý hoạt động và bảo vệ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Chỉ thị số 09/CT – UBND ngày 02/06/2017 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 1990/QĐ – UBND ngày 14/07/2017 phê duyệt khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Kế hoạch số 209/KH – UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các giải pháp đồng bộ nhằm ngăn chặn, xử lý tình trạng khai thác cát trái phép trên sông Hồng, sông Luộc đoạn qua địa bàn tỉnh Hưng Yên, tham mưu UBND tỉnh ký Quy chế phối hợp về quản lý hành chính và hoạt động khai thác khoáng sản trên các tuyến sông giáp ranh với UBND tỉnh Hà Nam và Thái Bình ngày 20/03/2014 và thường xuyên hằng năm tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện quy chế.

Hàng năm ban hành các quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra tình hình hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông và các dự án nạo vét luồng lạch trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo các phòng chuyên môn Sở TNMT, Công an tỉnh, lãnh đạo UBND, Trưởng Công an các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường ven sông Hồng, sông Luộc để nhân dân kịp thời phản ánh.

Tham mưu UBND tỉnh thành lập Đội phản ứng nhanh (Công an tỉnh) và Sở có quyết định thành lập Tổ xung kích phòng, chống các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh, thường xuyên phối hợp tuần tra, giám sát các hoạt động khoáng sản của DN.

Xây dựng phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1722/QĐ – UBND ngày 30/07/2018.

Yêu cầu DN được cấp phép ký cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của UBND tỉnh, nếu vi phạm ngoài việc xử lý theo quy định của pháp luật còn bị dừng hoạt động cấp phép: 6 tháng nếu vi phạm lần đầu, 1 năm nếu vi phạm lần 2 và thu hồi giấy phép nếu vi phạm lần 3.

Phối hợp với cơ quan báo, đài thường xuyên đăng tải, cập nhật các quy định, thông tin khoáng sản trên địa bàn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản. Tổ chức các đợt tuyên truyền, triển khai các nghị định mới của Chính phủ về các quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đai và môi trường cho các cán bộ cấp huyện, cấp xã và DN hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; Bộ TNMT, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; cùng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức toàn ngành, Sở TNMT tỉnh Hưng Yên quyết tâm đạt được nhiều thành tích hơn nữa, tích cực góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thu hút nguồn lực đầu tư, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh.■

Diện mạo khởi sắc từ những công trình giao thông

Đến nay tỉnh Hưng Yên đã khoác lên mình một diện mạo mới và là một trong những tỉnh sớm hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thành tựu này có đóng góp quan trọng của ngành giao thông. Mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh tương đối hoàn thiện, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

HOÀI NAM

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Sở Giao thông Vận tải (GTVT) đã tích cực tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành một số nghị quyết, chương trình hành động quan trọng để làm căn cứ hoạch định đầu tư phát triển GTVT lâu dài, đó là Nghị quyết số 08-NQ/TU về chương trình phát triển giao thông, vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3353/QĐ-UBND về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển GTVT tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030.

Những năm vừa qua, Sở GTVT còn chủ động, sáng tạo tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh nhiều giải pháp, biện pháp, huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông và đạt được nhiều kết quả tích cực. Kết cấu hạ tầng giao thông đã có sự phát triển vượt bậc, nhiều công trình quan trọng, thiết yếu được đưa vào sử dụng. Cụ thể như: Giai đoạn 1 tuyến đường bộ nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và cầu Hưng Hà; hoàn thành cầu La Tiến và đường ĐT.386. Mở rộng QL.38 đoạn qua địa bàn tỉnh; đầu tư các

dự án đường trục kinh tế Bắc - Nam tỉnh Hưng Yên với ĐT.281 tỉnh Bắc Ninh... Trong giai đoạn từ 2016 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây mới trên 1.300 km đường các loại, trong đó 87,4 km đường tỉnh và 4 cầu trên các tuyến đường tỉnh với chiều dài 118,9m, tạo thành mạng lưới hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khá bền vững và phát triển, hoàn thành chỉ tiêu 145/145 xã đạt tiêu chí giao thông nông thôn trong xây dựng nông thôn mới (đạt 100%), có thể nói đây là đóng góp rất lớn của ngành vào chương trình xây dựng nông thôn mới.

Trong những năm tới, công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh tiếp tục đặt ra cho ngành GTVT những yêu cầu, nhiệm vụ và thách thức mới, đòi hỏi ngành GTVT phải nỗ lực phấn đấu, cùng các ngành, các cấp và toàn xã hội vượt qua khó khăn, thử thách để tạo ra chuyển biến cơ bản, toàn diện về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Trên cơ sở những thành quả và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình triển khai thực hiện, ngành GTVT sẽ tiếp tục tham mưu với tỉnh xây dựng mạng lưới GTVT của tỉnh theo quy hoạch. Khai thác tốt các tuyến đường giao

thông của quốc gia, của vùng đi qua tỉnh, đầu tư giai đoạn 2 tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; dự án cải tạo, nâng cấp QL.39 từ nút giao Lý Thường Kiệt đến QL.5 nối vào đường trục kinh tế Bắc Nam của tỉnh;... Tham mưu đầu tư hệ thống đường tỉnh theo quy hoạch như tập



The Look Flourishes from the Traffic Works

Right from the beginning of the term, the Department of Transport actively advised the Provincial Party Committee and Provincial People's Committee to issue a number of important resolutions and action plans to serve as a basis for long-term transport investment and development planning, which were Resolution 08-NQ / TU on Hung Yen province's transport development program in the 2016-2020 period, with a vision to 2030; and Decision 3353 / QĐ-UBND on approving the adjustment of the Master plan for transport development of Hung Yen province in the period of 2011 - 2020, with a vision to 2030.

In recent years, the Department of Transport has actively and creatively advised the Provincial Party Committee, People's Council and Provincial People's Committee on many solutions and measures, and mobilized many sources of capital to invest in transport infrastructure and achieved many positive results. The traffic infrastructure has had great development, many important and essential works have been put into use as completed, including Phase 1 road connecting Hanoi - Hai Phong expressway with Cau Gie - Ninh Binh expressway and Hung Ha Bridge; completing La Tien Bridge and DT.386 road; expanding National Road 38 at the section passing through province; and investing in projects on the North-South economic backbone of Hung Yen province with DT.281 in Bac Ninh province. Since 2016, the province has invested in upgrading, expanding and building more than 1,300 km of roads of all types, including 87.4 km of provincial roads and 4 bridges on provincial roads with a length of 118.9m, forming a network of transport infrastructure systems which is quite sustainable and developed, fulfilling the target of 145 / 145 communes meeting the criteria for rural transport in the construction of new countryside (reaching 100%), it can be said that this is a huge contribution of the sector to the program of building new countryside.

In the coming years, the socio-economic development and

Up to now, Hung Yen province has put on a new face and is one of the provinces that completed the National Target Program on New Rural Construction early, this achievement has an important contribution from the transport sector. The transport network in the province is relatively complete, well serving the travel needs of the people and the socio-economic development of the province.

HOAI NAM

national defense and security assurance of the province will continue to pose new requirements, tasks and challenges to the transport sector, requiring the transport sector to strive hard and cooperate with other sectors, levels and the whole society to overcome difficulties and challenges in order to create fundamental and comprehensive changes in transport infrastructure development. On the basis of the achievements and lessons learned in the implementation process, the transport sector will continue to advise the province to build the provincial transportation network as planned. It will well exploit national and regional traffic routes passing through the province, invest in phase 2 of the road linking Hanoi - Hai Phong expressway with Cau Gie - Ninh Binh expressway; the project on improving and upgrading National Highway 39 from Ly Thuong Kiet intersection to National Highway 5 connecting to the North-South economic backbone of the province. It will advise the province to invest in provincial road system according to planning such as focusing on building and completing investment projects to improve DT.387, DH.17 roads extending to DT.379, DT.382B and DT.379 roads according to

the second level scale; and the project of the North-South economic backbone of the province will reach the planned level of district roads and rural transport.

In order to diversify investment capital flows, the Department will pay attention and promote the efficient use of supporting capital sources from the Government, ministries, central sectors and other capital sources. It will have preferential policies for businesses and investors to invest in rural transport infrastructure. It will closely coordinate with investors, adopt appropriate policies according to regulations to accelerate the site clearance progress of projects to ensure investment progress and efficiency. It will reserve a reasonable land fund for transport infrastructure development. It will also continue to affirm the important role of the transport sector in local development.■

trung thi công và hoàn thành các dự án đầu tư cải tạo các tuyến đường ĐT.387, DH.17 kéo dài đến ĐT.379, đường ĐT.382B, ĐT.379... theo quy mô cấp II; dự án đường trục kinh tế Bắc Nam của tỉnh đạt cấp quy hoạch các tuyến đường huyện và giao thông nông thôn...

Để đa dạng hóa dòng vốn đầu tư, Sở sẽ chú trọng và đẩy mạnh khai thác sử dụng hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các nguồn vốn

khác... Có chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư để đầu tư vào các công trình kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn. Phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư, có chính sách phù hợp theo quy định để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án bảo đảm tiến độ, hiệu quả đầu tư, dành quỹ đất hợp lý cho phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của ngành GTVT trong sự phát triển địa phương.■



Chùa Nôm (làng Nôm, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm)
vốn nổi danh là một ngôi chùa cổ có niên đại hàng trăm năm

Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng

Hưng Yên là địa phương đứng thứ 3 toàn quốc về số lượng di tích, cụm di tích được xếp hạng quốc gia. Độc đáo hơn, điểm trung tâm của đồng bằng Bắc Bộ nằm ở một ngôi làng nhỏ thơ mộng sở hữu cây đề nghìn tuổi tại tỉnh Hưng Yên... Đây chính là kho tài nguyên du lịch phong phú, là tiềm năng, lợi thế lớn để phát triển ngành công nghiệp không khói. Bởi vậy, dù chỉ là một tỉnh nhỏ không biển, không rừng, không đồi núi, không cửa khẩu, nằm giữa đồng bằng châu thổ sông Hồng, nhưng Hưng Yên luôn đóng góp những điểm du lịch được yêu thích trong bản đồ du lịch Việt Nam.

Ông Đoàn Văn Hòa - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 1.802 di tích, trong đó có 3 di tích quốc gia đặc biệt (Khu di tích quốc gia đặc biệt Phố Hiến, di tích quốc gia đặc biệt Chùa Thái Lạc, di tích quốc gia đặc biệt đền Đậu An), 5 bảo vật quốc gia, 172 di tích cấp quốc gia, 250 di tích, cụm di tích cấp tỉnh. Hưng Yên luôn quan tâm đến công tác bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, đặc biệt là các di tích lịch sử văn hóa trọng điểm như: Di tích Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, cụm di tích Phù Ủng - thờ Tướng quân Phạm Ngũ Lão, cụm di tích Tống Trân - Cúc Hoa, Cây Đa và Đền thờ La Tiễn, cụm di tích Đa Hòa - Dạ Trạch gắn với phát triển tuyến du lịch sông Hồng... Trong đó, cụm di tích Phố Hiến cổ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 744/QĐ-TTg ngày 27/5/2010 về việc Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch.

Xác định du lịch là lĩnh vực tạo ra nhiều việc làm cũng như đem lại nguồn lực lớn cho phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Hưng Yên đã và đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhằm phấn đấu đến năm 2025 đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng và giai đoạn tiếp theo sẽ là ngành kinh tế mũi nhọn cho sự phát triển bền vững.

Hưng Yên còn lưu giữ hơn 400 lễ hội truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa, phong tục Việt như: Các lễ hội văn hóa dân gian Phố Hiến, Lễ hội đền Phù Ủng, Lễ hội Chử Đồng Tử - Tiên Dung...; các di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia như hát Ca trù, hát Trống quân và thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ, cùng với hàng trăm làng nghề truyền thống: Làng nghề tương Bần, hương xạ thôn Cao, làng nghề đúc đồng Lộng Thượng, làng nghề chạm bạc Huệ Lai, làng hoa và cây cảnh Văn Giang... Hưng Yên còn là vùng đất của nhiều đặc sản nổi tiếng: nhân lồng Phố Hiến, gà Đông Tảo, rượu Lạc Đạo...

Thời gian qua, nhiều công ty du lịch phối hợp với Sở Du lịch Hà Nội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch một số địa phương lân cận cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên tổ chức các tour du lịch khám phá Hưng Yên theo hành trình: “Một ngày trên sông Hồng”; tour khám phá Hà Nội - làng cổ Đại Đồng; Hà Nội- Phố Hiến Tiểu Tràng An; Hà Nội - Hưng Yên cùng trải nghiệm

vườn nhân lồng tại TP.Hưng Yên - làng hương Cao Thôn, làng nghề đan rọ, đồ Thủ Sỹ... Theo các chặng hành trình, du khách cảm nhận được nét đẹp thanh bình của làng quê, thưởng thức các đặc sản nông nghiệp nổi tiếng của Hưng Yên, trải nghiệm nếp sống sinh hoạt cộng đồng, quy trình sản xuất các sản phẩm thủ công truyền thống.

Mặc dù có nhiều tiềm năng phát triển nhưng ngành du lịch tỉnh Hưng Yên vẫn chưa có sự bứt phá.

Chính vì vậy, ngày 25/5/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-TU thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Mục tiêu kế hoạch đề ra đến năm 2020, Hưng Yên phấn đấu đón khoảng 2,0 triệu lượt khách du lịch; năm 2030 đón khoảng 3,0 triệu lượt khách; mức tăng trưởng khách du lịch bình quân hàng năm đạt từ 15%- 20%; tổng thu nhập từ du lịch tăng khoảng 18% -20%/năm. Kế hoạch số 60 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên ban hành là bước ngoặt mang tính đột phá, mở hướng đi hoàn toàn mới trong phát triển du lịch của tỉnh và khắc phục những tồn tại yếu kém, giúp du lịch Hưng Yên phát triển xứng tầm với tiềm năng, thể mạnh vốn có.

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch số 60 sẽ là động lực lớn cho du lịch của tỉnh phát triển và kết nối với vùng trọng điểm du lịch quốc gia gắn với việc xây dựng, hình thành thương hiệu du lịch Hưng Yên. Đồng thời, xây dựng Hưng Yên trở thành một điểm đến hấp dẫn, tạo sự khác biệt, có tính cạnh tranh cao và có uy tín trên bản đồ du lịch Việt Nam. ■

Turning Tourism into Key Economic Sector

Hung Yen has the third most nationally recognized relics in the country. Interestingly, the center of the Red River Delta lies on a small, romantic village with a thousand-year-old sacred fig in Hung Yen province. This is a rich source of tourism resources, potential and advantages for developing the hospitality industry. Thus, despite being a small landlocked province with no forests, no hills and no border gates in the heart of the Red River Delta, Hung Yen is always a top place of interest in Vietnam for tourists far and wide.

Mr. Doan Van Hoa, Director of the Department of Culture, Sports and Tourism, said, the province currently has 1,802 monuments, including three special national monuments (Pho Hien Ancient Business District, Thai Lac Pagoda and Dau An Temple), five natural treasures, 172 national monuments and 250 provincial monuments. Hung Yen always pays attention to conserving and promoting cultural heritages together with tourism development, particularly major historical and cultural relics such as Hai Thuong Lan Ong Le Huu Trac Monument, Phu Ung Monument in commemoration of General Pham Ngu Lao, Tong Tran - Cuc Hoa Monument, La Tien Temple, Da Hoa - Da Trach Monument. Pho Hien Ancient Business District was approved for conservation, restoration and development of historical values aligned with tourism development according to the Prime Minister's Decision 744/QĐ-TTg dated May 27, 2010 to this effect.

Hung Yen also has more than 400 traditional festivals imbued with Vietnamese culture and customs such as Pho Hien Folk Culture Festival, Phu Ung Temple Festival, Chu Dong Tu - Tien Dung Festival; national intangible cultural heritages such as Ca Tru singing, Trong Quan singing and Mau Tam Phu worshiping practice; traditional cottage industries like Tuong Ban bean sauce, Cao incense, Dong Thuong bronze, Hue Lai silversmithing, Van Giang flower and bonsai; and famous food specialties like Pho Hien longan, Dong Tao chicken and Lac Dao wine.

Recently, many travel companies have cooperated with tourism and cultural authorities of Hung Yen province, Hanoi City and some neighboring provinces to organize Hung Yen discovery tours like

Recognizing that tourism generates a lot of jobs and creates great resources for socioeconomic development, Hung Yen province is resolved to make tourism an important economic sector by 2025 and a spearhead economic sector for sustainable development after that.

“One day on the Red River”, “Hanoi - Dai Dong Ancient Village discovery”, “Hanoi - Pho Hien Tieu Tieu Trang An”, and Hanoi - Hung Yen to explore longan gardens in Hung Yen City, incense in Cao Thon village, fish trap-making in Thu Sy village. On these tours, visitors will sense the peaceful beauty of the countryside, enjoy Hung Yen's famous agricultural specialties, experience community lifestyle and get to know how to make traditional handicraft products.

Despite significant development potential, the tourism industry of Hung Yen province has not made a major breakthrough. Thus, on May 25, 2017, the Standing Board of the Hung Yen Provincial Party Committee issued Plan 60/KH-TU on implementation of the Politburo's Resolution 08/NQ-TW dated January 16, 2017 on tourism development into a spearhead economic sector. As planned, Hung Yen province will strive to welcome about 2 million tourists by 2020 and about 3 million visitors by 2030. The tourist arrival growth will reach 15 - 20% and total tourism income will rise by 18 - 20% a year. Plan 60 is an innovative turning point that has led to a completely new direction to develop the tourism industry and overcome weak shortcomings, helping Hung Yen sustain tourism development in commensuration with its existing potential and strengths.

Tasks and solutions outlined in Plan 60 will be a great driving force for the province's tourism sector to develop and connect with national tourism hubs and building and developing Hung Yen tourism brands. At the same time, Hung Yen will be built into an attractive, distinctive, competitive and prestigious destination on the tourism map of Vietnam. ■

National historical relic of La Tien Banyan Tree and La Tien Temple



Đảm bảo chất lượng tín dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Trong những năm qua, ngành ngân hàng Hưng Yên đã triển khai tổng thể và đồng bộ các giải pháp, công cụ chính sách tiền tệ để ổn định thị trường, ổn định được mặt bằng lãi suất và bảo đảm an sinh xã hội, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội. Hệ thống ngân hàng và các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn hoạt động an toàn, hiệu quả, nỗ lực trong hiện đại hóa công nghệ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu về vốn và dịch vụ ngân hàng.

Đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả

Đến nay, trên địa bàn có 8 chi nhánh ngân hàng thương mại (NHTM) Nhà nước, 13 chi nhánh NHTM cổ phần, 01 chi nhánh Ngân hàng hợp tác xã, 01 chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, 65 quỹ tín dụng nhân dân và 85 phòng giao dịch của các chi nhánh NHTM, riêng Ngân hàng Chính sách xã hội có các điểm giao dịch xã (phường, thị trấn) phủ kín rộng khắp tỉnh Hưng Yên để phục vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân cũng như nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương.

Để thu hút và tạo nguồn vốn, các tổ chức tín dụng (TCTD) đẩy mạnh triển khai các giải pháp huy động vốn từ dân cư và các tổ chức kinh tế, đây là yếu tố quan trọng đảm bảo nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay đầu tư phát triển kinh tế - xã hội và đồng thời phát triển hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Đến hết tháng 10/2020, nguồn vốn tự huy động đạt 86.553 tỷ đồng, tăng 10.751 tỷ đồng (14,2%) so với 31/12/2019, cao hơn mức tăng của toàn quốc (toàn quốc tăng 9,71%); vượt kế hoạch cả năm để ra (kế hoạch cả năm để ra tăng 13%), đáp ứng tối đa nguồn vốn cho vay của các TCTD đối với nền kinh tế. Tổng dư nợ cho vay đạt 64.073 tỷ đồng, tăng 2.820 tỷ đồng (4,6%) so với 31/12/2019, thấp hơn mức tăng của toàn quốc (toàn quốc tăng 6,71%).

Nhiều nguồn vốn triển khai cho vay theo các cơ chế chính sách, chương trình tín dụng của Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã đem lại hiệu quả cao, như cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, cho vay hộ nghèo, đối tượng chính sách của Ngân hàng Chính sách xã hội với nhiều chương trình tín dụng ưu đãi, đó thực sự là những “cần câu” tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, người dân, các hộ nghèo, hộ chính sách phát triển sản xuất, kinh doanh vươn lên, ổn định cuộc sống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, ngành ngân hàng Hưng Yên triển khai thực hiện tốt Đề án cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020. Ngay từ những tháng đầu năm, toàn ngành đã quyết liệt triển khai thực hiện nhiều giải pháp để thu hồi, xử lý nợ xấu,

hạn chế nợ xấu mới phát sinh, giảm tỷ lệ nợ xấu đến 31/10/2020 xuống còn 1,17%, góp phần ổn định hoạt động ngân hàng, đảm bảo an ninh và ổn định chính trị- xã hội.

Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng

Trong những năm qua, NHNN thường xuyên chỉ đạo các TCTD trên địa bàn quan tâm, chú trọng hỗ trợ các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp trong việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng với nhiều giải pháp thực hiện, đó là: Thực hiện tốt chức năng tham mưu với UBND tỉnh Hưng Yên trong việc chỉ đạo các TCTD và yêu cầu các sở ban ngành trong tỉnh cùng vào cuộc để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chỉ đạo các TCTD thường xuyên đẩy mạnh Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm nắm bắt nhu cầu, tháo gỡ khó khăn, kịp thời hỗ trợ khách hàng vay vốn, thúc đẩy phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh; gắn chương trình kết nối với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để đạt hiệu quả cao nhất.

Đặc biệt, trong công cuộc tái khởi động hoạt động sản xuất kinh doanh, phục hồi kinh tế đất nước do bị thiệt hại nặng nề bởi dịch Covid-19, NHNN chi nhánh Hưng Yên đã chỉ đạo các TCTD trên địa bàn khẩn trương triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách với các chương trình ưu đãi về lãi suất, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của NHNN Việt Nam nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng về vốn để tái khởi động sản xuất kinh doanh, phục hồi “sức khỏe tài chính”, thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương, đất nước (mặc dù các TCTD cũng là đơn vị kinh doanh, cũng gián tiếp chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch, còn gặp nhiều khó khăn, thậm chí thua lỗ).

Đổi mới công tác điều hành để duy trì tốt đà tăng trưởng tín dụng

Trong thời gian tới, hệ thống ngân hàng Hưng Yên tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo chỉ đạo của Chính phủ, Thống đốc NHNN và UBND tỉnh, nỗ lực tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng và xử lý nợ xấu; gắn tăng trưởng hoạt động ngân hàng với mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh đó, triển khai các loại hình dịch vụ nhằm khai thác được các tiềm năng, thế mạnh kinh tế của tỉnh, hỗ trợ có hiệu quả cho tăng trưởng kinh tế địa phương; phấn đấu, tăng trưởng huy động vốn tối thiểu tăng 12%, tăng trưởng tín dụng bằng mức tăng bình quân toàn quốc (từ 7-9%), cơ cấu tín dụng sát với chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; kiểm soát nợ xấu dưới 2%.

NHNN tỉnh tiếp tục phát huy tốt vai trò tham mưu với Thống đốc NHNN, UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của các TCTD, kêu gọi sự phối kết hợp chặt chẽ của các sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh; phát huy hiệu quả các buổi làm việc giữa NHNN với các TCTD, hội nghị đối thoại giữa

(xem tiếp trang 39)

CHI CỤC HẢI QUAN HƯNG YÊN

Tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp



Trong nhiệm kỳ 2015-2020, kinh tế Hưng Yên có sự phát triển vượt bậc. Kết thúc nhiệm kỳ, Hưng Yên đã thu hút đầu tư được 11 tỷ USD; các khu công nghiệp cũng được mở rộng và lắp đầy nhanh chóng khi có nhiều doanh nghiệp lớn đầu tư... Kết quả trên có một phần đóng góp quan trọng của Chi cục Hải quan Hưng Yên (HQHY).

HOÀI NAM

Nếu như trước đây, số thu ngân sách của HQHY chỉ vài trăm tỷ đồng thì đến năm 2019 đã tăng lên 3.800 tỷ đồng và kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu năm 2019 qua địa bàn đạt gần 9 tỷ USD. Đồng thời, HQHY đang thực hiện giải quyết thủ tục hải quan cho trên 1500 doanh nghiệp, với lượng tờ khai thông quan bình quân đạt 700 tờ khai/ngày và nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2020.

Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Hưng Yên Hoàng Ngọc Nhụy cho biết: HQHY luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo

tỉnh Hưng Yên và sự đánh giá cao vai trò của đơn vị cùng với các sở, ngành trong thu hút đầu tư, tăng thu ngân sách, nâng cao chỉ số cạnh tranh, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bởi vậy, chúng tôi coi đây là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng. HQHY luôn bám sát các chỉ đạo của Thường trực tỉnh ủy, UBND tỉnh Hưng Yên để phối hợp cùng các cấp, các ngành thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Cùng với đó là việc thực hiện trọng trách do Cục Hải quan Hải Phòng giao phó: đảm bảo nguồn thu, đồng hành cùng doanh nghiệp, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, nhất là giám sát các hoạt động nghiệp vụ đối với cán bộ hải quan theo hệ thống “từ trên xuống” một cách công khai minh bạch (vận hành 24/7), chuyên nghiệp và hiệu quả.

HQHY đã ký kết bản thỏa thuận phát triển quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp với hơn 1200 doanh nghiệp. Chi cục đã xây dựng bản cam kết với cộng đồng doanh nghiệp và niêm yết công khai tại nơi giải quyết thủ tục hải quan với 3 cam kết: Cam kết về thời gian giải quyết thủ tục hành chính; Cam kết về chất lượng phục vụ; Cam kết về thái độ, tác phong làm việc, thái độ ứng xử của công chức hải

quan khi tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp.

Chi cục đã chủ động tổ chức các đoàn công tác đến gặp gỡ, tiếp xúc với các doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến các nội dung bản thỏa thuận phát triển quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp của Cục Hải quan Thành phố Hải Phòng, lắng nghe, giải đáp các vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp. Hoạt động này được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao.

Đơn cử theo hoạt động thường kỳ, ngày 28/10/2020 vừa qua, HQHY đã tổ chức Hội nghị đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp với sự chứng kiến và tham dự của lãnh đạo Cục Hải quan Thành phố Hải Phòng, lãnh đạo Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và hơn 150 doanh nghiệp đại diện cho các doanh nghiệp có hoạt động xuất, nhập khẩu trên địa bàn Hưng Yên. Tại buổi đối thoại, các thắc mắc của doanh nghiệp đã được lãnh đạo HQHY trả lời cụ thể, đầy đủ, đúng thẩm quyền. Đồng thời khẳng định HQHY sẽ tiếp tục nỗ lực thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp trong các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hải quan, đưa mối quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp đi vào thực chất.

Chi cục trưởng Hoàng Ngọc Nhụy nhấn mạnh: Tại HQHY cũng thường xuyên đào tạo tại chỗ cho cán bộ hải quan. Trong năm 2020, Chi cục đã đào tạo được 8 chuyên đề, cụ thể như: Xử lý văn bản trên hệ thống CloudOffice, Dịch vụ công trực tuyến HQ36a; Thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày,... Ngoài ra, các tổ đội HQHY cũng thường xuyên trao đổi công việc, lập nhóm Zalo để kết nối, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp. Định kỳ hàng tháng tổ chức tiếp xúc doanh nghiệp, tăng cường công tác phổ biến các văn bản pháp luật, chính sách, các hiệp định EVFTA, CPTPP. Đồng thời, HQHY cũng luôn bám sát các chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hưng Yên, chỉ đạo của Đảng ủy, lãnh đạo Cục Hải quan Thành phố Hải Phòng và tham gia đóng góp tích cực vào mục tiêu nâng cao chỉ số PCI cũng như sự phát triển kinh tế của tỉnh Hưng Yên. ■

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư ứng dụng sản xuất bao bì Việt (VIPACO) ông Nguyễn Tuấn Anh cho biết: Cán bộ HQHY rất cởi mở, tận tình hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc cho chúng tôi và các doanh nghiệp khác trên địa bàn, nhất là trong đợt cao điểm Covid-19 vừa qua.

KHO BẠC NHÀ NƯỚC HƯNG YÊN

Nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi NSNN



Ông Nguyễn Văn Nguyên,
Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hưng Yên

Thực hiện đồng bộ các giải pháp

Thực hiện nhiệm vụ quản lý quỹ NSNN, KBNN Hưng Yên đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn triển khai đồng bộ các giải pháp, tăng cường công tác thu, kiểm soát chi NSNN chặt chẽ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính.

Về công tác thu NSNN qua KBNN Hưng Yên: Với phương châm tập trung một cách nhanh nhất, đầy đủ nhất, chính xác nhất mọi nguồn thu vào quỹ NSNN, KBNN Hưng Yên đã thực hiện hoàn thành việc triển khai dự án “Hiện đại hóa quy trình thu nộp thuế giữa cơ quan Thuế - Hải quan - KBNN - cơ quan Tài chính” nhằm kết nối, trao đổi và thống nhất dữ liệu về thu NSNN giữa các cơ quan trong ngành Tài chính, đảm bảo dữ liệu được nhập ở một nơi và được sử dụng ở nhiều nơi.

Phối hợp với các hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn triển khai áp dụng nhiều hình thức thu nộp NSNN hiện đại như: ủy nhiệm thu cho hệ thống NHTM; tổ chức thu qua hệ thống ATM, qua internet, qua thiết bị chấp nhận thẻ (POS) tại trụ sở KBNN... Từ đó, góp phần giảm thời gian thực hiện 1 giao dịch nộp NSNN từ khoảng 30 phút/1 giao dịch ở giai đoạn trước đây xuống còn khoảng 5 phút/1 giao dịch.

Phối hợp với các hệ thống NHTM trên địa bàn mở 33 tài khoản chuyên thu, 10 tài khoản thanh toán song phương điện tử để thực hiện ủy nhiệm thu ngân sách. Việc mở rộng mạng lưới ủy nhiệm thu tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân nộp tiền vào ngân sách; giúp các doanh nghiệp rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu, giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh; góp phần triển khai có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính trong công tác thu ngân sách.

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan, cơ quan Tài chính, NHTM trên địa bàn trong công tác

Để thực hiện mục tiêu của Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước (KBNN), trong những năm vừa qua KBNN Hưng Yên đã quyết liệt triển khai đồng bộ và có hiệu quả nhiều giải pháp cải cách hành chính (CCHC) theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch nhằm tăng cường công tác thu, kiểm soát chi ngân sách nhà nước (NSNN) chặt chẽ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính.

thu NSNN như: Hàng ngày KBNN Hưng Yên truyền thông tin người nộp thuế sang cơ quan Thuế, Hải quan, Tài chính để đối chiếu nghĩa vụ người nộp thuế. Nếu thông tin của người nộp thuế sai sót, các bên phối hợp tra soát kịp thời ngay trong ngày; chủ động đối chiếu, rà soát các khoản tạm thu chờ nộp ngân sách, tạm giữ chờ xử lý của các cơ quan, đơn vị mở tài khoản tại KBNN, đồng thời định kỳ thông báo số dư từng tài khoản cho chủ tài khoản hoặc cơ quan có trách nhiệm quản lý để đơn đốc xử lý, tập trung kịp thời vào NSNN.

Định kỳ hàng ngày, hàng tuần, tháng đều cung cấp báo cáo số liệu thu ngân sách đến các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan Thuế, Tài chính để nắm bắt kịp thời và có giải pháp tăng cường công tác quản lý thu NSNN.

Về công tác kiểm soát, thanh toán chi thường xuyên NSNN qua KBNN Hưng Yên: Với mục tiêu ngày càng nâng cao chất lượng kiểm soát chi NSNN đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định, đồng thời thanh toán kịp thời các khoản chi sau khi đã được kiểm soát, KBNN Hưng Yên đã thực hiện:

Hoàn thiện quy trình kiểm soát chi theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch về hồ sơ, chứng từ, nội dung kiểm soát chi ngân sách theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP.

Niêm yết công khai quy trình, thủ tục kiểm soát chi; người phụ trách đơn vị giao dịch tại quầy và sảnh giao dịch của các đơn vị KBNN.

Hoàn thành việc triển khai thanh toán điện tử song phương với hệ thống NHTM; thanh toán điện tử liên ngân hàng với Ngân hàng Nhà nước. Việc áp dụng triển khai hiện đại hóa các hình thức thanh toán góp phần rút ngắn thời gian chuyển tiền từ KBNN đến các đơn vị với thời gian tính bằng phút (trước đây thanh toán theo phiên thời gian là 3 giờ đến 6 giờ).

Từ tháng 10/2018, KBNN Hưng Yên triển khai Hệ thống



Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) đến 100% đơn vị có sử dụng NSNN (trừ khối an ninh, quốc phòng) qua KBNN Hưng Yên. Lượng hồ sơ giao dịch qua Hệ thống DVCTT đạt tỷ lệ trên 91%. Có thể nói đây là cải cách mang tính đột phá, có hiệu quả rõ rệt, giúp các đơn vị sử dụng NSNN thực hiện chuyển, gửi hồ sơ thanh toán và nhận kết quả kiểm soát chi NSNN thông qua internet một cách tiện lợi, nhanh chóng, chính xác, an toàn. Bên cạnh việc tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí đi lại, chờ đợi cho khách hàng, việc sử dụng DVCTT với chữ ký số đã tăng cường tính bảo mật, tránh việc giả mạo chữ ký, con dấu của đơn vị, giúp khách hàng cũng như KBNN có thể giám sát quá trình xử lý hồ sơ và kiểm soát chi NSNN, nâng cao tính trách nhiệm và minh bạch trong công tác kiểm soát chi NSNN nói riêng và giao dịch với khách hàng nói chung.

Định kỳ hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng đều cung cấp báo cáo số liệu chi thường xuyên ngân sách đến các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để nắm bắt kịp thời và có giải pháp tăng cường công tác quản lý chi NSNN.

Tăng cường công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KBNN nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng NSNN, nhất là nâng cao kỷ luật tài chính đối với các đơn vị dự toán, các chủ đầu tư trong việc quản lý, sử dụng kinh phí NSNN cấp.

Đẩy mạnh CCHC, hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ

Mục tiêu cải cách thủ tục hành chính tại Quyết định số 1491/QĐ-BTC ngày 30/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính giai đoạn 2016-2020 là: “Kiểm soát chặt chẽ nội dung thủ tục hành chính; tiếp tục cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính; đơn giản hóa và công khai hóa quy trình, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, đặc biệt là trong lĩnh vực hải quan, thuế, kho bạc, chứng khoán”.

Thực hiện sự chỉ đạo của KBNN, KBNN Hưng Yên đã đẩy mạnh công tác CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ và quản lý nội bộ như: Vận hành và khai thác Hệ thống thông tin quản lý NSNN (Tabmis), Hệ thống quản lý thu ngân sách nhà nước tập trung (TCS), Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, Hệ thống thanh toán điện tử song phương; niêm yết công khai thủ tục

hành chính, quy trình nghiệp vụ tại nơi giao dịch. Trong công tác nội bộ đã áp dụng phần mềm Quản lý văn bản (EdocTC), phần mềm quản lý cán bộ, thi đua khen thưởng, quản lý tài sản tập trung... Qua đó, góp phần làm cho hoạt động nghiệp vụ của đơn vị được minh bạch, hiệu quả hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp được tốt hơn và tạo tiền đề cho việc hình thành Kho bạc điện tử, Kho bạc số.

Thực hiện Luật Kế toán năm 2015, năm 2020 là năm thứ hai KBNN Hưng Yên tổ chức triển khai lập báo cáo tài chính nhà nước tỉnh. Đến nay, KBNN Hưng Yên đã lập xong báo cáo tài chính nhà nước năm 2019 đảm bảo đúng thời gian quy định tại Nghị định số 25/2017/NĐ-CP của Chính phủ về báo cáo tài chính nhà nước. Báo cáo tài chính nhà nước được lập giúp cho chính quyền các cấp và cơ quan quản lý có thêm thông tin đánh giá về hiệu quả điều hành công tác tài chính - ngân sách và kết quả hoạt động tài chính của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Xác định “cán bộ là then chốt của then chốt”, công tác đẩy mạnh CCHC và hiện đại hóa trong hoạt động nghiệp vụ và quản lý nội bộ không thể tách rời công tác cán bộ. Trong những năm qua, KBNN Hưng Yên đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác cán bộ. Đơn vị luôn quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị; thực hiện kịp thời, công khai, dân chủ, đúng quy định về bổ trí, sắp xếp cán bộ, đảm bảo phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, phát huy tốt sở trường, năng lực. Bên cạnh đó, KBNN Hưng Yên đã rà soát, tinh gọn 5 phòng tại KBNN tỉnh và 27 tổ nghiệp vụ tại KBNN các huyện. Với quyết tâm trong chỉ đạo, tuyên truyền và sự thống nhất, đồng thuận trong tổ chức thực hiện nên sau khi sắp xếp, các hoạt động nghiệp vụ tại các đơn vị vẫn thông suốt, đảm bảo an toàn về tiền và tài sản của Nhà nước; ổn định tư tưởng cán bộ, công chức khi sắp nhập tổ chức.

Trong thời gian tới, cùng với mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử và hình thành Chính phủ số, KBNN đang nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản lý ngân sách và kế toán nhà nước số, từng bước xây dựng và hình thành Kho bạc số. Căn cứ định hướng phát triển KBNN Việt Nam giai đoạn 2021-2030, KBNN Hưng Yên tổ chức nghiên cứu, chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực của đơn vị để triển khai theo đúng lộ trình, kế hoạch của KBNN. ■

Khắc phục tình trạng chồng chéo trong công tác thanh kiểm tra



Để tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư kinh doanh, công tác xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN được Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện như thế nào?

Vấn đề chồng chéo trong hoạt động thanh tra là một thực tế tồn tại đã lâu, đặc biệt đối với DN. Nguyên nhân chủ yếu do quy phạm pháp luật quản lý

Thời gian qua, công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp (DN) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã có nhiều cố gắng, giải quyết kịp thời các kiến nghị của DN. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã giúp DN chấn chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo pháp luật, góp phần đảm bảo trật tự, kỷ cương. Xung quanh vấn đề trên, Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Đào Văn Sơn** – Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên. **Duy Bình** thực hiện.

nhà nước chuyên ngành, mỗi cơ quan quản lý nhà nước đều có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra đối với lĩnh vực được giao quản lý, dẫn đến phát sinh nhiều đoàn thanh tra đến thanh tra tại một DN trong một năm làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của DN.

Để khắc phục tình trạng trên, với vai trò tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, từ năm 2017 Thanh tra tỉnh đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1088/QĐ – UBND ngày 7/4/2017 về quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra DN trên địa bàn tỉnh với nội dung quy định trong trường hợp các sở, ngành có chức năng thanh tra khi xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra từng đối tượng thanh tra thì phải thành lập một đoàn thanh tra liên ngành, nếu nhiều nội dung thanh tra thì UBND tỉnh chỉ đạo giao thanh tra thì UBND tỉnh chỉ đạo giao thanh tra. Như vậy về cơ bản đã hạn chế được chồng chéo trong hoạt động thanh, kiểm tra.

Sau khi có Chỉ thị 20/CT – TTG ngày 17/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra DN với yêu cầu thanh tra, kiểm tra DN không quá

một lần trong năm, Thanh tra tỉnh đã triển khai, quán triệt tới toàn ngành. Đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị 20/CT – TTG của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh hàng năm ngay từ khi xây dựng kế hoạch thanh tra.

Thanh tra tỉnh đã có văn bản thống nhất với các ngành trung ương đóng trên địa bàn (Thuế, Kho bạc, Bảo hiểm xã hội...) về danh sách đối tượng là các DN dự kiến đưa vào kế hoạch thanh tra để xử lý chồng chéo; yêu cầu các sở, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra gửi về Thanh tra tỉnh theo định hướng công tác thanh tra của UBND tỉnh để Thanh tra tỉnh rà soát xử lý chồng chéo trong khâu xây dựng kế hoạch thanh tra. Công tác thanh tra DN đã khắc phục được tình trạng chồng chéo, đảm bảo yêu cầu chỉ đạo của Thủ tướng tại Chỉ thị 20/CT – TTG không thanh tra DN quá một lần trong một năm.

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 22/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN trên địa bàn, ngành Thanh tra tỉnh đã thực hiện những giải pháp nào?

Sau khi có Chỉ thị 20/CT – TTG, Thanh tra tỉnh đã phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Chỉ thị 10/CT – UBND của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện Chỉ thị 10/CT – UBND ngày 22/06/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã có những giải pháp sau:

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc đến toàn thể cán bộ công chức ngành thanh tra Hưng Yên Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh. Yêu cầu toàn thể cán bộ công chức thanh tra thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế hoạt động của Đoàn thanh tra, quy chế quy định chuẩn mực, đạo đức, tác phong của ngành thanh tra.

Tăng cường, nâng cao chất lượng

(xem tiếp trang 39)

XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HƯNG YÊN VĂN MINH, HIỆN ĐẠI



Những kết quả đạt được

Những năm qua thành phố có nhiều khởi sắc về kinh tế xã hội. Tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân tăng 11,6%, trong đó thương mại - dịch vụ bình quân tăng 16,52%/năm, công nghiệp, xây dựng bình quân tăng 11,5%/năm, nông nghiệp bình quân tăng 2,7%/năm. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng 46,1%; Thương mại - Dịch vụ 48,2% - Nông nghiệp 5,7%. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng trung bình 15,11%/năm; năm 2020 dự kiến đạt trên 1.800 tỷ đồng; tổng sản phẩm bình quân đầu người ước đạt 88 triệu đồng/năm. Giá trị bình quân trên một ha canh tác ước đạt 252 triệu đồng/năm. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) được cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị và người dân vào cuộc tích cực. Đến năm 2018, có 10/10 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, thành phố được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (vượt mục tiêu Đại hội 2 năm). Đến năm 2020, có 10/10 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 1 xã đạt đủ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu.

Nhiệm vụ xây dựng và phát triển đô thị được chú trọng bằng việc hoàn thiện các hạng mục công trình với tổng kinh phí đầu tư đạt 4.493 tỷ đồng. Thu hút đầu tư có nhiều khởi sắc, tổng số vốn đầu tư giai đoạn 2016-2020 là 1.924 tỷ đồng với 26 dự án, đưa tổng số vốn đầu tư hiện nay của toàn thành phố là 5.706 tỷ đồng với 86 dự án.

Phát huy tiềm năng lợi thế

Ông Đoàn Quốc Hoàn – Chủ tịch UBND thành phố cho biết: Để bứt phá trong thời gian tới, thành phố tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực

Nhiệm kỳ 2015 -2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, Đảng bộ và chính quyền nhân dân thành phố Hưng Yên đã nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đây là tiền đề để xây dựng thành phố Hưng Yên ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại trở thành đô thị loại II vào năm 2025.

HOÀI NAM

lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, tích cực đổi mới, sáng tạo, huy động hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đồng thời tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Tăng cường phát triển, thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tập trung thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp Bảo Khê. Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ các ngành công nghiệp trên địa bàn trong sản xuất, tiêu thụ, tìm kiếm nguồn nhân lực.

2. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng NTM kiểu mẫu. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng; khuyến khích tích tụ ruộng đất để sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Thúc đẩy phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mẫu. Nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp. Nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM, hướng tới xây dựng đồng bộ NTM kiểu mẫu. Chú trọng xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn phù hợp, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất, gắn phát triển nông nghiệp với đô thị hóa, xây dựng xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa, giữ gìn môi trường sinh thái nông thôn.

3. Quy hoạch lại và huy động nguồn lực khả thi để tiến tới triển khai nâng cấp, mở rộng sông Điện Biên. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để xã hội hóa việc triển khai xây dựng khu đô thị cao cấp phía Đông sông Điện Biên. Hoàn thành từng giai đoạn để xây dựng, chỉnh trang Hồ An Vũ 2,3 và công viên Hồ Bán Nguyệt, mở rộng Văn miếu Xích Đằng. Xây dựng công viên, vườn hoa xen kẽ các khu dân cư mới. Triển khai các hạng mục và đưa vào hoạt động khu trung tâm thể thao của Thành phố tại đường Trưng Trắc. Vận hành hiệu quả nhà máy xử lý nước thải, hệ thống tiêu thoát nước.

4. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch gắn với phát huy giá trị của đô thị Phố Hiến cổ; tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân và các hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể; ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ chất lượng cao. Hoàn thành mở rộng khuôn viên di tích đền Trần, đền Mẫu, đền Bà Chúa Kho, Văn miếu Xích Đằng, công viên Hồ Bán Nguyệt ... Gắn kết du lịch tâm linh với du lịch sinh thái, giữa các di tích với vùng cây ăn quả đặc sản, làng nghề truyền thống để thu hút khách du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư vào xây dựng trung tâm thương mại, siêu thị, chợ dân sinh và khách sạn trên địa bàn.

Đảng bộ thành phố Hưng Yên sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hưng Yên lần thứ XXI đề ra. ■

HUYỆN KHOÁI CHÂU

Tận dụng lợi thế để phát triển

Năm 2020, huyện Khoái Châu đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế – xã hội (KT-XH) so với kế hoạch, diện mạo của địa phương có nhiều thay đổi, khởi sắc. Cán bộ và nhân dân trong huyện đang nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra trong nhiệm kỳ mới.



Kinh tế có nhiều khởi sắc

Ngay từ đầu năm, Huyện ủy – HĐND – UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, điều hành linh hoạt với nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, hiệu quả. Với sự nỗ lực của hệ thống chính trị, của cộng đồng doanh nghiệp (DN), các xã, thị trấn và nhân dân trong huyện, các chỉ tiêu phát triển KT-XH đều đạt và vượt kế hoạch. Kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, giá trị sản xuất bình quân tăng 11,63%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Nông nghiệp, thủy sản 15,7% - Công nghiệp, Xây dựng 45,9% - Thương mại dịch vụ 38,4%; thu ngân sách bình quân hằng năm vượt 13,5%; thu nhập bình quân đầu người đạt 79 triệu đồng/năm; nông nghiệp phát triển mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung quy mô lớn cho giá trị gia tăng cao; tăng trưởng bình quân 2,71%; giá trị thu trên 1 ha canh tác đạt 230 triệu đồng/năm. Xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả nổi bật, 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 3 xã đạt nông thôn mới nâng cao, huyện đã được công nhận huyện nông thôn mới. Giá trị sản xuất Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp – xây dựng tăng trưởng bình quân

13,68%; thương mại dịch vụ tăng trưởng bình quân 12,58%. Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tập trung vào phát triển hạ tầng giao thông và cơ bản hoàn thành cơ sở hạ tầng. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường có chuyển biến tích cực hơn; hoàn thành thực hiện dồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp và phát huy tốt hiệu quả sử dụng đất.

Đi đôi với phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục đổi mới, phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, truyền thanh có bước phát triển vững chắc, toàn diện. Huyện thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; vừa kiểm soát tốt tình hình, vừa đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội. Chất lượng dân số được nâng lên, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên duy trì ở mức dưới 1%. Huyện cũng luôn chú trọng giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Các chính sách về an sinh xã hội, giảm nghèo, chăm lo cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện kịp thời, chu đáo; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,38%.

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được đảm bảo; xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hoàn thành việc thực hiện bố trí công an chính quy đảm nhiệm các chức danh công an xã, thị trấn.

Phát huy thế mạnh về nông nghiệp và dịch vụ, du lịch

Phát triển sản xuất nông nghiệp ở huyện Khoái Châu những năm qua cho thấy chủ trương đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa đang trở thành động lực thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương phát triển. Sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa với những loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao đang thực sự là hướng phát triển kinh tế hiệu quả, giúp nông dân tại nhiều xã trên địa bàn huyện có thêm thu nhập, phát triển đời sống. Hiệu quả thu được từ việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp cũng đã góp phần nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới ở huyện Khoái Châu

Điểm nhấn là huyện đã biết khai thác tiềm năng, lợi thế về đất đai màu mỡ ven sông Hồng, vị trí gần Thủ đô Hà Nội, đưa sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, với nhiều nông sản chất lượng cao, đã được công nhận nhãn hiệu tập thể, có thương hiệu nổi tiếng như chuối tiêu hồng Khoái Châu, nhãn chín muộn Hàm Tử, nghệ Chí Tân, gà Đông Tảo... Vùng bãi sông Hồng trở thành vùng chuyên canh chuối tiêu hồng, được liệu, nghệ cung cấp giống và sản phẩm cho các tỉnh, thành cả nước và xuất khẩu sang thị trường một số nước như Trung Quốc và các Đông Á, Trung Đông... Nhiều xã đã chuyển đổi đất trồng lúa hiệu quả thấp sang chuyên canh cây ăn quả, cây dược liệu như: Đông Tảo, Bình Minh, Hàm Tử, Dạ Trạch, Đông Kết, Bình Kiều, Tứ Dân, Đại Tập, Tân Dân, Đông Ninh... Theo đó, diện tích cây đặc sản có thể mạnh tăng nhanh với trên 3.500 ha, với các cây như nhãn, chuối cho thu nhập mỗi năm 1.300 tỷ đồng. Trên địa bàn hiện có trên 700 ha cây ăn quả chủ lực được cấp giấy

chứng nhận VietGAP. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi đã mang lại mức thu nhập bình quân trên một ha canh tác đạt 230 triệu đồng/năm. Mô hình kinh tế trang trại phát triển nhanh với gần 600 trang trại, nhiều mô hình ở các xã Đông Kết, Đông Tảo, Bình Minh, Hàm Tử, Tân Dân... mỗi năm cho thu nhập từ 500 triệu đồng đến trên 1 tỷ đồng/ha.

Bộ thu về nông nghiệp, Khoái Châu còn chú trọng đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ với mức tăng trưởng cao. Huyện đã thu hút được hơn 100 dự án đầu tư, trong đó gần 70 dự án đi vào hoạt động hiệu quả tốt; hình thành các cụm công nghiệp Tân Dân, Đông Khoái Châu.

Kết cấu hạ tầng được đầu tư nâng cấp nhanh, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, phát huy lợi thế từng vùng, từng ngành. Huyện đang tập trung xây dựng chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai công tác kêu gọi đầu tư Sân golf sông Hồng gắn với khu biệt thự sinh thái và các dịch vụ du lịch giải trí ven sông Hồng thuộc các xã: Bình Minh, Dạ Trạch, Hàm Tử... xây dựng hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV, công bố và triển khai quy hoạch vùng của huyện Khoái Châu đến năm 2040.

Hệ thống dịch vụ, thương mại bán buôn, bán lẻ ở các trung tâm, điểm dân cư nông thôn hoạt động đa dạng, phong phú. Một số trung tâm thương mại, chợ chuyên doanh trở thành trung tâm giao thương của tỉnh và các vùng trong cả nước như: chợ đầu mối Đông Tảo, chợ Phú, Trung tâm Thương mại Dân Tiến, chợ nông sản Khoái Châu...

Từ những đột phá của một huyện thuần nông vươn lên với nhiều điểm nhấn ấn tượng, thời gian tới, Khoái Châu cần tiếp tục tiên phong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong đó sẽ nhân rộng mô hình liên kết hợp tác xã kiểu mới và liên kết doanh nghiệp, hỗ trợ nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, giữ vững thương hiệu các sản phẩm chất lượng, tăng sức cạnh tranh để giá trị gia tăng cao, bền vững. Đồng thời, phấn đấu sớm trở thành huyện phát triển mạnh về công nghiệp, đô thị, thương mại dịch vụ, du lịch tâm linh, nông nghiệp chất lượng, hiệu quả cao, nhiều xã nông thôn mới kiểu mẫu, trở thành nơi hưng thịnh, yên bình và đáng sống trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. ■



HUYỆN VĂN LÂM

Vươn mình thành huyện công nghiệp trọng điểm của Hưng Yên



Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có nhiều kết quả ấn tượng

Trên địa bàn huyện hiện nay có 686 doanh nghiệp (DN) công nghiệp đang hoạt động (trong đó 91 DN có vốn đầu tư nước ngoài), tăng 35 DN hoạt động so với cùng kỳ, tạo việc làm cho 50.141 lao động. Giá trị sản xuất (giá thực tế) ước đạt 94.641 tỷ đồng, tăng 13,67% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm tăng trưởng khá như: thép cán các loại tăng 8,3%, bao bì bằng chất dẻo tăng 6,8%, dây điện đơn kiện tăng 3,74%, các sản phẩm bằng plastic tăng 4,28%.

Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp huyện Văn Lâm giai đoạn 2016 - 2020 định hướng đến năm 2025; trình UBND tỉnh phê duyệt Cụm công nghiệp Minh Khai vào bổ sung Quy hoạch phát triển

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 song với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Huyện ủy, HÒND, UBND huyện Văn Lâm cùng nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, các tổ chức, các thành phần kinh tế và nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 đã đạt được những kết quả khả quan.

Cụm công nghiệp tỉnh giai đoạn đến năm 2020 và trình phê duyệt thành lập Cụm công nghiệp Minh Khai; đồng thời trình UBND tỉnh thẩm định phê duyệt điều chỉnh vị trí, diện tích Cụm công nghiệp Lạc Đạo. Phối hợp với Điện lực Hưng Yên rà soát, bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động, kế hoạch kiểm tra liên ngành phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại; triển khai kế hoạch hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Ngành tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển mạnh, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của huyện. Hoạt động của các làng nghề, các hộ sản xuất cá thể tương đối ổn định. Tổng số hộ kinh doanh cá thể hoạt động trong năm là 2.999 hộ tăng 679 hộ so với cùng kỳ; tương ứng với 7.134 lao động tăng 22% lao động so với năm 2019.

Thương mại và dịch vụ tăng trưởng mạnh

Toàn huyện có 536 DN đang hoạt động trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ (tăng 15 DN so với năm 2019) và 6.697 hộ kinh doanh dịch vụ (hộ cá thể), tạo việc làm cho 15.649 lao động tăng 2.773 lao động so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất (giá thực tế) ngành thương mại - dịch vụ duy trì tốc độ tăng trưởng cao, đạt 14,5% so với cùng kỳ. Thị trường hàng hóa phong phú, đa dạng, giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất và đời sống của người dân; nhóm ngành có xu hướng tăng cao như: dịch vụ ăn uống tăng 10,24%, dịch vụ phục vụ tăng 14,6%, hàng tiêu dùng tăng 13,8%. Vận tải có 81 DN cùng 534 hộ cá thể hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng hóa và hành khách, tạo việc làm cho 1.418 lao động (tăng 13 DN và 187 lao động so với năm 2019).

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và ngăn chặn vận chuyển trái phép lợn, các sản phẩm từ lợn qua biên giới và kiểm tra dịch bệnh "ảnh kim chân trắng" trên tôm xuất xứ từ Trung Quốc. Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng, quản lý thị trường, ban chỉ đạo 389 của huyện tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và tuyên truyền tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

Tham gia Lễ hội nhân lồng Hưng Yên

2020 và Hội chợ Xuân Canh Tý năm 2020, quảng bá giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên sàn giao dịch điện tử tỉnh Hưng Yên và có văn bản đề xuất cơ chế, chính sách, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh

Về sản xuất nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cả năm 2020 là 5.197,45 ha, giảm 1.087,85 ha (giảm 17%) so với năm 2019, trong đó diện tích lúa là 4.226,03 ha, giảm 852,84 ha (giảm 16,8%) so với năm 2019; lúa chất lượng cao là 2.958,22 ha (chiếm 70%), lúa năng suất cao là 1.267,81ha (chiếm 30%). Năng suất lúa cả năm đạt 61,6 tạ/ha (vụ xuân đạt 65,83 tạ/ha, vụ mùa đạt 57,1 tạ/ha) giảm 0,92% so với năm 2019; sản lượng thóc cả năm là 26.035 tấn. Diện tích rau màu các loại là 971,42 ha, giảm 19,5% (năm 2019 là 1.206,43 ha) chủ yếu tại diện tích trồng rau màu cây vụ đông. Giá trị sản xuất/ha canh tác đạt 205 triệu đồng/ha. Đã thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa với diện tích 157,98 ha nâng tổng diện tích chuyển đổi 602,82 ha. Phát động tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, sau Lễ phát động đã trồng được 16.500 cây, đạt 106% kế hoạch. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP tỉnh Hưng Yên và kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn huyện.

Trong năm 2020, tổng đàn lợn đạt 14.621 con, tăng 7,3% con so với năm 2019; tổng đàn gia cầm 812.000 con tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2019; tổng diện tích thu hoạch thủy sản 179 ha, sản lượng thủy sản đạt 1.156 tấn, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2019. Đã triển khai kế hoạch tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường với tổng lượng thuốc là 3.000 lít. Đã

(tiếp trang 34)

công tác quản lý, giám sát của lãnh đạo đối với hoạt động của các đoàn thanh tra, cán bộ thanh tra viên thực hiện công tác thanh tra tại DN.

Xử lý nghiêm cán bộ, công chức có biểu hiện, hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho DN, hành vi lợi dụng chức vụ trong hoạt động thanh tra.

Xử lý chống chéo theo chỉ đạo của UBND tỉnh và theo thẩm quyền hoạt động thanh tra đối với DN , đảm bảo thanh tra không quá một lần trong năm đối với DN, tạo điều kiện để doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, không gây khó khăn, phiền hà cho DN là giải pháp quan trọng thực hiện Chỉ thị 10/CT – UBND của UBND tỉnh.

Phát huy những kết quả đạt được, thời gian tới, ngành Thanh tra tỉnh tăng cường thanh tra chuyên đề, tập trung vào các lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, dư luận quan tâm. Từ đó, phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm và kiên quyết xử lý sai phạm trong công tác quản lý nhà nước, xứng đáng là cơ quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân hiệu quả, đóng góp thiết thực vào thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Trân trọng cảm ơn ông!



tiêm phòng vắc xin 02 bệnh do cho 18.680 lượt con lợn; vắc xin tai xanh cho 12.630 lượt con lợn; vắc xin tụ huyết trùng cho 1.480 lượt con trâu, bò; vắc xin cúm cho 301.229 con gia cầm; vắc xin lở mồm long móng cho 7.351 lượt con gia súc.

Tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh là 100%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước sạch là 67%. Về xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đã công nhận 3 xã Tân Quang, Đình Dù và Lạc Hồng đạt xã chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020. Huyện Văn Lâm đã tổ chức thẩm định 02 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong thời gian tới, huyện Văn Lâm sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp; đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ các cụm công nghiệp đã được quy hoạch; đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề truyền thống để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp; xây dựng và mở rộng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ để nâng cao giá trị sản phẩm và thu nhập của nông dân. Đồng thời, củng cố, nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới và chủ động tiến tới thực hiện tốt xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn. ■

(tiếp trang 30)

các cơ quan tòa án, thi hành án với các TCTD, đối thoại giữa các TCTD với các thành phần kinh tế nhằm bắt nhu cầu vay vốn của các thành phần kinh tế, tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc của người dân, doanh nghiệp, của các TCTD trong quan hệ vay vốn cũng như trong công tác thu hồi, xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42. Tăng cường công tác thanh tra giám sát đối với hoạt động của các TCTD trên địa bàn nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời tồn tại sai sót, giúp các TCTD hoạt động đúng quy định pháp luật, đảm bảo an toàn hiệu quả.

Các đơn vị, TCTD trên địa bàn tăng cường huy động vốn và mở rộng đầu tư tín dụng một cách an toàn, hiệu quả và bền vững; chú trọng tập trung cho vay vào các lĩnh vực chủ đạo và ưu tiên như cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn, cho vay xuất khẩu, cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án trọng điểm của tỉnh, cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách theo đúng quy định của pháp luật. Cùng với đó, tiếp tục thực hiện các giải pháp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, đơn giản hóa thủ tục cho vay, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong quá trình cạnh tranh, hội nhập, cũng như góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên. ■

HUYỆN YÊN MỸ

Quyết tâm giải bài toán về môi trường



Nhiệm vụ bảo vệ môi trường, phát triển bền vững luôn được Đảng, Nhà nước ta coi trọng. Đây cũng là mối quan tâm thường trực, hàng đầu trong mỗi cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh xuống đến huyện, thị xã, thành phố của Hưng Yên. Đặc biệt, với tâm huyết và những hành động cụ thể, thiết thực, lãnh đạo huyện Yên Mỹ đã đem lại sự chuyển biến đáng kể cả về nhận thức đến tư duy hành động trong việc chung tay bảo vệ môi trường trên địa bàn. Điều đó đã tạo chất xúc tác mạnh mẽ trong thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển đô thị hiện đại, công nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

HÀ THÀNH - LÊ NAM

Đặt công tác bảo vệ môi trường lên hàng đầu

Thực hiện Kết luận số 02-KL/TU ngày 04/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên, ngay từ khi về công tác tại huyện Yên Mỹ, ông Đặng Xuân Lương - Chủ tịch UBND huyện đã đề xuất giải pháp tổng thể và được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng thuận cao. Bởi vậy, chỉ sau 8 tháng thực hiện, vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn huyện Yên Mỹ đã bước đầu được cải thiện đáng kể (tới 80%), qua đó nâng cao sức khỏe của người dân cũng như tăng sức thu hút các nhà đầu tư tiềm năng vào huyện nhà. Để tiếp tục duy trì hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, theo Chủ tịch UBND huyện Đặng Xuân Lương, Yên Mỹ cần tập trung thường xuyên, quyết liệt vào ba nhóm giải pháp chính:

Một là, phân loại và ủ rác thành phân hữu cơ. Toàn tỉnh chỉ tập trung vào hai nơi xử lý rác thải tại xã Đại Đồng (Văn Lâm) và xã Dị Sử (Yên Mỹ) hiện đã quá tải, trong khi đó cạnh khu xử lý rác thải Dị Sử của huyện lại có diện tích đất lưu không khá thuận lợi để tập kết và xử lý rác (theo quy trình đánh toi qua sàng tuyển sơ bộ, phun chế phẩm ủ rác sau 45 ngày thành phân hữu cơ trồng cây xanh). Rác vô cơ còn lại chủ yếu là các loại nhựa (không phân hủy) sẽ dùng phương pháp đốt hoặc đóng thành bánh chuyển đi nơi khác. Lan tỏa phương pháp phân loại và ủ rác ở quy mô nhỏ hơn, bước đầu đã và đang được triển khai trên địa bàn 6 xã trong huyện. Đồng thời, để sử dụng hiệu quả lượng rác phân hủy thành phân hữu cơ, huyện đã họp bàn cùng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn dành ra khoảng từ 1 đến 2 ha để sử dụng lượng phân này trồng cây xanh.

Qua phương án phân loại và ủ rác thành phân hữu cơ đã cho thấy: Cứ trong 100 tấn rác thì có khoảng 55 tấn rác được ủ thành phân hữu cơ; còn lại là 45 tấn rác vô cơ hàng ngày đưa vào lò đốt sẽ tạo được sự giảm tải đáng kể như hiện nay.

Hai là, cần phải bố trí các điểm thu gom rác tập trung và

phải cần nhiều xe đựng rác. Triển khai phương án này, Chủ tịch huyện đã trực tiếp vận động và được các doanh nghiệp hưởng ứng ủng hộ khoảng 300 xe chở rác (giá trị 3,5 triệu đồng/xe). Trong đó có Tổng Công ty 319 đã ủng hộ 100 xe, còn lại là một số đơn vị khác. Tuy nhiên, nhu cầu xe chứa rác còn lớn hơn nên huyện đang thực hiện xã hội hóa thêm khoảng 200 xe nữa mới cơ bản đáp ứng được nhu cầu xả thải rác sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Huyện đang bố trí 6 - 7 điểm thu gom rác cùng xe vận chuyển chở rác ở mỗi xã và dự kiến năm 2021 sẽ đảm bảo 100% thu gom rác thải trên toàn địa bàn huyện.

Ba là, sử dụng thùng chứa rác tại các hộ gia đình để phân loại rác thành rác hữu cơ và vô cơ tại chỗ. Với phương án này, trực tiếp Chủ tịch huyện đã thí điểm tại nhà riêng ở thành phố Hưng Yên. Ông đặt thùng chứa rác ở khu vườn liền kề cùng căn hộ của mình và đã thành công bằng phương pháp tạo lớp “đệm lót sinh học”, bằng cách rải một lớp trấu trước khi đặt thùng chứa rác lên để khắc phục mùi hôi từ thùng chứa rác chảy thoát ra. Sau đó, ông mới nhân rộng tại huyện Yên Mỹ.

Từ thực tiễn, phương án này cơ bản phù hợp với các vùng nông thôn hoặc ở đô thị phải có vườn thì mới thực hiện được. Do vậy, việc phân loại rác cần có 2 loại thùng đựng rác riêng biệt: Rác hữu cơ bỏ vào thùng, phun chế phẩm rồi ủ thành phân; còn loại rác vô cơ là nhựa không phân hủy, được thu gom lại ép thành bánh chuyển đi tiêu hủy.

Theo thống kê, hiện Yên Mỹ mới chỉ có hơn 2.000 hộ gia đình đang áp dụng phương án này (chiếm 9% trên tổng số hộ toàn huyện). Nếu sử dụng phương pháp này, mỗi hộ gia đình đã giảm được lượng rác hữu cơ thải ra môi trường khoảng 1 tấn/năm. Vì vậy, huyện sẽ cố gắng nâng số hộ gia đình tham gia. Để thực hiện thành công, Chủ tịch huyện lại tiếp tục trực tiếp xuống từng nơi, từng xã hướng dẫn người dân làm sao sử dụng hiệu quả, đảm bảo vệ sinh môi trường. Huyện cũng đang kỳ vọng phần đầu năm 2021 sẽ phát cho người dân trong huyện thêm từ 5.000 - 7.000 thùng rác và sẽ giảm tải được khoảng hơn 5.000 tấn rác thải ra môi trường mỗi năm.

Mặc dù một bộ phận người dân và doanh nghiệp vẫn chưa nhận thức tốt nhưng bằng các kế hoạch đúng hướng, lợi

ích thấy được từ những thôn, xã thành công trong việc bảo vệ môi trường thì chắc chắn Yên Mỹ sẽ giải quyết được bài toán về môi trường trong thời gian tới. Đây cũng là yếu tố then chốt để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của huyện và của tỉnh Hưng Yên.

Quy hoạch trọng tâm, đúng hướng

Chủ tịch huyện Đặng Xuân Lương nhấn mạnh: Trong phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch luôn đi trước và được đặt lên hàng đầu nên rất cần có tầm nhìn chiến lược lâu dài cho việc xây dựng quy hoạch về ruộng đất làm định hướng phát triển. Thậm chí, có những nơi trên địa bàn huyện đã quy hoạch làm khu, cụm công nghiệp nhưng thấy bất hợp lý trong xu hướng phát triển thì đang được chuyển đổi phù hợp... Theo đó, Yên Mỹ vẫn định hướng phát triển công nghiệp nhưng tập trung về phía đông và dọc đường 200. Hơn nữa, huyện còn chuyển đổi, tích tụ được khá nhiều cánh đồng lớn, khu đất rộng tới hàng nghìn héc ta để phục vụ các dự án nông nghiệp công nghệ cao và phát triển đô thị. Nhờ việc đồng thuận, quyết tâm điều chỉnh quy hoạch hợp lý của huyện, đến nay đã có 2 tập đoàn lớn như: Vingroup và M&KGroup đang khảo sát, lập quy hoạch và tiến tới xây dựng những đô thị tâm cơ như Ecopark.

Mặt khác, để Yên Mỹ phát triển, huyện luôn trăn trở bài toán huy động các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng. Huyện ưu tiên xây dựng các công trình giao thông để tạo bước đột phá, động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn lực chính của huyện hiện nay để đầu tư vẫn nhờ vào nguồn đầu tư đất.

Ngoài việc xác định “trải thảm đỏ” mời gọi các tập đoàn, doanh nghiệp uy tín về đầu tư cho Yên Mỹ, huyện cũng luôn đồng hành và thường xuyên giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn. Cụ thể qua chương trình đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND huyện với các doanh nghiệp hay chủ động chào đón các nhà đầu tư với quan điểm “thân thiện với môi trường”. Đơn cử, mời Chi nhánh Toyota Thăng Long về đầu tư và tạo điều kiện giải phóng mặt bằng sạch ở vị trí đắc địa: Xây dựng một trung tâm dịch vụ, bảo dưỡng xe Toyota tâm cơ tại đây.

Huyện cũng chú trọng quy hoạch phát triển các vùng nông nghiệp, xây dựng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao (trồng trọt, chăn nuôi) tại các xã nhằm nâng cao giá trị kinh tế. Hỗ trợ và tạo sự liên kết các doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao để tạo “tích tụ mềm” cánh đồng lớn cho doanh nghiệp, điển hình như: Công ty Nông nghiệp Xanh (phát triển vùng nông nghiệp công nghệ cao cơ giới hóa 100%), Công ty gạo Tường Lân (phát triển vùng lúa nguyên liệu...) cùng các mô hình hợp tác xã (HTX) rau Yên Phú, cây ăn quả Hoàn Long... và các mô hình HTX nuôi cá, xây lò mổ... Sau đó, liên kết từ người nuôi trồng, nơi sản xuất đến các bếp ăn công nghiệp để giảm chi phí tối đa cho doanh nghiệp và kiểm soát được nguồn thực phẩm an toàn, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp.

Nhờ sự tâm huyết, dám chịu trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện cùng sự đồng thuận vào cuộc quyết tâm, quyết liệt của Ban Thường vụ Huyện ủy và cả hệ thống chính trị đã bước đầu đem lại sự thành công lớn trong nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp đối với công tác bảo vệ môi trường; tạo động lực tích cực trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Yên Mỹ nói riêng, tỉnh Hưng Yên nói chung. ■

Doanh nghiệp trong Khu Công nghiệp Phố Nối A, Huyện Yên Mỹ



Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020 sẽ là nền tảng để tạo nên sự bứt phá của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Ân Thi trong giai đoạn tiếp theo mặc dù chịu ảnh hưởng lớn bởi đại dịch Covid-19.



HUYỆN ÂN THI

Cơ hội bứt phá trong giai đoạn mới

Theo Bí thư Huyện ủy Ân Thi - ông Mai Xuân Giới, mục tiêu, phương hướng đề ra của huyện Ân Thi nhiệm kỳ 2020-2025, đó là: Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người dân. Đồng thời, huyện đề ra một số chỉ tiêu quan trọng trong năm, như: Thu nhập bình quân đạt trên 60 triệu đồng/người; thu ngân sách 1,1 nghìn tỷ đồng; giá trị thu trên 1 ha canh tác đạt 220 triệu đồng; huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020 và có 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; tỷ lệ hộ nghèo giảm dưới 1,5%. Hàng năm, có trên 90% số tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên... Đặc biệt, huyện tập trung phát triển nhanh, mạnh công nghiệp, đô thị, dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao; đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch chung và quy hoạch các khu, cụm công nghiệp; tập trung cao giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng và tạo môi trường thu hút đầu tư trên địa bàn; đẩy mạnh cải cách hành chính; thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; tiếp tục coi trọng phát triển nông nghiệp, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp...

Từ trọng trách được giao, ông Dương Tuấn Kiệt - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện nhấn mạnh: Ngay trong năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng sâu sắc của đại dịch Covid-19, song tình hình kinh tế - xã hội của huyện Ân Thi vẫn cơ bản ổn định. Thu nhập bình quân đầu người đạt 50,05 triệu đồng;

giá trị thu nhập sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản/1ha canh tác 203 triệu đồng (tăng 4,1% so với năm 2019); tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 259.937 triệu đồng (bằng 55% so cùng kỳ); tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ổn định dưới 1% (kế hoạch (KH) 1%); tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 1,78% (KH 2,1); 07 trường đạt chuẩn Quốc gia (KH 04 trường); tạo thêm việc làm mới cho 3.200 lao động (KH là 3250 lao động)... Các hoạt động văn hóa, xã hội thường xuyên được quan tâm, công tác an ninh, quốc phòng luôn được đảm bảo.

Những kết quả đạt được trong suốt thời gian qua sẽ là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Theo đó, Ân Thi tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ thương mại; tăng cường quản lý đất đai, môi trường, tăng thu ngân sách; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 1,5%; xây dựng thêm 04 trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Bởi vậy, thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua và trong năm 2020 của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Ân Thi đã tạo nền tảng quan trọng, nhất là lợi thế về giao thông sẽ mở ra cho huyện sự phát triển bứt phá, toàn diện trong thời gian tới. Đồng thời, trở thành trọng điểm phát triển công nghiệp sạch, hiện đại của tỉnh và đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước. ■

THỊ XÃ MỸ HÀO

Tạo nền tảng vững chắc cho thành phố tương lai



Thị xã Mỹ Hào nằm ở phía Bắc của tỉnh Hưng Yên, có vị trí địa lý và hệ thống giao thông đường bộ thuận lợi với 13 km đường QL.5A chạy qua, nối liền tam giác kinh tế trọng điểm của miền Bắc: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển kinh tế. Mỹ Hào hiện là nơi tập trung nhiều khu công nghiệp lớn như: Khu công nghiệp Phố Nối A, B, Khu công nghiệp Thăng Long II... Với nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, Mỹ Hào đã thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư, trong đó có nhiều dự án lớn, ứng dụng công nghệ cao, kỹ thuật tiên tiến, trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, tài chính của tỉnh Hưng Yên.

Nhìn lại chặng đường 5 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Mỹ Hào có quyền tự hào về những kết quả đạt được. Tổng giá trị sản xuất giai đoạn 2016 - 2020 tăng bình quân 11,38%/năm; cơ cấu kinh tế năm 2020 đạt tỷ lệ: nông nghiệp 2,5% - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 64,7% - dịch vụ, thương mại là 32,8%; giá trị sản xuất bình quân đầu người năm 2020 đạt 173 triệu đồng (năm 2015 đạt 80 triệu đồng); giá trị hàng xuất khẩu năm 2020 đạt 145,9 triệu USD (năm 2015 đạt 66,3 triệu USD); tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2020 đạt 1.904 tỷ đồng (năm 2015 đạt 823 tỷ đồng). Sản xuất công nghiệp tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế của thị xã với tốc độ tăng bình quân 10,2%/năm. Đến nay, Mỹ Hào có 5 khu công nghiệp và 7 cụm công nghiệp được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch; trên 220 dự án đầu tư được phê duyệt; thu hút và giải quyết việc làm cho hàng chục

nghìn lao động trong và ngoài thị xã. Tiểu thủ công nghiệp phát triển khá, tăng bình quân 17,8%/năm; nhiều ngành nghề, làng nghề được mở rộng và phát triển, với 10 làng nghề được UBND tỉnh công nhận. Thương mại và dịch vụ tiếp tục phát triển; riêng năm 2020 đạt 9.300 tỷ đồng (năm 2015 đạt 4.756 tỷ đồng), đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu giao thương hàng hóa và tiêu dùng của nhân dân.

Bên cạnh việc chú trọng, tập trung các nguồn lực phát triển công nghiệp, dịch vụ, Mỹ Hào luôn quan tâm đến vấn đề an ninh lương thực, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trong 5 năm qua, thị xã đã tích cực triển khai và thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao giai đoạn 2016-2020; tập trung công tác quy hoạch vùng sản xuất có giá trị kinh tế

cao theo chuỗi giá trị, chăn nuôi phát triển theo hướng tập trung, quy mô lớn đảm bảo an toàn sinh học... Nhiều mô hình trang trại được các hộ đầu tư có hiệu quả, phù hợp với thực tiễn sản xuất của địa phương. Các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều khởi sắc, an sinh xã hội được chú trọng, đời sống nhân dân tiếp tục được nâng cao.

Thời gian tới, Mỹ Hào quyết tâm xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển nhanh thương mại, dịch vụ, tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế theo hướng ổn định, bền vững; chú trọng phát triển ngành nông nghiệp theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, nâng cao hiệu quả của các hợp tác xã. Khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư, đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; chú trọng mở rộng các loại hình thương mại, dịch vụ chất lượng cao. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh.

Đồng thời, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, phát huy hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, xây dựng thị xã Mỹ Hào trở thành đô thị loại III vào năm 2023; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thiện các tiêu chí thành phố trực thuộc tỉnh. ■

Giai đoạn vừa qua, thị xã Mỹ Hào có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng không ngừng nâng cao... Đây là nền tảng vững chắc để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Mỹ Hào tự tin bước vào giai đoạn mới, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Mỹ Hào trở thành đô thị loại III và hoàn thành tiêu chí thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2025.

NGUYỆT THẨM

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG – XÂY DỰNG

Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình giao thông



Ông Nguyễn Ngọc Sơn,
Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư
công trình giao thông - xây dựng

Những năm qua, Ban Quản lý dự án Đầu tư công trình giao thông - xây dựng đã phối hợp với các đơn vị, chính quyền các địa phương triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để sớm bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu triển khai thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư công trình giao thông - xây dựng cho biết: Ngày 23/8/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND sáp nhập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông Vận tải thành Ban Quản lý dự án Đầu tư công trình giao thông - xây dựng (Ban QLDA) trực thuộc UBND tỉnh Hưng Yên. Việc thành lập Ban QLDA chuyên ngành đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về đầu tư công; thu gọn đầu mối quản lý đầu tư xây dựng, tạo sự chuyên nghiệp hóa công tác quản lý dự án. Ban QLDA nỗ lực hoàn thiện tổ chức cơ bản, đáp ứng yêu cầu công tác. Theo đó, chú trọng các giải pháp chuyên ngành là nâng cao chất lượng đầu tư xây dựng, đặc biệt chú ý đến các khâu tư vấn thiết kế, đấu thầu và tư vấn giám sát, quản lý dự án trong quá trình thi công.

Trong quá trình thực hiện, Ban QLDA xác định công tác quản lý tiến độ, chất lượng là nhiệm vụ hết sức quan trọng, không những để đảm bảo độ bền vững công trình, phát huy hiệu quả vốn đầu tư, Ban QLDA đã thường xuyên thực hiện các quy trình lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu các công trình dự án theo đúng quy định của Luật Đấu thầu; chấm xét thầu đảm bảo chặt chẽ, minh bạch... lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực, đạo đức nghề nghiệp để triển khai thi công công trình. Tổ chức quản lý chặt chẽ ngay từ khâu đầu vào, như chất lượng công tác khảo sát địa hình, khảo sát địa chất tại hiện trường và hồ sơ thiết kế công trình đảm bảo đúng quy trình quy phạm, hạn chế các sai sót xảy ra trong quá trình triển khai các bước tiếp theo. Tập trung phối hợp với các địa phương đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng. Tăng cường kiểm

tra, đôn đốc hiện trường; chấn chỉnh các nhà thầu thi công cũng như tư vấn giám sát tuân thủ các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật trong đầu tư xây dựng cơ bản. Kiểm tra chặt chẽ chất lượng vật tư, vật liệu trước khi đưa vào sử dụng. Có biện pháp cụ thể xử lý kiên quyết đối với một số nhà thầu chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, không đáp ứng được yêu cầu tiến độ đã cam kết, chất lượng thi công công trình không đảm bảo. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ khối lượng nghiệm thu thanh toán, giải ngân kịp thời, đúng quy định, không để thất thoát vốn đầu tư...

Bên cạnh đó, Ban QLDA đã thực hiện công tác quản lý dự án theo đúng trình tự và các quy định của pháp luật; công tác quản lý thực hiện dự án đã bám sát kế hoạch chi tiết của từng dự án để triển khai, đảm bảo tính đồng bộ khi thực hiện các dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, lập dự án, thiết kế; công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn, thi công xây lắp và các gói thầu phi tư vấn đều đảm bảo đúng trình tự quy định. Tuy nhiên, công tác giải phóng mặt bằng của một số dự án còn chưa đáp ứng tiến độ triển khai thực hiện dự án, trong đó có dự án khởi công đến nay vẫn chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, do đó một số đoạn tuyến chưa thể triển khai thi công. Các dự án nằm trên địa bàn nhiều huyện đang được đồng loạt triển khai nên khối lượng công việc quản lý điều hành dự án khá lớn.

Ban QLDA đã phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương thực hiện các phương án giải phóng mặt bằng thuộc các dự án chuyển tiếp năm 2021; đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng. Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn quản lý dự án đối với dự án xây dựng cầu dân sinh; tổ chức bàn giao đưa vào khai thác sử dụng đối với các cầu đã hoàn thành. Đồng thời, đôn đốc các nhà thầu thực hiện tốt công tác đảm bảo giao thông, không để xảy ra ách tắc giao thông trong quá trình thi công các dự án. ■

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HƯNG YÊN

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP



Các khu, cụm công nghiệp tại tỉnh Hưng Yên đang ngày càng mở rộng, được nhiều nhà đầu tư lựa chọn và quan tâm. Với tinh thần hợp tác cởi mở, Ban Quản lý Khu công nghiệp (KCN) tỉnh luôn đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai và cả quá trình dự án hoạt động. Đó là chia sẻ của ông Phạm Trường Tam - Trưởng Ban Quản lý các KCN tỉnh với phóng viên Vietnam Business Forum.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp song tính đến nay các KCN tỉnh đã tiếp nhận 446 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 5,5 tỷ USD; trong đó có 251 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 4,25 tỷ USD. Ông có thể chia sẻ những điểm nhấn quan trọng để đạt được con số ấn tượng này?

Phải nói rằng kết quả thu hút đầu tư phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận do được sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng với sự tham gia tích cực của các sở ngành, chính quyền các cấp cùng sự ủng hộ của nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Việc thực hiện hiệu quả cơ chế quản lý “một cửa, tại chỗ” tại Ban Quản lý các KCN tỉnh gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giải quyết nhanh gọn, chính xác các yêu cầu của KCN và doanh nghiệp trong KCN đã góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Các KCN được quy hoạch tại các vị trí tương đối thuận lợi, đảm bảo đồng bộ giữa phát triển công nghiệp với cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào KCN và quá trình đô thị hóa; bên cạnh đó được đáp ứng đầy đủ về các điều kiện hạ tầng về giao thông, điện, nước, hạ tầng xã hội phục vụ đời sống công nhân KCN, khu dân cư dịch vụ phục vụ cho KCN. Chủ đầu tư hạ

tầng các KCN là các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong quản lý vận hành KCN và có năng lực thu hút đầu tư. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng đảm bảo đồng bộ, hiện đại, đúng quy hoạch, đáp ứng ngay các yêu cầu về mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng tiếp nhận dự án đầu tư, đảm bảo thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của các doanh nghiệp vào đầu tư KCN. Điển hình như KCN Thăng Long II là một trong các KCN được đầu tư đồng bộ, hiện đại nhất Việt Nam, có khả năng thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài, nhất là các nhà đầu tư Nhật Bản. Riêng KCN Thăng Long II đã thu hút 101 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2,6 tỷ USD.

Từ đầu năm đến nay đã có thêm 25 dự án đi vào hoạt động SXKD, nâng tổng số dự án đi vào hoạt động trong KCN lên 374 dự án, chiếm 82,4% số dự án đầu tư còn hiệu lực; vốn đầu tư thực hiện đạt gần 4,5 tỷ USD, bằng 80% tổng vốn đầu tư đăng ký. Hoạt động của các dự án đầu tư trong KCN đã đóng góp quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội cho địa phương, tạo việc làm cho trên 60.000 lao động, dự kiến đóng góp ngân sách trong năm 2020 khoảng 2.300 tỷ đồng.

Để đạt được “mục tiêu kép” năm 2020, Ban đã có những giải pháp, hành động cụ thể như thế nào?

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu được kiểm soát, sự suy thoái kinh tế trên toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động thu hút đầu tư vào tỉnh Hưng Yên nói chung và các KCN trên địa bàn tỉnh nói riêng. Thực hiện ý kiến chỉ đạo



của Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh Hưng Yên tập trung thực hiện “mục tiêu kép”: Vừa phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, phấn đấu đạt tăng trưởng ở mức cao nhất vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh. Ban Quản lý các KCN tỉnh đã thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, giãn cách xã hội, chủ động phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn tỉnh thực hiện các đầy đủ biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, không để tình trạng dịch bệnh bùng phát lây lan trong KCN.

Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp rà soát nguồn lao động, nhất là lao động nước ngoài, tham mưu UBND tỉnh quản lý chặt đối tượng này; đồng thời có chính sách kịp thời để hỗ trợ nhập cảnh, cách ly lao động là chuyên gia, kỹ thuật cao, đảm bảo các doanh nghiệp có đủ nguồn lực để vận hành, duy trì trong hoạt động SXKD.

Ông có thể cho biết những mục tiêu thu hút đầu tư và phát triển các KCN tỉnh Hưng Yên trong thời gian tới?

Trong năm 2020, Ban đã tham mưu với UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung 3 KCN (thuộc KCN đô thị dịch vụ Lý Thường Kiệt) với diện tích 566,64 ha vào Quy hoạch phát triển các KCN cả nước đến năm 2020. Hoàn thiện Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung quy hoạch mở rộng KCN Yên Mỹ II (216 ha) và KCN Thăng Long II giai đoạn 3 (180,5 ha).

Giai đoạn tới, Ban tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào KCN. Tăng cường công tác xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư; trong đó tập trung phát triển công nghiệp công nghệ hiện đại có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, đóng góp tích cực cho nguồn thu ngân sách tỉnh, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Hưng Yên. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển SXKD. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường trong các KCN. Phấn đấu đến năm 2025 thành lập mới và mở rộng thêm 3-5 KCN; có thêm 3 KCN hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng; thu hút thêm 2,5 tỷ USD vốn đầu tư vào các KCN.

Đồng thời để góp phần cải thiện chỉ số thành phần PCI, trên cơ sở đó phát huy những kết quả đạt được, Ban chú trọng thực hiện một số nội dung như: Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch, trong đó tích hợp quy hoạch các KCN vào trong quy hoạch tỉnh, đảm bảo cơ sở pháp lý để các nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN. Đôn đốc hỗ trợ chủ đầu tư hạ tầng các KCN trong quy hoạch đẩy nhanh tiến độ đến bù giải phóng mặt bằng, sớm được bàn giao đất, để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tạo mặt bằng tiếp nhận dự án đầu tư.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch. Việc quy hoạch phát triển KCN phải đảm bảo đồng bộ giữa phát triển công nghiệp với cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào KCN. Có cơ chế khuyến khích các dự án đầu tư vào trong KCN phù hợp với quy hoạch và định hướng thu hút đầu tư của tỉnh.

Trân trọng cảm ơn ông!

HUNG YEN INDUSTRIAL ZONES AUTHORITY

GOING WITH BUSINESSES

Hung Yen province-based industrial zones are being expanded and chosen by companies. With the spirit of opening cooperation, Hung Yen Industrial Zones Authority always accompanies and supports investors to carry out and operate their projects, said Mr. **Pham Truong Tam**, Director of Hung Yen Industrial Zones Authority, in an interview granted to Vietnam Business Forum’s reporter.

Despite complicated COVID-19 epidemic developments, Hung Yen province-based industrial zones have, to date, attracted 446 projects with a total registered investment capital of over US\$5.5 billion, including 251 FDI projects with US\$4.25 billion. Could you please introduce some impressive outcomes?

Needless to say, local industrial zones made impressive results in investment attraction thanks to the close and firm direction of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee, along with the active engagement of all tiers of authorities and the support of local people. The effective implementation of the single-window mechanism at the industrial zone authority, aligned with administrative reform and quick and accurate settlement of requirements by industrial zones and tenants have contributed to improving the business investment environment.

Industrial zones are well located to ensure industrial development with external infrastructure and urbanization and well provided with traffic, electricity, water and social infrastructure serving industrial workers and local residents. Infrastructure investors are competent and experienced in managing and operating industrial zones and capable of attracting investors. Infrastructure construction investment is synchronous, modern and well-planned to meet space and infrastructure requirements for investment projects, and ensure convenience for investors to carry out their projects and run business operations. Thang Long II Industrial Park is typically one of the most synchronous and modern industrial zones in Vietnam, capable of serving many foreign investors, especially Japanese. The park is housing 101 projects with a total registered investment capital of about US\$2.6 billion.

Since the beginning of the year, 25 more projects have been brought into operation, bringing total operational projects in industrial parks to 374, accounting for 82.4% of valid projects. As much as nearly US\$4.5 billion of registered capital was disbursed, accounting for 80%. Investment projects in industrial parks have made important contributions to local industrialization and economic restructuring and socioeconomic development, created jobs for over 60,000 workers, and paid about VND2,300 billion of tax in 2020.

What specific solutions and actions did Hung Yen Industrial Zones Authority take to achieve the so-called “dual goals” in 2020?

The globally complicated development of COVID-19 epidemic without any clear sign of being controlled and global economic downturn significantly affected investment in Hung Yen province in general and its industrial zones in particular. Carrying out directions of the Prime Minister and Hung Yen province, focusing on “double goals” of “boosting socioeconomic recovery and development to achieve the highest-ever growth and decisively prevent the epidemic”, Hung Yen Industrial Zones Authority has strictly adopted epidemic control and social distancing measures, and proactively disseminated and guided tenants to obey epidemic prevention measures as guided by the Ministry of Health and ward off epidemic outbreaks in industrial zones.

The authority has actively coordinated with tenants to review labor resources, especially foreign workers, and advised the Provincial People's Committee to tightly manage foreign workers; apply quarantine measures to foreign experts and technicians entering Vietnam to ensure enough personnel for tenants to run business activities.

Would you be kind enough to tell us investment attraction targets and industrial zone development goals for Hung Yen province in the coming time?

In 2020, the authority consulted with the Provincial People's Committee to ask the Prime Minister for adding three industrial parks (affiliated with Ly Thuong Kiet Service Urban



Zone) covering 566.64 ha, into the Vietnam Industrial Park Development Plan to 2020 and completed expansion plans for Yen My II Industrial Park (216 ha) and Thang Long II Industrial Park (180.5 ha) to submit to the Prime Minister for approval.

In the coming period, the authority will continue speeding up

infrastructure construction investment in industrial zones, accelerating administrative reform and improving the business investment environment in order to woo investors to industrial zones. It will strengthen investment promotion and attraction, with focus placed on projects with modern environment-friendly technologies that make high added value and positively contribute to local fiscal revenue, growth and economic restructuring to support industrialization and modernization of Hung Yen province. The agency will concentrate on solving difficulties and facilitating enterprises to develop business operations; strengthen construction management and environmental protection in industrial zones; establish and expand 3-5 new industrial zones by 2025; complete infrastructure construction in three more industrial zones; and draw an additional US\$2.5 billion investment capital into industrial zones.

At the same time, to raise the Provincial Competitiveness Index (PCI) and promote the past good performance, the authority will focus on speeding up the progress of preparing and submitting development planning for approval. The Planning Law integrates industrial zone planning into the provincial planning and ensures the legal basis for investors to invest in industrial zone infrastructure construction. The agency will solicit support for infrastructure investors to accelerate site clearance and land compensation to quickly hand land to infrastructure investors to build synchronous technical infrastructure and provide premises for new investment projects.

To make good planning, industrial development planning must align industrial development with external infrastructure. There is a need for incentive mechanisms for industrial zone infrastructure investment projects.

Thank you very much!



Ông Hoàng Nghĩa Tài, Giám đốc Trung tâm

Nước sạch và vệ sinh môi trường là một chỉ tiêu quan trọng trong bộ tiêu chí đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng Nông thôn mới, do vậy Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường Hưng Yên luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cung cấp nguồn nước sạch góp phần cải thiện đời sống và tinh thần của người dân nông thôn. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

TRUNG TÂM NƯỚC SINH HOẠT VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG HƯNG YÊN

Nâng cao chất lượng nguồn nước, góp phần cải thiện đời sống người dân

Tỉnh Hưng Yên đã thực hiện chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (VSMTNT) dựa trên kết quả 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng với tổng số vốn đầu tư cho lĩnh vực nước sạch khoảng hơn 400 tỷ đồng, cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn 23 xã nông thôn. Thực hiện chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT với tổng số vốn đầu tư cho nước sạch khoảng gần 200 tỷ đồng, cung cấp nước sạch cho nhân dân trên 17 xã, thị trấn.

Hiện nay tỉnh đang đẩy mạnh vận động các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh. Kết quả đã huy động được khoảng 10 doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực cấp nước nông thôn, sản xuất và cung cấp nước sạch cho khoảng 100 xã, phường, thị trấn với tổng số vốn đầu tư khoảng 2.000 tỷ đồng.

Trong năm, Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường Hưng Yên đã phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng công trình; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch tiết kiệm, đúng mục đích. Đồng thời, tiến hành kiểm tra toàn mạng lưới đường ống để phát hiện những sai sót, sự cố hư hỏng, kịp thời sửa chữa, khắc phục, chống thất thoát nước, đảm bảo cung cấp đủ nước sử dụng, nhất là trước những diễn biến gay gắt của tình hình hạn hán.

Hàng năm, Trung tâm đã tổ chức các lớp tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng nước sạch để hiểu rõ tầm quan trọng của nước sạch. Trung tâm còn phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các trường nghề đào tạo nâng cao năng lực cho công nhân các nhà máy nước. Định kỳ hàng tháng, lấy mẫu xét nghiệm thực hiện nội kiểm theo đúng quy định và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện ngoại

kiểm theo quy định. Kết quả xét nghiệm nước được công bố rộng rãi trên báo đài tỉnh, địa phương vùng hưởng lợi và gửi trực tiếp cho khách hàng hưởng lợi khi có yêu cầu.

Mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%. Để hoàn thành mục tiêu trên, những năm qua tỉnh Hưng Yên đã ban hành nhiều cơ chế chính sách và giải pháp thực hiện, trong đó trọng tâm là công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiểu biết của người dân trong sử dụng nước sạch, bảo vệ công trình nước sạch. Gắn việc sử dụng nước sạch của người dân với việc đảm bảo VSMTNT, bao gồm hỗ trợ vốn vay để các hộ nghèo tiếp cận nguồn nước sạch. Trong khi các hộ dân chờ có nước sạch, có thể chủ động xây dựng bể lọc đạt chuẩn hoặc mua máy lọc nước có xuất xứ rõ ràng.

Đồng thời, Trung tâm hướng dẫn các hộ dân phân loại xử lý rác sinh hoạt tại nguồn, phát triển chăn nuôi tập trung, kết hợp xử lý chất thải chăn nuôi qua hầm biogas. Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp theo hướng tăng năng suất, sản lượng, giá trị gia tăng, nhưng không lạm dụng hoá chất phân bón và thuốc bảo vệ thực vật.

Mở rộng diện tích cây xanh ở các khu vực công cộng, nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí. Đặt mới trạm quan trắc nước thải tại các khu công nghiệp. Có chế tài xử lý nghiêm các doanh nghiệp, nhà máy xả thải nước gây ô nhiễm ra môi trường.

Về nguồn lực đầu tư, tỉnh Hưng Yên tiếp tục xã hội hoá mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư cấp nước sạch nông thôn; khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống cấp nước. Lồng ghép thực hiện mục tiêu Nước sạch - VSMTNT với Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới và các chương trình khác. ■



AGRIBANK CHI NHÁNH TỈNH HƯNG YÊN

Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ

Trên tinh thần lấy nông thôn làm thị trường chủ lực, nông nghiệp làm đối tượng phục vụ và là mục tiêu chính, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên tự hào góp phần vào sự phát triển chung của kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, chiếm thị phần lớn nhất của các tổ chức tín dụng trên địa bàn.

Từ những ngày đầu thành lập (năm 1996), tổng nguồn vốn huy động chỉ đạt ở mức 111 tỷ đồng, dư nợ cho vay bằng 185 tỷ đồng, phải sử dụng vốn vay cấp trên trong nhiều năm. Tuy vậy, với những nỗ lực bền bỉ của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ viên chức, đến thời điểm hiện tại, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên đã có quy mô nguồn vốn huy động đạt

trên 16.000 tỷ đồng; dư nợ cho vay đạt 9.700 tỷ đồng và là ngân hàng thương mại có quy mô nguồn vốn và đầu tư tín dụng lớn nhất trên địa bàn tỉnh.

Những năm qua, Chi nhánh đã làm tốt công tác huy động vốn và đầu tư tín dụng, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa kênh phân phối. Bên cạnh các kênh phân phối truyền thống tại quầy, ATM, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên còn đặc biệt chú trọng đầu tư vào công nghệ, đẩy mạnh kênh phân phối trực tuyến; phân phối sản phẩm dịch vụ qua điểm giao dịch lưu động, mang dịch vụ ngày càng gần hơn, thuận tiện hơn cho nhu cầu giao dịch của khách hàng. Với 19 điểm giao dịch, 23 máy ATM và nhiều thiết bị POS thanh toán phục vụ nhân dân, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên hiện là ngân hàng thương mại dẫn đầu các tổ chức tín dụng trong tỉnh về cả mạng lưới và quy mô nguồn vốn, dư nợ.

Chi nhánh cũng thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Định hướng hoạt động kinh doanh của Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên luôn bám sát mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện. Với vai trò chủ lực đầu tư vốn cho thị trường truyền thống nông nghiệp - nông thôn (NNNT), Chi nhánh đã đầu tư cho hàng trăm ngàn hộ sản xuất, hộ nông dân có đủ vốn để phát triển sản xuất. Chi nhánh tập trung triển khai theo NĐ 55 của Chính phủ về chính sách tín dụng NNNT, Quyết định 68 về cho vay giảm tổn thất sau thu hoạch. Đến nay dư nợ NNNT đạt khoảng 8,700 tỷ đồng, chiếm tới 90% tổng dư nợ toàn Chi nhánh.

Bên cạnh việc phát triển cho vay đối với khách hàng cá nhân, Agribank Hưng Yên cũng đẩy mạnh cho vay đối với doanh nghiệp với phương châm “Agribank Hưng Yên đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển kinh tế”. Chi nhánh còn thực hiện tư vấn, hỗ trợ các khách hàng doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chia sẻ, tìm giải pháp tháo gỡ đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn.

Ngoài việc tập trung phát triển, mở rộng kinh doanh, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên luôn quan tâm và làm tốt công tác an sinh xã hội và công tác từ thiện. Hàng năm, Chi nhánh tích cực tham gia đóng góp đầy đủ các quỹ từ thiện như: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, Quỹ khuyến học, Quỹ bảo trợ trẻ em, trợ cấp phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... Mỗi năm Chi nhánh thực hiện tặng hàng trăm suất quà cho các hộ nghèo trên địa bàn nhân dịp Tết nguyên đán; hỗ trợ mua sắm trang thiết bị học tập, trang thiết bị y tế...

Năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Ngay từ những tháng đầu năm, Ban Giám đốc Chi nhánh đã triển khai quyết liệt, có hiệu quả các chương trình ưu đãi lãi suất cho vay của Agribank và của Chi nhánh; triển khai nghiêm túc các giải pháp tháo gỡ, chia sẻ khó khăn đối với các khách hàng cá nhân, pháp nhân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Trong thời gian tới, Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên tiếp tục đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm và phải tạo chuyển biến rõ nét về cải thiện môi trường kinh doanh, cải tiến và cắt giảm thủ tục hành chính theo quy định. Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên đã và đang cho thấy sự phấn đấu tăng trưởng và phát triển toàn diện, khẳng định vị thế, uy tín của một ngân hàng lớn trên địa bàn, đóng góp ngày càng tích cực và hiệu quả vào tiến trình xây dựng nông thôn mới và công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa của tỉnh. ■

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG DỆT MAY PHỐ NỔI

Đầu tư hiệu quả, phát triển bền vững



Được đánh giá là một trong những doanh nghiệp (DN) đầu tư hạ tầng có hiệu quả thu hút được nhiều DN lớn vào khu công nghiệp (KCN), Công ty CP Phát triển hạ tầng dệt may Phố Nổi tự hào đã có những đóng góp vào sự phát triển của ngành dệt may tại miền Bắc. Đó là chia sẻ của ông **Nguyễn Hải Hà**, Tổng Giám đốc Công ty với phóng viên Vietnam Business Forum. **Hoài Nam** thực hiện.

Công ty CP Phát triển hạ tầng dệt may Phố Nổi là một trong những đơn vị đầu tư hạ tầng công nghiệp Hưng Yên. Vậy ông cho biết đâu là những dự án trọng điểm và là điểm nhấn để tạo nên sự thành công và khác biệt so với đơn vị cùng lĩnh vực?

KCN Dệt May Phố Nổi B do Công ty CP Phát triển hạ tầng dệt may Phố Nổi - VINATEX ID, đơn vị thành viên Tập đoàn Dệt May Việt Nam làm chủ đầu tư, quản lý và kinh doanh, là một trong những KCN đặc thù tại miền Bắc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 413/QĐ - TTg ngày 10/04/2001 theo định hướng dành cho các DN hoạt động trong lĩnh vực dệt may và các ngành công nghiệp phụ trợ.

Đây là dự án trọng điểm của Công ty với tổng diện tích 121,82 ha, gồm 2 giai đoạn, đã thu hút nhiều nhà đầu tư quốc tế có uy tín như Công ty TNHH Coats Phong Phú (Vương quốc Anh), Công ty TNHH Dệt Nhuộm Hưng Yên (Tập đoàn Carvico - Italia), Công ty TNHH Linea Aqua Vietnam (Sri Lanka) - liên doanh giữa Speedo International (Vương quốc Anh) và Brandot International (Mỹ), hay Tập đoàn Jasan, Công ty TNHH Regina, Công ty TNHH Dịch vụ và phân phối Senko... Bên cạnh đó, KCN còn thu hút được các nhà đầu tư lớn trong nước như Công ty CP Nhuộm Hà Nội, Công

ty TNHH Đầu tư Công nghiệp Việt Hưng, Công ty CP Thời trang Dự Phát với thương hiệu IVY Moda, Công ty CP tập đoàn hóa chất Đức Giang, Công ty TNHH MTV Dệt kim Vinatex, Dệt kim Đông Xuân...

Để có sự khác biệt, tạo nên điểm nhấn và thành công này, phải kể đến dự án đầu tư, cải tạo Nhà máy xử lý nước thải KCN do Công ty thuê lại của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, nâng cấp hệ thống thiết bị công nghệ đạt chuẩn đầu ra cột A, công suất 10.000 m3/ngày đêm, có khả năng xử lý trực tiếp nước thải trong ngành dệt, nhuộm cũng như các ngành công nghiệp phụ trợ, đạt quy chuẩn quốc gia về môi trường. Nhà máy được lắp đặt trạm quan trắc tự động chất lượng đầu ra, kết nối truyền dữ liệu online về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

Bên cạnh đó, Nhà máy cung cấp nước sạch của KCN có công suất 12.000m3/ngày.đêm và sẽ được mở rộng lên 17.000m3/g.đ, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu sử dụng của những ngành công nghiệp đặc thù như dệt, nhuộm. Ngoài ra, việc đầu tư hệ thống giao thông thuận lợi, điện chiếu sáng và cấp thoát nước khép kín, đội ngũ cán bộ nhân viên dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật nhiều năm kinh nghiệm vận hành an toàn và hiệu quả tạo sự yên tâm cho các nhà đầu tư và DN tại đây.

Song song với công tác đầu tư phát triển KCN, được biết Công ty cũng luôn tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, hoạt động thiện nguyện tại địa phương và trên cả nước, ông có thể chia sẻ cụ thể hơn?

Trong nhiều năm qua, Công ty chúng tôi luôn quan tâm và chú trọng đến công tác an sinh xã hội, hoạt động thiện nguyện tại địa phương và trên cả nước.

Với địa phương nơi Công ty hoạt động, hàng năm Công ty đều ủng hộ kinh phí cho bà con ăn Tết, tích cực tham gia các chương trình của địa phương nhân dịp trung thu, tết thiếu nhi, ngày thương binh liệt sỹ... Định kỳ, Công ty phối hợp với Hội chữ thập đỏ tỉnh Hưng Yên tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện, tặng quà cho các cháu thiếu nhi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn mỗi dịp Tết đến. Công ty phối hợp với Công đoàn cấp trên, tham gia hưởng ứng các chương trình ủng hộ vùng cao, miền Trung...

Chung tay với cả nước đẩy lùi dịch bệnh Covid 19, Công ty tổ chức phát hàng vạn khẩu trang miễn phí cho cán bộ công nhân viên các DN trong KCN Dệt may Phố Nổi, cũng như các bộ phận tham gia phòng chống dịch ở địa phương. Công ty cũng gửi tặng khẩu trang tới các tổ chức, cơ quan, các trường tiểu học.. đóng trên địa bàn.

Đặc biệt, để chia sẻ áp lực về hạ tầng giáo dục tiểu học, Công ty đã ủng hộ địa phương toàn bộ kinh phí xây dựng trường tiểu học 2 tầng, 8 phòng học cho xã Dị Sử, ước tính gần 4 tỷ đồng.

Trong giai đoạn tới, Công ty có tiếp tục tham gia đầu tư các dự án, công trình trọng điểm tại địa phương ở lĩnh vực dệt may trong tỉnh và tạo sự lan tỏa phát triển bền vững, thưa ông?

Công ty luôn xác định đầu tư đi liền với an sinh xã hội, đảm bảo môi trường trong sạch, đó đó, chúng tôi đang chuẩn bị đầu tư thêm một Nhà máy xử lý nước thải giai đoạn 2, công suất dự kiến 8.000 m3/ngày đêm, đảm bảo xử lý đạt chất lượng cột A, góp phần cải thiện môi trường trong KCN, của địa phương và phát triển bền vững.

Nhằm đảm bảo các điều kiện sống và sinh hoạt thuận lợi cho người lao động tại đây, Công ty cũng đang gấp rút hoàn thiện Dự án Khu dịch vụ đa năng quy mô 5 ha, triển khai Dự án Khu nhà ở công nhân và chuyên gia KCN với quy mô hơn 6,5 ha, khi mà dệt may vẫn đang là ngành sử dụng lao động hàng đầu cả nước. Tại đây sẽ cung cấp các dịch vụ thương mại, thể dục thể thao, nhà văn hoá công nhân cũng như đáp ứng chỗ ở với chi phí phù hợp cho khoảng 4.000 người lao động và gia đình.

Những cảm nhận của ông về môi trường đầu tư kinh doanh tại tỉnh Hưng Yên?

Với những lợi thế về vị trí địa lý, đất đai và nguồn nhân lực, tỉnh Hưng Yên đang là thời nam châm thu hút các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp. Định hướng “trải thảm đỏ đón các nhà đầu tư” của UBND tỉnh cùng sự hỗ trợ hiệu quả của chủ đầu tư các KCN là lý do để các KCN Hưng Yên đạt được kết quả khá cao trong thu hút đầu tư.

Bên cạnh đó, tỉnh nên xem xét một số vấn đề để nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, cụ thể như tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư quy mô lớn để các chủ đầu tư KCN có cơ hội quảng bá hình ảnh KCN của mình tới các nhà đầu tư trong và ngoài nước, chú trọng nâng cao chất lượng trong việc thu hút đầu tư.

Duy trì thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và đất đai, vận hành linh hoạt chế độ chính sách phù hợp, tuyên truyền chính sách pháp luật đất đai, giảm thời gian giải phóng mặt bằng, thời gian thực hiện thủ tục đầu tư để thu hút các DN, đặc biệt là các DN lớn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi cho các DN khi lựa chọn Hưng Yên là điểm đến đầu tư.

Trân trọng cảm ơn ông!



PHO NOI TEXTILE AND GARMENT INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

EFFECTIVE INVESTMENT, SUSTAINABLE DEVELOPMENT

Rated among the high performing infrastructure investors that have attracted a lot of big investors into their industrial parks, Pho Noi Textile and Garment Infrastructure Development Joint Stock Company is proudly contributing to the development of the northern textile and garment industry, said Mr. **Nguyen Hai Ha**, General Director of the Company, in an interview granted to Vietnam Business Forum's reporter.

Pho Noi Textile and Garment Infrastructure Development Joint Stock Company is an industrial infrastructure investor in Hung Yen province. What are its key projects for success and distinction from its peers?

Pho Noi B Textile and Garment Industrial Park, invested, managed and operated by Pho Noi Textile and Garment Infrastructure Development Joint Stock Company - VINATEX ID, a member unit of Vietnam National Textile and Garment Group (Vinatex), is one of industry-specific industrial parks in the north established according to the Prime Minister's Decision 413/QĐ-TTg dated April 10, 2001 shaping the textile and garment industry and supporting industries.

Covering 121.82 ha, developed in two phases, the industrial park has attracted many prestigious international investors such as Coats Phong Phu Company Limited (UK), Hung Yen Textile and Dyeing Limited (Carvico Group - Italy), Linea Aqua Vietnam Limited (Sri Lanka) - a joint venture between Speedo

International (UK) and Brandot International (USA), or Jasan Group, Regina Co., Ltd, Senko Service and Distribution Co., Ltd. Besides, the facility has also successfully lured big domestic investors such as Hanoi Dyeing Joint Stock Company, Viet Hung Industrial Investment Company Limited, Du Phat Fashion Joint Stock Company with IVY Moda brand, Duc Giang Chemical Group Joint Stock Company, Vinatex Knitting Company Limited and Dong Xuan Knitting Company.

To be different from its peers and achieve stunning successes, the company invested to upgrade a wastewater treatment plant, rented from Vietnam National Textile and Garment Group, to treat 10,000 cubic meters of wastewater discharged by textile and dyeing facilities and their supporting facilities a day, meeting national environmental standards. The plant installed automatic output quality monitors and transmits data electronically to the Department of Natural Resources and Environment of Hung Yen Province.

In addition, the water supply plant will have its capacity expanded to 17,000 cubic meters a day from current 12,000 cubic meters to meet water-consuming industries like textile and dyeing. Furthermore, the company has invested in convenient traffic, electricity, lighting and water supply and drainage systems, and hired experienced service and infrastructure staff to safely and effectively operate these systems to assure tenants.

While investing in industrial infrastructure development, the company always actively engages in social security and philanthropic events in the province as well as in the country. Would you be kind enough to share more about these?

Over the years, our company has always paid attention to and focused on social security and philanthropic activities in the province and in the country as a whole.

In Hung Yen province where our company is headquartered, every year, we spend a lot of money to support local people to have a happy Tet - the biggest public holiday in Vietnam, the Full Moon Festival, Children's Day, and War Invalids and Martyrs Day. Periodically, we work with the Hung Yen Red Cross to launch voluntary blood donation programs and present gifts to disadvantaged children and families. We coordinate with Vinatex Trade Union and respond to relief efforts for victims of natural disasters in mountainous regions and in the central region.

Joining hands with the whole country to contain the COVID-19 epidemic, the company distributed a lot of free facemasks to employees of tenants in Pho Noi Textile and Garment Industrial Park and to local enforcement officers.

The company also presented facemasks to local agencies and schools.

In particular, in order to ease pressures on primary education infrastructure, the company funded nearly VND4 billion for the construction of a 2-storey primary school with eight classrooms in Di Su commune.

Will the company continue to invest in key local textile and garment projects and spread sustainable development in the coming time?

The company always defines that investment is aligned with social security and a clean environment. Therefore, we have prepared for the second phase investment in the wastewater treatment plant, expected to have a daily capacity of 8,000 cubic meters to improve the future environment in the industrial park and sustainable development.

In order to offer favorable living and living conditions for workers, the company is also speeding up the construction of a 5-ha multi-purpose service area and building affordable accommodations, covering 6.5 ha, for workers and experts of tenants in the industrial zone when the textile and garment industry is a major employer in Vietnam. These facilities will provide commercial, sporting and cultural services, as well as offer affordable accommodations for about 4,000 workers and families.

What do you think about the business investment climate in Hung Yen province?

Given advantageous geographical location, land availability and abundant human resources, Hung Yen province is a magnet to industrial investment projects. The special treatment policy for investors and the effective support from industrial park operators are key to the tremendous success of investment attraction by Hung Yen province-based industrial parks.

Furthermore, the province should pay attention to enhancing the quality of the investment environment by launching large-scale investment promotion programs for industrial park operators to boost their images among domestic and foreign investors, with focus placed on investment quality.

It should maintain good administrative and land reform, flexibly administer appropriate policies, disseminate land policies, and reduce the time for site clearance and investment procedures to court businesses, especially gigantic ones.

Hung Yen province will further raise the quality of human resources and provide better opportunities for investors.

Thank you very much!

TOTO VIỆT NAM

Luôn kết nối để tiếp nối phát triển

Công ty TNHH TOTO Việt Nam thành lập năm 2002, là công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, thành viên của TOTO Nhật Bản và tự hào là một trong những công ty hàng đầu về sản xuất thiết bị vệ sinh cao cấp trên thế giới. Đến Việt Nam với mong muốn cung cấp các sản phẩm và dịch vụ được người dân Việt Nam yêu mến, TOTO Việt Nam là mẫu hình “doanh nghiệp FDI mang đến sự chia sẻ kết nối để yêu thương” và đang ngày càng mở rộng, phát triển tại Hưng Yên.

Ông Hiroyuki Suzuki, Tổng Giám đốc TOTO Việt Nam

Ông Hiroyuki Suzuki, Tổng Giám đốc TOTO Việt Nam (TVN) chia sẻ: Trước sự mở cửa nền kinh tế cùng các chính sách hấp dẫn thu hút đầu tư của Việt Nam, TOTO đã có mặt từ năm 1996 và tiến hành xây dựng nhà máy đầu tiên tại KCN Thăng Long (Đông Anh, Hà Nội) vào năm 2002.

Năm 2014, nhận thấy những yếu tố thuận lợi về vị trí địa lý, nguồn nhân lực và nhất là sự cởi mở, hỗ trợ doanh nghiệp của ban lãnh đạo cùng các cơ quan ban ngành tỉnh Hưng Yên, Tập đoàn TOTO tiếp tục mở rộng và đầu tư xây dựng nhà máy mới tại KCN Thăng Long II (Yên Mỹ, Mỹ Hào, Hưng Yên). Cùng với hoạt động xây dựng nhà máy mới, TVN đã nhanh chóng tiếp nhận, đào tạo nguồn nhân lực dồi dào để vận hành nhà máy đi vào hoạt động năm 2018 và đạt được sự ổn định cao. Đây chính là nền tảng để Tập đoàn TOTO tiếp tục khởi công xây dựng nhà máy số 4 vào tháng 2/2020 tại Hưng Yên theo đúng kế hoạch đề ra mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Tổng vốn đầu tư các dự án của TOTO tại Hưng Yên đã nâng lên trên 325 triệu USD với tổng diện tích đất sử dụng là 24,419 ha. Dự kiến khi hoàn thành dự án, TOTO tại Hưng Yên sẽ tiếp nhận khoảng 5.000 lao động vào làm việc tại các nhà máy trong KCN Thăng Long II và tiếp tục hướng tới xây dựng môi trường làm việc “an toàn, an tâm, ấm áp” cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

Tại buổi lễ khởi công xây dựng nhà máy số 4 tại KCN Thăng Long II, thay mặt lãnh đạo tỉnh Hưng Yên, ông Đặng Ngọc Quỳnh - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã

nhật liệt chúc mừng Công ty TNHH TOTO Việt Nam và cam kết tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tập trung hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư nước ngoài nói chung và Công ty TNHH TOTO Việt Nam nói riêng hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả. Khi dự án đi vào hoạt động ổn định sẽ góp phần giải quyết việc làm cho nhiều người lao động, đóng góp vào ngân sách nhà nước và góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên nói riêng và Việt Nam nói chung.

Sau 356 ngày xây dựng khẩn trương với rất nhiều nỗ lực, nhà máy 4 của TVN đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng một cách an toàn, hiệu quả và đúng tiến độ. Ngày 29/01/2021, TOTO Việt Nam đã thực hiện nghi lễ nhập trạch, cầu an cho nhà máy mới. Buổi lễ diễn ra trong bối cảnh sự bùng nổ trở lại của dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam nhưng không làm vơi đi niềm hân hoan, tự hào và niềm tin một nhà máy mới sẽ tạo thêm nhiều công ăn việc làm cho người dân bản địa.

Năm 2020 là một năm khó khăn chung với diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, TVN vừa nghiêm túc tuân thủ các quy định của Chính phủ, vừa duy trì hoạt động sản xuất ổn định, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của khách hàng và ngày càng tạo được niềm tin với người tiêu dùng. Nhận thấy doanh thu nội địa sẽ bị ảnh hưởng của dịch bệnh, TVN đã kịp thời chuyển hướng sang xuất khẩu với thành tích kim ngạch xuất khẩu đạt 120% so với năm 2019 và cũng đảm bảo mục tiêu doanh thu đã đề ra.



TOTO VIETNAM

ALWAYS CONNECTED FOR EXTENDED GROWTH

Founded in 2002, wholly Japanese-invested TOTO Vietnam Co., Ltd, a member of TOTO Japan, is proud to be one of leading manufacturers of high-end sanitary equipment in the world. Coming to Vietnam with the desire to provide products and services loved by the Vietnamese people, TOTO Vietnam is a model FDI firm that upholds sharing and connectivity and is expanding its business development in Hung Yen province.

Mr. Hiroyuki Suzuki, General Director of TOTO Vietnam (TVN), said, interested by Vietnam's economic opening and attractive investment policies, TOTO started its presence in the country in 1996 and built the first factory in Thang Long Industrial Park (Dong Anh district, Hanoi) in 2002.

In 2014, realizing favorable geographical factors, human resources, and particularly open support for businesses by the government of Hung Yen province, TOTO Group



continued to expand and invest in construction of a new factory in Thang Long II Industrial Park (Yen My commune, My Hao district, Hung Yen). Along with the factory construction, TVN quickly recruited and trained abundant human resources to operate the facility in 2018 and achieved high stability. This is the foundation for TOTO Group to continue to start construction on the fourth factory in February 2020 in Hung Yen, despite the complicated development of COVID-19 epidemic.

TOTO's investment fund for Hung Yen province-based projects increased to over US\$325 million, which hired 24,419 hectares of land. Once in operation, the project is expected to recruit about 5,000 employees to work in factories in Thang Long II Industrial Park and continue to build a "safe, secure, warm working environment" for all employees.

In the joyful atmosphere at the groundbreaking ceremony of Factory No. 4 in Thang Long Industrial Park II, on behalf of Hung Yen government, Mr. Dang Ngoc Quynh, Standing Vice Chairman of the Provincial People's Committee, warmly congratulated TOTO Vietnam Viet Co., Ltd and committed to further improve the local business investment environment, focusing on supporting and creating the most favorable conditions for foreign investors in general and TOTO Vietnam Co., Ltd. in particular to run stable and efficient business operations. When the project is in stable operation, it



will employ a lot of workers, pay handsome tax to the State coffers and actively support socioeconomic development of Hung Yen province in particular and of Vietnam in general.

After 356 days of quick and effortful construction, TVN's Factory No. 4 was completed safely and effectively on schedule. On January 29, 2021, TOTO Vietnam inaugurated the new manufacturing facility. The ceremony took place amid the resurgence of the COVID-19 epidemic in Vietnam, but this did not reduce the joy, pride and confidence that the new factory will create more jobs for local people.

2020 was a tough year due to complicated COVID-19 epidemic developments. TVN strictly followed the Government's regulations, maintained stable production, fully met customer requirements and increasingly built up their confidence in the company. Realizing that domestic revenue would be affected by the epidemic, TVN promptly shifted to increase exports which grew by 120% over 2019 to ensure the fulfillment of revenue target.

In addition to business, TVN continues to promote philanthropic activities, community development, solidarity and compassion in Vietnam. With the "2-3-4" motto for education, each year, TVN plans to build two new schools, visit and award scholarships at three universities and four high schools. In recent years, TVN's corporate social responsibility continues to spread compassion. TVN has built nine schools in remote provinces where children are still facing difficulties such as Son La, Ha Giang, Nghe An, Hoa Binh and Lang Son.

With the spirit of "1,000 people going one step is better than one person going 1,000 steps", the "day for love" program where every employee gives one carton of milk every month is



a cultural feature of TVN and the milk of love is transformed into necessities for orphaned children and disabled children in Hanoi, Hung Yen and other localities.

Without doubt, its early efforts to overcome the COVID-19 epidemic brought success to TVN in 2020, but challenges still lie ahead. TVN employees always unite together to overcome difficulties and take firm steps together towards a bright and sustainable future where TVN is a company that contributes to social development and gains the trust of all people worldwide."■



Song song với hoạt động sản xuất, kinh doanh, TVN vẫn tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thiện nguyện, đóng góp cho cộng đồng, thể hiện tinh thần đoàn kết và tích cực lan tỏa yêu thương trên khắp mảnh đất hình chữ S. Bằng các hoạt động "2-3-4" hướng tới giáo dục, mỗi năm, TVN đặt mục tiêu xây dựng 2 ngôi trường mới, tới thăm và trao học bổng tại 3 trường đại học và 4 trường trung học phổ thông. Những năm vừa qua, hoạt động trách nhiệm xã hội của TVN tiếp tục lan tỏa yêu thương, TVN đã xây dựng 9 ngôi trường tại các tỉnh vùng sâu vùng xa, nơi các em nhỏ còn nhiều khó khăn như: Sơn La, Hà Giang, Nghệ An, Hòa Bình, Lạng Sơn...

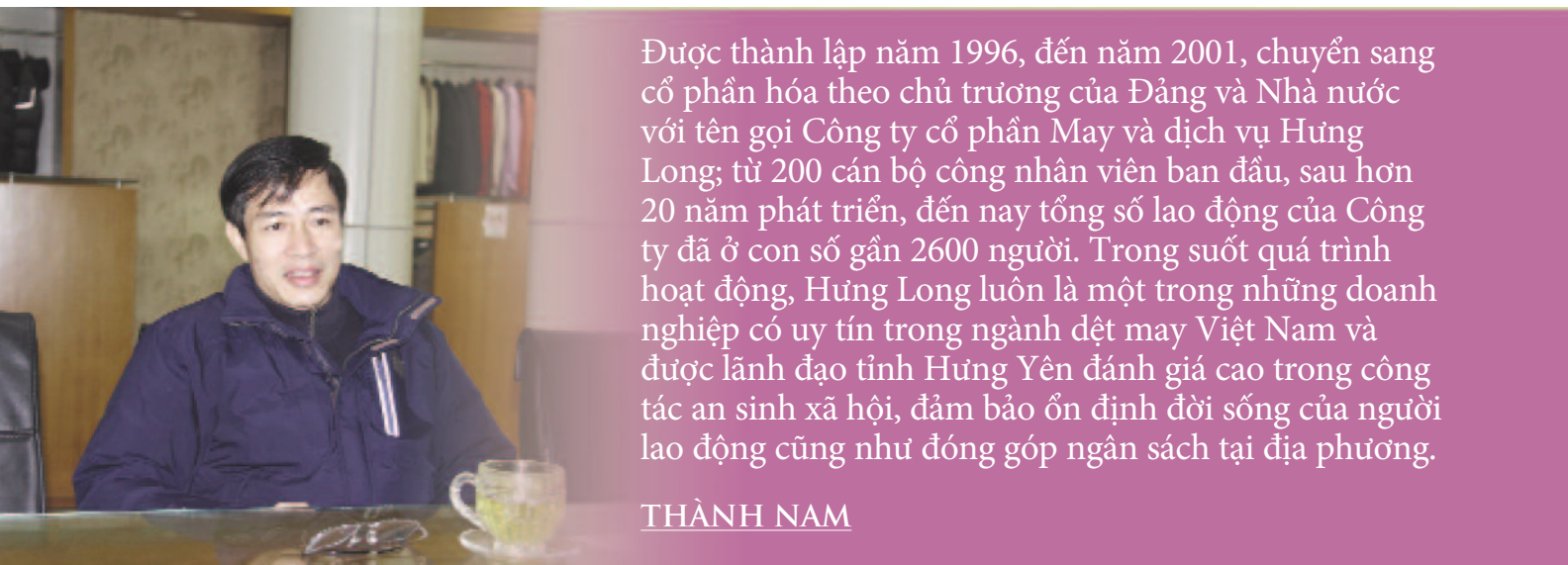
Với tinh thần "1000 người cùng bước 1 bước sẽ tốt hơn 1 người bước 1000 bước", hoạt động "Ngày yêu thương" -

mỗi một công nhân viên đóng góp 1 hộp sữa được duy trì hàng tháng như một nét văn hóa của TVN và những hộp sữa yêu thương được chuyển thành những nhu yếu phẩm, những vật dụng cần thiết cho các em nhỏ ở cô nhi viện, trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật Hà Nội, Hưng Yên...

Có thể nói, những nỗ lực bước đầu vượt qua đại dịch Covid-19 đã mang lại thành công cho TVN trong năm 2020 nhưng thách thức vẫn còn ở phía trước, tập thể cán bộ nhân viên TOTO Việt Nam luôn cùng nhau đoàn kết, đồng lòng để vượt qua khó khăn và cùng chung bước, vững tin hướng đến một tương lai tươi sáng, bền vững, đó là "trở thành một Công ty đóng góp cho sự phát triển của xã hội và được mọi người trên toàn thế giới tin tưởng".■

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VÀ DỊCH VỤ HƯNG LONG

Luôn quan tâm, chăm lo đời sống người lao động



Ông Phí Quang Đức, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần May và Dịch vụ Hưng Long

Ông Phí Quang Đức, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần May và Dịch vụ Hưng Long cho biết: cho dù có ở bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào, chúng tôi vẫn đảm bảo duy trì sản xuất, giữ uy tín với khách hàng và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động.

Từ năm 2020, dịch bệnh Covid-19 tác động đến toàn cầu, nhiều ngành kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng, trong đó có ngành dệt may. Tình hình dịch bệnh đã tác động trực tiếp vào tháng 3, 4 khi Công ty bị giảm mạnh về lượng đơn hàng... Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Công ty đã họp bàn và nhanh chóng đưa ra quyết sách: Vừa tuân thủ nghiêm ngặt các quy định phòng chống dịch bệnh của Chính phủ và tỉnh Hưng Yên; vừa chia sẻ động viên, khích lệ toàn bộ cán bộ công nhân viên (CBCNV) “chung sức, đồng lòng” để vượt qua khó khăn, điều chỉnh sản xuất sao cho phù hợp nhất.

Tổng Giám đốc Phí Quang Đức cho biết thêm, năm 2018, ngay khi Quốc hội phê chuẩn hiệp định CPTPP và Việt Nam, EU hoàn tất quá trình rà soát pháp lý Hiệp định EVFTA, Hưng Long đã chủ động điều chỉnh và đa dạng hóa nguồn hàng (Jacket, đồ bơi áo tắm, đồ lót...), đa dạng hóa thị trường như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, châu Âu, ASEAN... Do đó, năm 2020, khi dịch bệnh ảnh hưởng đến các thị trường xuất khẩu và trong nước, Hưng Long đã điều tiết phù hợp và cân bằng được nguồn hàng nên vẫn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh. Bởi vậy vừa qua, tổng kết doanh thu của toàn

Được thành lập năm 1996, đến năm 2001, chuyển sang cổ phần hóa theo chủ trương của Đảng và Nhà nước với tên gọi Công ty cổ phần May và dịch vụ Hưng Long; từ 200 cán bộ công nhân viên ban đầu, sau hơn 20 năm phát triển, đến nay tổng số lao động của Công ty đã ở con số gần 2600 người. Trong suốt quá trình hoạt động, Hưng Long luôn là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong ngành dệt may Việt Nam và được lãnh đạo tỉnh Hưng Yên đánh giá cao trong công tác an sinh xã hội, đảm bảo ổn định đời sống của người lao động cũng như đóng góp ngân sách tại địa phương.

THÀNH NAM

ngành dệt may Việt Nam giảm 9%, nhưng Hưng Long chỉ giảm 2-3% so với năm 2019. Do đó, kim ngạch xuất khẩu của Hưng Long vẫn duy trì ổn định và đảm bảo cho người lao động có thu nhập đạt trên 10 triệu đồng/người/tháng.

Bên cạnh đó, Hưng Long luôn tích cực tham gia đến công tác xã hội, từ thiện tại địa phương như: Quỹ vì người nghèo, Quỹ khuyến học,... và đối với xã Dị Sử, hàng năm, các cụ 70 tuổi trở lên được Công ty tặng quà tết; ủng hộ 2 triệu đồng/1 cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong tỉnh. Hưng Long cũng rất quan tâm hỗ trợ và cùng các CBCNV chia sẻ giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong Công ty để vượt qua và cùng hăng say lao động sản xuất tốt. Khi xảy ra dịch bệnh Covid-19, Hưng Long đã tích cực tham gia và ủng hộ 100 triệu đồng cho tỉnh Hưng Yên và nhiều tấn gạo cho bà con đặc biệt khó khăn của các xã thuộc thị xã Mỹ Hào; ủng hộ bằng tiền mặt cho bà con miền Trung gặp thiên tai lũ lụt.

Trong những năm tới, đặc biệt năm 2021, theo Tổng Giám đốc Phí Quang Đức, vẫn còn rất nhiều khó khăn khi tình hình dịch bệnh trên thế giới đang tiếp tục diễn ra phức tạp nên Hưng Long đã và đang duy trì đa dạng hóa mặt hàng, thị trường. Công ty cũng tiếp tục chú trọng đầu tư đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bởi khi chúng ta thực thi các hiệp định thương mại tự do thì người lao động cần phải “tinh nhuệ” hơn và nắm bắt cơ hội giao dịch với các nước về công nghệ, máy móc thiết bị và trình độ quản lý, quản trị của doanh nghiệp. Hơn nữa, trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 đòi hỏi trình độ người lao động

HUNG LONG GARMENT AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Always Taking Care of Employees

Hung Long Garment and Service Joint Stock Company, founded in 1996, was transformed into a joint stock company in 2001 under the government policy. From 200 employees at first, the company has nearly 2,600 employees after more than 20 years of development. Since its inception, Hung Long has always been among the well-reputed textile and garment manufacturers of Vietnam, which is highly appreciated by Hung Yen leaders for social security, good employment for workers and valuable contributions to the local budget.

THANH NAM

Mr. Phi Quang Duc, General Director of Hung Long Garment and Service Joint Stock Company, said, despite difficult circumstances, we still maintain production, keep customer prestige and pay special attention to employees' lives.

In 2020, the COVID-19 epidemic spread worldwide. Many economic sectors were adversely affected, including the textile and garment industry. The epidemic caused a direct impact in March and April when the Company had a sharp decrease in orders. Facing that situation, the company leaders discussed and made quick decisions: Strictly preventing epidemic prevention regulations of the Government and Hung Yen province and inspiring all employees to “join forces and unite together” to overcome difficulties and adjust production for the best.

As soon as the National Assembly adopted the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP) in 2018 and Vietnam and the European Union (EU) completed the legal review of the EVFTA Agreement, Hung Long Garment and Service Joint Stock Company actively revised and diversified product lines (jacket, swimwear, underwear, etc.) and diversified markets such as South Korea, Japan, the United States, Europe and ASEAN, General Director Phi Quang Duc added.

Thus, when the epidemic affected both domestic and

export markets in 2020, Hung Long appropriately balanced the supply of goods to ensure business activities. In the year, the Vietnamese textile and garment industry suffered a 9% revenue decline but Hung Long only suffered a slight fall of 2-3% from 2019. Therefore, the company's export value remained stable and an average monthly salary of an employee was over VND10 million.

Besides, Hung Long always actively takes part in local social and charity activities like financing the Fund for the Poor and the Study Promotion Fund. Every year, the company presents Tet gifts to people aged 70 or over in Di Su commune and VND2 million each child living in extreme difficulty. Hung Long also attaches much importance to supporting and sharing with employees living in difficulty to have a happy life to work harder for the company. When the COVID-19 epidemic broke out, Hung Long actively donated VND100 million to Hung Yen province and a lot of rice for poor people in My Hao town and gave cash to flood victims in Central Vietnam.

In the coming years, especially in 2021, given globally complicated development of the epidemic, Hung Long will continue to diversify products and markets, said General Director Phi Quang Duc. The company will also invest in training and developing high-quality human resources because when free trade agreements are in force, employees need to be more "elite" and seize business opportunities with countries having advanced technology, machinery, equipment and governance. Furthermore, in the midst of the Fourth Industrial Revolution, employee qualifications need to be raised. At the same time, Hung Long will continue to invest in facilities, technical infrastructure and working conditions to meet new requirements.

Currently, the demand for quick market response, particularly for quick orders and low product costs, demands employees to quickly adapt. Therefore, the company knows that dynamism and innovation to adapt to each development and the market and people are always a key to every success. ■



phải được nâng lên. Đồng thời, Hưng Long tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, điều kiện làm việc tốt nhất để đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong tình hình mới.

Hiện nay, yêu cầu của thị trường đòi hỏi sản xuất nhanh, đơn hàng yêu cầu ngắn mà giá thành lại giảm nên đội ngũ CBCNV

cần phải thích ứng rất nhiều. Do đó, Công ty xác định cần phải nâng động và sáng tạo để thích ứng được với từng giai đoạn, thị trường và “con người” vẫn là yếu tố then chốt để quyết định sự thành công. ■

CÔNG TY CỔ PHẦN TECHNOKOM

Khẳng định bản lĩnh, uy tín của một thương hiệu Việt

Công ty cổ phần Technokom được thành lập và đi vào hoạt động trong lĩnh vực sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy và gia công cơ khí nhằm đảm bảo chất lượng cho ngành công nghiệp phụ trợ (CNPT) trong nước cũng như phục vụ xuất khẩu. Công ty đặt ra mục tiêu trở thành một trong những nhà cung cấp phụ tùng ô tô, xe máy uy tín hàng đầu Việt Nam. Ông **Đình Xuân Sơn, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Technokom** đã có cuộc chia sẻ với phóng viên Vietnam Business Forum. **Duy Bình** thực hiện.

Ông có thể chia sẻ một số kết quả nổi bật của Technokom trong thời gian qua?

Trong một thập kỷ phát triển và xây dựng, Technokom luôn cho rằng doanh nghiệp muốn phát triển và phát triển bền vững phải không ngừng cải tiến về công nghệ. Ngay từ khi mới thành lập Technokom đã đề cao triết lý kinh doanh trung thực, minh bạch trong tất cả các giao dịch kinh doanh, sự thống nhất trong những nguyên tắc làm việc, cung cấp các loại linh kiện, phụ tùng với chất lượng ổn định, giá cả phù hợp và luôn duy trì đảm bảo tiến độ sản xuất, giao hàng nhằm thỏa mãn tối đa yêu cầu và mang lại sự hài lòng cho khách hàng. Thời gian qua có thể khẳng định, Technokom đã đạt được những thành tựu đáng tự hào cả về kinh doanh và hệ thống quản lý.

Về kinh doanh: Ngay từ đầu, Technokom đã xác định là một doanh nghiệp đúng nghĩa là doanh nghiệp phụ trợ, chuyên cung cấp, cung ứng phụ tùng cho các tập đoàn lớn như Yamaha, Honda. Sản phẩm của Technokom có mặt trong hầu hết các model của xe máy Honda như SH, SH Mode, hay những dòng xe thông dụng như Wawe, Super Dream... Ngoài ra, các sản phẩm của Technokom cũng xuất khẩu sang thị trường châu Âu và Mỹ. Trong những năm

qua Technokom tự hào đã trở thành nhà cung cấp có uy tín trong lĩnh vực cung cấp các linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy. Đồng thời, tạo ra công ăn việc làm ổn định cho khoảng 450 cán bộ nhân viên.

Về hệ thống quản lý: Technokom đã triển khai xây dựng hệ thống IATF 16949 và đưa vào áp dụng từ năm 2019. Đến tháng 9/2020 vừa qua, chúng tôi đã chính thức được cấp chứng nhận của tổ chức Bureau Veritas. Đây là bằng chứng cho thấy cán bộ nhân viên của chúng tôi có đủ năng lực vận hành theo hệ thống quản lý chất lượng của ngành ô tô.

Công ty Technokom cũng là một trong 25 doanh nghiệp xuất sắc được lựa chọn từ hàng trăm doanh nghiệp để vào giai đoạn 2 của dự án SDP (chương trình phát triển nhà cung cấp đầu tiên tại Việt Nam), do Bộ Công Thương phối hợp với tổ chức tài chính quốc tế/ Nhóm ngân hàng thế giới (IFC/WB) thực hiện. Đối với lĩnh vực cơ khí thì chỉ có 5 doanh nghiệp được lọt vào top 25 của chương trình này. Technokom định hướng liên tục đầu tư có chiều sâu vào các thiết bị chuyên ngành như hệ thống máy dập và khuôn dập liên hoàn; hệ thống Robot hàn tự động... để nâng cao năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm và góp phần giảm giá cho khách hàng, giúp sản phẩm sản xuất ra có giá thành cạnh tranh hơn.

Với chiến lược phát triển nhân sự lấy đào tạo làm trọng tâm đã đem lại kết quả tốt là tạo ra được đội ngũ kỹ sư trẻ có năng lực triển khai phát triển sản phẩm mới, giải quyết được các bài toán kỹ thuật, công nghệ khó; có năng lực thiết kế và gia công khuôn mẫu để có năng lực chế tạo những sản phẩm khó, có giá trị gia tăng cao hơn; liên tục cải tiến để nâng cao năng suất, giảm giá thành sản phẩm

Vậy một số định hướng phát triển trong thời gian tới của Technokom là gì, thưa ông?

Để bắt kịp với xu hướng hội nhập và cạnh tranh hiện nay, Technokom đã đề ra định hướng chiến lược phát triển cụ thể trong thời gian tới như: Tăng tỷ lệ sản phẩm xuất khẩu và phát triển khách hàng mới, trong đó các chương trình kết

nối, hỗ trợ của Bộ Công Thương đối với các doanh nghiệp được chúng tôi đánh giá cao. Tăng cường đầu tư thiết bị công nghệ để nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm. Tăng cường công tác phát triển đội ngũ nhân sự cả về quản lý và chuyên môn kỹ thuật để nâng cao trình độ công nghệ và quản lý. Chú trọng xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp. Tiếp tục củng cố hoạt động quản lý, vận hành Công ty tuân thủ hệ thống toàn cầu.

Với chính sách lấy con người làm trọng tâm, song hành cùng hệ thống quản lý chuyên nghiệp, Technokom đã quan tâm đến vấn đề đào tạo con người và xây dựng hệ thống văn hóa doanh nghiệp ra sao, thưa ông?

Quan điểm lấy con người làm trọng tâm để phát triển đã được Ban lãnh đạo Công ty xác định ngay từ khi mới thành lập và được củng cố trong suốt quá trình phát triển của Technokom. Chính vì vậy, trong chính sách phát triển các nguồn lực của mình thì phát triển nguồn lực con người là yếu tố tiên quyết trong mọi kế hoạch hành động của Technokom. Chúng tôi đã triển khai đồng bộ các chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, phát triển văn hóa Công ty như sau:

Về văn hóa doanh nghiệp: Xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn, các giá trị cốt lõi của Công ty, lấy nền tảng “Tâm thể”, “Quản trị tinh gọn Made in Việt Nam” của Tiến sỹ Nguyễn Đăng Minh để thực hiện. Tạo dựng những giá trị văn hóa hữu hình và vô hình mà mỗi cán bộ nhân viên đều được thấu hiểu để thực hiện đúng thông qua hoạt động đào tạo hội nhập nhân viên mới, qua các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, các hoạt động văn hóa thể thao, các chương trình du lịch, tất niên, các hoạt động đoàn thể.

Đối với chính sách đào tạo nhân viên: Các hoạt động đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài luôn được đẩy mạnh thực hiện thông qua nhu cầu của từng phòng ban, vị trí. Qua đó, chúng tôi xác định rất rõ nhu cầu đào tạo thông qua đánh giá năng lực theo khung năng lực và yêu cầu công việc; các chương trình đào tạo được xây dựng theo cấp bậc, đảm bảo nhân viên nắm được lộ trình công danh của bản thân và không ngừng phấn đấu trong công việc.

Đối với chương trình đào tạo bên ngoài: Trong năm 2020, Technokom đã phối hợp với Cục Công Nghiệp – Bộ Công Thương và Ngân hàng Thế giới tổ chức đào tạo các cán bộ quản lý và triển khai trên thực tế chương trình SPC và VSM. Để có cái nhìn toàn diện về hoạt động sản xuất, kinh doanh, Technokom có các chương trình đào tạo cấp quản lý do các chuyên gia Nhật Bản đào tạo; hoặc các chương trình Lean do các chuyên gia trong nước của P&Q đào tạo.

Trong chương trình đào tạo nội bộ: Technokom đã tổ chức các buổi đào tạo chuyên môn về công nghệ dập, công nghệ hàn cho các quản lý cấp trung. Định kỳ hàng tháng đánh giá nhân viên để nắm được chất lượng lao động, từ đó có các chương trình đào tạo lại để phù hợp với các yêu cầu công việc...

Theo ông, Việt Nam đã có những cơ chế chính sách phù hợp để thúc đẩy lĩnh vực CNPT phát triển hay chưa?

Thời gian qua, CNPT đã được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm và định hướng là một trong những ngành ưu tiên phát triển và được ưu đãi đầu tư. Với sự ra đời của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển CNPT và các văn bản chính sách liên quan, hệ thống pháp luật, chính sách về CNPT ngày càng được hoàn thiện, góp phần hỗ trợ thúc đẩy ngành CNPT ngày càng phát triển và lớn mạnh. Cụ thể, số lượng và chất lượng của các doanh nghiệp CNPT Việt Nam ngày càng được cải thiện rõ rệt. Các sản phẩm CNPT phần nào đáp ứng khá tốt nhu cầu trong



nước và được xuất khẩu sang nhiều quốc gia trên thế giới. Một số doanh nghiệp CNPT trong nước ngày càng tích cực sử dụng các công cụ quản lý hiện đại vào sản xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, trở thành nhà cung cấp cho các công ty đa quốc gia.

Tuy nhiên, CNPT Việt Nam vẫn bộc lộ những tồn tại, hạn chế và phát sinh những vấn đề mới. Việc tổ chức thực hiện một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ còn nhiều vướng mắc, thiếu nhất quán và chưa ổn định. Các chính sách phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được ưu tiên phát triển như điện tử, cơ khí trọng điểm, sản xuất và lắp ráp ô tô, dệt may, da giày,... nhằm tạo thị trường cho các sản phẩm CNPT cũng chưa đạt được những kết quả như mong muốn. Sản phẩm CNPT trong nước còn đơn giản, hàm lượng công nghệ trung bình và thấp, có giá trị nhỏ trong cơ cấu giá trị sản phẩm. Khả năng tự cung ứng các sản phẩm CNPT còn nhiều bất cập. Tình trạng nhập siêu nguyên liệu, linh kiện, phụ tùng rất lớn, tỷ lệ nội địa hóa các ngành công nghiệp còn thấp...

Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến CNPT; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút, đón dòng vốn đầu tư và làn sóng dịch chuyển sản xuất của các công ty đa quốc gia; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp CNPT và công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển nâng cao năng lực cạnh tranh, ngày 06/8/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 115/NQ-CP về các giải pháp thúc đẩy phát triển CNPT với nhiều chính sách mới kỳ vọng sẽ tạo nên cú hích lớn cho CNPT và công nghiệp chế biến, chế tạo. Tôi hy vọng thời gian tới CNPT Việt Nam sẽ có sự phát triển mạnh mẽ hơn.

Trần Trọng cảm ơn ông!

TECHNOKOM JSC

Affirming the Class and Prestige of a Vietnamese Brand

Technokom Joint Stock Company manufactures motorbike parts and mechanical parts for domestic supporting industries as well as for export. The company aims to become one of the most reputable auto and motorbike parts suppliers in Vietnam. Mr. **Dinh Xuan Son**, General Director of Technokom Joint Stock Company, gives an interview to Vietnam Business Forum. **Duy Binh** reports.

Could you please briefly introduce some outstanding results of Technokom in the past time?

During a decade of development and construction, Technokom always believes that businesses must constantly improve technology for sustainable development. Since its inception, Technokom has promoted the business philosophy of honesty and transparency in all transactions, the unity in working principles, and the supply of components and spare parts of high quality and stable reasonable prices and maintained production progress and delivery to meet maximum requirements and bring satisfaction to customers. Thus, Technokom has obtained achievements to be proud of in business and governance.

In business: From the outset, Technokom defined itself as a true manufacturer and supplier of parts for large corporations such as Yamaha and Honda. Technokom's products are present in most Honda motorcycle brands such as SH, SH Mode or economy models like Wave and Super Dream. In addition, Technokom's products are also exported to Europe and the United States. In the past years, Technokom is proud to have become a reputable supplier of automobile and motorcycle components and accessories. The company has about 450 employees.

In governance: Technokom built the IATF 16949 system and operated it from 2019. By September 2020, we were officially certified by Bureau Veritas. This proved that our

employees are competent to operate under the automobile quality management system.

Technokom is also one of 25 excellent enterprises selected among hundreds of candidates for the second phase of the SDP Project (the first supplier development program in Vietnam), carried out by the Ministry of Industry and Trade in coordination with the International Financial Corporation/World Bank Group (IFC/WB). In the mechanical industry, only five companies were among 25 chosen companies for this program. Technokom continuously invested in specialized equipment such as pressing machines and pressing molds and automatic welding robots to improve productivity and product quality and reduce prices for customers.

In human resource development strategy, the focus is to train young engineers to be capable of developing new products, solving technical and technological difficulties, designing and manufacturing molds to make sophisticated products of higher added value; enhancing productivity and reducing product costs.

So, what development directions will Technokom follow in the coming time?

To keep up with current integration and competition trends, Technokom worked out specific strategic development directions for the coming time like increasing the share of

exported products and developing new customers in which we highly appreciate connectivity and support programs of the Ministry of Industry and Trade; increasing investment in technology equipment to improve production capacity and diversify products; strengthening the development of human resources in management and technical expertise for higher technology and management levels; building the foundation of corporate culture; consolidating the company's management and operations in compliance with the global system.

With the people-centered policy and a professional management system, how has Technokom cared about human training and corporate culture construction?

The people-centered perspective has been defined by the company leadership since its inception and strengthened during Technokom's development. Therefore, in its resources development policy, human resource development is a prerequisite factor in every action plan of Technokom. We have synchronously carried out human resource development training programs and corporate culture development as follows:

Corporate culture: Clearly defining the mission, vision and core values of the Company, taking the foundation of "Position" and "Made in Vietnam Lean Management" of Dr. Nguyen Dang Minh; and creating tangible and intangible cultural values that each employee is understood through proper implementation of new recruit training, daily business, cultural and sports activities, tourism programs, year-end sum-ups and unionist activities.

Employee training policy: Internal training and external training are always fostered by the needs of each department and each position. Thereby, we clearly define training needs through competence assessment according to competence framework and job requirements. Training programs are built according to the hierarchy to make sure that employees understand their own career roadmap and constantly strive for it at work.

External training program: In 2020, Technokom collaborated with the Industry Department under the Ministry of Industry and Trade (MoIT) and the World Bank (WB) to train managerial personnel and carry out SPC and VSM programs. To have a comprehensive view of business activities, Technokom had management training programs taught by Japanese experts or lean production programs by P&Q's local experts.

Internal training program: Technokom organized training sessions on pressing technology and welding technology for middle managers. Every month, employee performance is gauged to grasp work quality to define retraining programs for work requirements.

Does Vietnam have appropriate policies and mechanisms to develop supporting industries?

In the past time, supporting industries have been assigned priority for development by the Party and the government. With the introduction of Government Decree 111/2015/ND-CP dated November 3, 2015 on development of supporting industries and related policy documents, the legal system for supporting industry development is increasingly completed to foster the growth of supporting industries. Specifically, the quantity and quality of Vietnamese supporting industry companies have been markedly improved. Industrial parts meet domestic demand and are exported to many countries around the world. Some domestic parts manufacturers are actively using modern management tools in production to meet international standards and become vendors for multinational corporations.

However, Vietnam's supporting industries still have shortcomings, limitations and new problems. Carrying out incentive and support policies is still problematic, inconsistent and unstable. Processing and manufacturing industry is prioritized for development, including electronics, mechanical engineering, automobile, textile, garment and footwear in order to create markets for industrial parts. Domestic industrial parts are simple, medium and low in technology, resulting in low value. The self-supply of industrial parts is still inadequate. The trade deficit of raw materials, components and spare parts is high, the industrial localization rate is low.

To clear policy setbacks; improve the investment and business environment, attract investment fund redirected by multinational corporations; and facilitate industrial manufacturing and processing companies to develop and enhance their competitiveness, on August 6, 2020, the Government issued Resolution 115/NQ-CP on supporting industry development with many policies expected to create a strong boost to the development of supporting, processing and manufacturing industries. I hope that, in the coming time, Vietnamese supporting industries will develop more strongly.

Thank you very much!



Với sự đa dạng về lĩnh vực kinh doanh và tầm nhìn chiến lược chính xác của ban lãnh đạo, Công ty cổ phần Tập đoàn Xây lắp 1-Petrolimex (PCC-1 Group) đã không ngừng khẳng định vị thế của mình trên thị trường trong và ngoài nước.

PCC-1 GROUP

Đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên

Công ty cổ phần Tập đoàn Xây lắp 1 - Petrolimex tiền thân là Công ty xây lắp 1 - Bộ Vật tư, được thành lập ngày 17/03/1969 với ngành nghề chính là thi công xây dựng, lắp đặt các công trình tuyến ống và bồn bể chứa xăng dầu. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, đến nay, PCC-1 Group đã phát triển đa dạng các ngành nghề, lĩnh vực như gia công lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, hóa dầu, ống công nghệ, cung cấp bê tông thương phẩm, cọc bê tông dự ứng lực, gỗ nhựa composite, bãi đỗ xe thông minh và các sản phẩm khác phục vụ cho xây dựng dân dụng, công nghiệp.

Với định hướng đa dạng các ngành nghề kinh doanh, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của chủ đầu tư trong và ngoài ngành xăng dầu, các dự án trong nước và cả các nước bạn Lào, Campuchia, PCC-1 Group đã mạnh dạn đầu tư xây dựng, mua sắm dây chuyền sản xuất hiện đại tại các nhà máy cơ khí ở Hưng Yên, TP.Hồ Chí Minh và thành lập các công ty thành viên thực hiện thi công các công trình trong cả nước. Với chiến lược kinh doanh “Công xưởng hóa xây lắp”, PCC-1 Group đã đầu tư máy móc hiện đại, công nghệ mới, chất lượng cao tạo năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực của Công ty cũng đặc biệt được quan tâm, người lao động tại Công ty được tạo điều kiện tốt nhất về công việc cũng như về tinh thần, đồng thời có nhiều chính sách thu hút các nguồn lao động chất lượng cao về Công ty.

Hiện nay, tại Hưng Yên, PCC-1 Group đang đầu tư 3 nhà máy là Công ty TNHH MTV Bê tông và xây lắp Petrolimex, Công ty TNHH MTV chế tạo bồn bể, ống công nghệ và kết cấu thép PCC-1 và Công ty TNHH MTV gỗ nhựa PCC-1 đã đóng góp không nhỏ vào ngân sách của tỉnh và giải quyết việc làm cho một số lao động tại địa phương.

Công ty TNHH MTV Bê tông và xây lắp Petrolimex tại Khoái Châu, Hưng Yên được đầu tư dây chuyền sản xuất bê tông thương phẩm từ năm 2009. Hiện nay, thương hiệu bê tông PCC được rất nhiều bạn hàng tin tưởng và sử dụng. Sản

lượng bê tông thương phẩm của PCC năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2019, PCC-1 Group đã đầu tư xây dựng nhà máy cọc bê tông dự ứng lực với tổng giá trị là 150 tỷ đồng. Dây chuyền sản xuất cọc bê tông dự ứng lực đi vào sản xuất thương mại từ đầu năm 2020 và đã cung cấp sản phẩm đến các công trình: Kho cảng xăng dầu Mong Duong, Kho hóa chất Đức Giang - Đình Vũ, Kho hóa chất Hòa Khánh - Quảng Nam... đều được chủ đầu tư tin tưởng và đánh giá cao.

Công ty TNHH MTV chế tạo bồn bể, ống công nghệ và kết cấu thép PCC-1 tại Khoái Châu, Hưng Yên được đầu tư dây chuyền sản xuất bồn bể và thiết bị áp lực phục vụ cho ngành xăng dầu, khí hóa lỏng LPG, hóa chất, Gas và các thiết bị áp lực khác. Hệ thống máy móc hiện đại được đầu tư đồng bộ từ máy hàn bốn tự động, bồn bể áp lực, máy vẽ chòm cầu đường kính 6m, máy ép thủy lực 800 tấn, máy cắt tôn, cho đến nhiều loại máy khác phục vụ cho từng công đoạn của việc chế tạo sản phẩm đáp ứng theo tiêu chuẩn quốc tế Asme.

Công ty TNHH MTV gỗ nhựa PCC-1 (Queen Wood) tại Văn Lâm, Hưng Yên được đầu tư dây chuyền sản xuất các sản phẩm gỗ nhựa như: Cửa thông phòng, tấm ốp tường, ốp trần... Các sản phẩm gỗ nhựa của PCC-1 (Queen Wood) đa dạng về chủng loại, chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế và thân thiện với môi trường.

Đánh giá về môi trường đầu tư tỉnh Hưng Yên ông Phạm Minh Tâm, Tổng Giám đốc PCC-1 Group cho biết: “Trong những năm qua, môi trường đầu tư tỉnh Hưng Yên đã có nhiều cải thiện, Hưng Yên trở thành điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư. Tuy nhiên để Hưng Yên thực sự “cất cánh” hơn nữa theo tôi cần có quy hoạch phân khu, quy hoạch vùng về các khu công nghiệp, khu đô thị rõ ràng hơn nữa, từ đó định hướng doanh nghiệp vào đầu tư. Bên cạnh đó cần có nhiều cải cách hơn, nhanh và kịp thời hơn đối với các nhà đầu tư, đồng thời tổ chức thêm nhiều hội nghị, hội thảo đối thoại doanh nghiệp, để doanh nghiệp có thể chia sẻ những khó khăn vướng mắc trong quá trình đầu tư”.

Ông Phạm Minh Tâm, Tổng Giám đốc PCCI - 1 Group xuống thăm nhà máy tại Hưng Yên

PCC-1 GROUP

Positive Contributions to Hung Yen Socio-economic Development

PCC-1 Group, formerly Construction Company 1 under the Ministry of Materials, was established on March 17, 1969 to build and install petroleum pipelines and storage tanks. After more than 50 years of construction and development, PCC-1 Group has developed a variety of industries and fields like fabricating and installing tanks for petroleum and petrochemical, technology pipes, and supplying commercial concrete, prestressed concrete piles, composite woods, smart parking lots and other products for civil and industrial construction engineering.

With a business diversification approach, to meet strict requirements of investors, projects in Vietnam and also neighboring countries Laos and Cambodia, PCC-1 Group boldly invested in construction and purchase of modern production lines for mechanical factories in Hung Yen province and Ho Chi Minh City and established member companies to carry out construction projects nationwide. With an excellent business philosophy, PCC-1 Group invested in cutting-edge machinery and technology to enhance product quality and work performance. Besides, the company's human resources are assigned high priority. The employees are provided the best working conditions and have high working spirit. The company is applying many policies to attract high-quality labor resources.

Currently, in Hung Yen province, PCC-1 Group is running three factories, namely Petrolimex Concrete and Construction Co., Ltd, PCC-1 Tank Fabrication and Steel Structure Co., Ltd and PCC-1 Composite Wood Co., Ltd contributed significantly to the provincial budget and

With business diversity and right strategic vision, Petrolimex Construction Group Joint Stock Company 1 (PCC-1 Group) affirmed its position in the domestic and international markets.

employment for local workers.

Petrolimex Concrete and Construction Co., Ltd, based in Khoai Chau district, Hung Yen province, invested in a commercial concrete production line in 2009. Currently, PCC-branded concrete is trusted and used by many customers. Its commercial concrete output increases year by year. In 2019, PCC-1 Group invested VND150 billion to build a prestressed concrete pile facility, which started commercial production in early 2020. Trusted and appreciated by customers, its products have been supplied to such projects as Mong Duong Petroleum Warehouse, Duc Giang - Dinh Vu Chemical Warehouse, and Hoa Khanh - Quang Nam Chemical Warehouse.

PCC-1 Tank, Pipeline and Steel Structure Co., Ltd, based in Khoai Chau, Hung Yen, is running tank and compression equipment production facilities for petroleum, LPG, chemical and gas projects. It is equipped with a synchronous modern machinery system, from automatic tank welder, pressure tank and flanging machines with a 6-meter diameter, 800-ton hydraulic compressors and corrugated iron cutting machines, to many other machines for making products that meet ASME international standards.

PCC-1 Wood Plastic Co., Ltd (Queen Wood), located in Van Lam, Hung Yen, manufactures plastic woods such as door panels, wall cladding and ceiling cladding. Plastic wood products, diverse in type and quality, meet international quality and environment standards.

Remarking on the investment environment in Hung Yen province, Mr. Phạm Minh Tâm, General Director of PCC-1 Group, said, “Over the past years, Hung Yen's investment

environment has improved markedly. The province has become an attractive destination for investors. However, to further develop, I think, Hung Yen needs to have clearer zoning and regional planning for industrial zones and urban areas for businesses to make easier investment decisions. In addition, the province needs to speed up reforms to better serve investors and host more conferences and meetings with businesses to learn about their difficulties, as well as their aspirations when they invest in the province.”

MERAP GROUP

Thương hiệu dược phẩm hàng đầu tại Việt Nam

Ông Tô Hồng Thái, Chủ tịch HĐQT Merap Group

Merap Group là tập đoàn dược phẩm hàng đầu tại Việt Nam, là chủ sở hữu nhiều thương hiệu dẫn đầu như Thuốc nhỏ mắt OSLA, Nước biển sâu XISAT, kháng sinh MECEFIX BE, EFODYL... Các sản phẩm của Merap Group đã nhận được niềm tin về chất lượng, hiệu quả điều trị và sự tin nhiệm của các bác sĩ, dược sĩ cũng như người tiêu dùng. Giữ gìn giá trị cốt lõi, phát triển chuỗi giá trị khác biệt bền vững, tập trung phát triển về công nghệ và con người đã giúp Merap Group thành công với tăng trưởng doanh số bình quân 25% liên tục trong nhiều năm.

Kinh doanh bằng trách nhiệm và đề cao tính kỷ luật trong công việc.

Trải qua 21 năm xây dựng và phát triển, từ một văn phòng nhỏ tại Hà Nội đến ngày hôm nay Merap đã có một nhà máy tại Hưng Yên với quy mô và công nghệ hiện đại cùng đội ngũ gần 700 nhân viên trải dài khắp 3 miền Bắc, Trung, Nam năng động, trẻ trung, nhiệt huyết. Từ triết lý kinh doanh: Gia tăng giá trị công ty dựa trên trên giá trị con người phù hợp Merap, Merap đã tạo ra môi trường làm việc thuận lợi để những con người Merap phát triển hết năng lực và tạo điều kiện để họ có cơ hội thăng tiến tại Merap.

Trong chặng đường 21 năm hoạt động, Merap Group cũng có giai đoạn lúc thăng lúc trầm, lúc lên lúc xuống nhưng cho dù trong bất cứ hoàn cảnh nào Merap vẫn xác định phải tiến lên phía trước, vượt qua mọi khó khăn, tạo được niềm tin cho cán bộ nhân viên để họ yên tâm gắn bó và làm việc. Merap luôn tự hào khi có một đội ngũ cộng sự, nhân viên có trình độ, tâm huyết, luôn hết mình cống hiến cho sự phát triển của Công ty.

Ông Tô Hồng Thái, Chủ tịch HĐQT Merap Group chia sẻ: “Sống nguyên tắc, sống trách nhiệm, sống giá trị là giá trị

văn hóa để tạo nên sức mạnh Merap và đây chính là chiến lược phát triển kinh doanh và mục tiêu theo đuổi của Merap”. Chiến lược này luôn được theo đuổi và không thay đổi trong định hướng phát triển của Công ty thông qua những sản phẩm của Công ty và chính con người của Merap. Đối với các sản phẩm Merap, xác định kinh doanh trong lĩnh vực liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người, vì vậy các sản phẩm của Công ty phải đảm bảo tính ứng dụng cao và có chất lượng tốt nhất, hạn chế những tác dụng phụ đến người sử dụng ở mức tối thiểu nhất. Đối với con người Merap, luôn được tạo điều kiện làm việc ở môi trường tốt nhất, nơi những nhân viên có thể phát huy tối đa khả năng của mình. Con người Merap được sắp xếp theo đúng vị trí năng lực của bản thân, mỗi cán bộ công nhân viên phải hiểu rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình, bởi một mất xích yếu sẽ dẫn đến một dây chuyền yếu và ảnh hưởng đến toàn bộ sự phát triển Công ty. Chính vì vậy kỷ luật cũng là một trong những yếu tố luôn được đặt lên hàng đầu tại Công ty.

Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành luôn được Công ty chú trọng, Merap đã thành lập ban chuyển đổi số để chuyên trách giải quyết các vấn đề ứng dụng

công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Nghiên cứu áp dụng tích hợp công nghệ số với các phần mềm quản trị trong các hoạt động. Từng bước số hóa dữ liệu: trong nghiên cứu phân tích thị trường, lập kế hoạch, thực thi các kế hoạch, phân tích dự báo và phòng ngừa rủi ro trong sản xuất kinh doanh, qua đó giúp nâng cao chất lượng, năng suất sản phẩm, giảm lãng phí, hư hao, giảm sai sót các yếu tố chủ quan.

Tất cả những yếu tố trên đã đưa Merap trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu trong ngành dược phẩm Việt Nam. Merap hiện nay là chủ sở hữu nhiều thương hiệu dẫn đầu như Thuốc nhỏ mắt OSLA, Nước biển sâu XISAT, kháng sinh MECEFIX BE, EFODYL, thuốc xịt mũi định liều Benita, Meseca ... Các sản phẩm của Merap Group đã nhận được niềm tin về chất lượng, hiệu quả điều trị và sự tin nhiệm của các bác sĩ, dược sĩ cũng như người tiêu dùng.

Chú trọng xây dựng văn hóa Merap

Văn hóa doanh nghiệp là phần hồn, là tài sản vô hình góp phần tạo nên sức mạnh của doanh nghiệp, chính vì vậy văn hóa doanh nghiệp được Merap đặc biệt chú trọng. Có thể thấy ở Merap Group, văn hóa doanh nghiệp cũng chính là yếu tố quan trọng gắn kết các thành viên, nhân sự trong Merap. Trong một tập thể đa dạng tập hợp những con người khác nhau về trình độ chuyên môn, trình độ văn hóa, mức độ nhận thức... thì văn hóa là chất keo gắn kết tập thể, tạo nên sự đoàn kết, đồng lòng cùng quyết tâm thực hiện mục tiêu mà Merap Group hướng đến.

Ông Tô Hồng Thái – Chủ tịch HĐQT Merap Group cho biết thêm: “Khi có một nền tảng văn hóa doanh nghiệp tốt, Merap sẽ có nhiều thuận lợi trong việc thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, chuyên môn tốt, tránh tình trạng “chảy máu chất xám” đang phổ biến hiện nay. Mặt khác, với xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, để tồn tại và phát triển các doanh nghiệp phải luôn luôn sáng tạo, đổi mới. Thông qua việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp sẽ thúc đẩy nguồn nhân lực sáng tạo, tạo thêm giá trị sản phẩm và lợi nhuận cho doanh nghiệp. Merap Group xác định văn hóa doanh nghiệp không phải thực hiện trong ngày một ngày hai mà là một chặng đường dài có sự vun đắp của từng cá nhân của Tập đoàn. Trước hết phải là ý chí, là sự quyết tâm xây dựng văn hóa của lãnh đạo doanh nghiệp, từ đó thực hiện chia sẻ, tuyên truyền, giáo dục đến các nhân sự với sự quyết tâm, đồng

lòng, hợp tác của các bộ phận trong doanh nghiệp. Khi văn hóa doanh nghiệp được xây dựng, triển khai thường xuyên, hàng ngày thì sẽ thúc đẩy tinh thần làm việc của nhân lực tăng lên và uy tín trong công việc của mỗi cá nhân tăng lên, ví như cấp trên có uy tín với cấp dưới, cấp dưới có uy tín với cấp trên... Hiệu quả công việc nhờ đó cũng sẽ tăng lên và chắc chắn sản phẩm làm ra cũng sẽ có sức cạnh tranh cao hơn, chính vì vậy Merap Group được xây dựng như một đại gia đình, nơi mỗi cá nhân phải hiểu rõ trách nhiệm, vai trò của mình”

Là doanh nghiệp nhiều năm đầu tư vào Hưng Yên, đánh giá về môi trường đầu tư Hưng Yên, ông Thái cũng cho biết: Hưng Yên có lợi thế về vị trí địa lý, thuận tiện giao thông và có nguồn lao động dồi dào, những năm qua tỉnh Hưng Yên đã có nhiều chính sách thu hút đầu tư và nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ các nhà đầu tư. Tuy nhiên để thu hút đầu tư hơn nữa, Hưng Yên cần đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông để kết nối các khu công nghiệp với các quốc lộ chính, từ đó sẽ có thêm quỹ đất để mở rộng khu công nghiệp, đầu tư đồng bộ hạ tầng cho các cụm, khu công nghiệp về: đường nội bộ, điện, nước sạch, nước thải, xử lý chất thải rắn... và rút ngắn các thủ tục hành chính. Đồng thời cần có nhiều chính sách thu hút người lao động, đào tạo nghề cho lao động địa phương phù hợp với nhu cầu của các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh, xây dựng khu chung cư phù hợp với người lao động kết nối với tiện ích trường học, bệnh viện, chợ, siêu thị, khu giải trí với các khu công nghiệp.■



BIDV BẮC HƯNG YÊN

Nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ



Hơn 20 năm xây dựng và phát triển tại địa bàn tỉnh Hưng Yên, BIDV Bắc Hưng Yên là một trong những ngân hàng hàng đầu trên địa bàn, cung cấp đầy đủ các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại và tiện ích cho các tổ chức và cá nhân trong và ngoài địa bàn tỉnh Hưng Yên. Với phương châm “Chia sẻ cơ hội - Hợp tác thành công”, lấy khách hàng làm kim chỉ nam hoạt động, BIDV đã không ngừng nỗ lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, mang đến cho khách hàng lợi ích và sự tin cậy.

Từ đầu năm 2020 đến nay, để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, tạo điều kiện phục hồi nhanh nền kinh tế trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, thiên tai, lũ lụt... Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã liên tiếp điều chỉnh giảm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên, hiện ở mức 5%/năm.

Trong điều kiện đó, BIDV Bắc Hưng Yên luôn bám sát định hướng của NHNN, điều hành của BIDV Việt Nam, nỗ lực phát huy những điểm mạnh, khắc phục những khó khăn để gia tăng quy mô, hiệu quả và cải thiện chất lượng hoạt động của Chi nhánh. Đồng thời, BIDV Bắc Hưng Yên cũng liên tiếp giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân.

Tính đến 30/11/2020, BIDV Bắc Hưng Yên đạt được một số thành quả tốt: Quy mô tín dụng Chi nhánh đạt 7,709 tỷ đồng, tăng trưởng 11%, đứng thứ 2 trong các tổ chức tín dụng (TCTD) tại địa bàn Hưng Yên. Quy mô huy động vốn đạt 5,814 tỷ đồng, tăng trưởng 14%, đứng thứ 4 trong các TCTD tại địa bàn Hưng Yên. Thu dịch vụ ròng đạt 63 tỷ đồng, đứng thứ nhất trong các TCTD tại địa bàn Hưng Yên. Ước

thực hiện 31/12/2020, Chi nhánh sẽ hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính với chênh lệch thu chi 300 tỷ đồng, lợi nhuận 167 tỷ đồng và kiểm soát tỷ lệ nợ xấu ở mức 0.66%.

Với mong muốn được đóng góp công sức vào công cuộc phát triển kinh tế của tỉnh Hưng Yên, BIDV Bắc Hưng Yên đã xuất mở thêm 2 phòng giao dịch: Phòng giao dịch Yên Mỹ tại KCN Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và Phòng giao dịch Long Hưng thuộc địa điểm của dự án DreamCity do Công ty CP Vinhomes làm chủ đầu tư trên địa bàn 2 xã: xã Long Hưng, xã Nghĩa Trụ của huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên để mở rộng mạng lưới, gia tăng quy mô, hiệu quả hoạt động của Chi nhánh. Đồng thời, Chi nhánh mong muốn được tỉnh Hưng Yên tạo điều kiện tiếp cận các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp FDI hoạt động tại địa bàn Hưng Yên để hợp tác cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng.

Hiện Chi nhánh đang có các gói chương trình ưu đãi lãi suất cho vay, ưu đãi phí, ưu đãi tỷ giá đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, lĩnh vực công nghệ cao, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp xuất khẩu. ■

Các doanh nghiệp có thể liên hệ với BIDV Bắc Hưng Yên tại các điểm giao dịch:

Hội sở Chi nhánh Bắc Hưng Yên: Ngã tư Phố Nối, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Phòng giao dịch Văn Lâm: Phố Mới, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Phòng giao dịch Khoái Châu: Thôn Hạ, xã An Vi, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Phòng giao dịch Văn Giang: Số 76, ngã tư đường 379, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Phòng giao dịch Mỹ Hào: Đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

PC HƯNG YÊN

Đảm bảo cung ứng điện ổn định, an toàn

Với sức hút đầu tư mạnh mẽ vào Hưng Yên, nhu cầu sử dụng điện cho sản xuất ngày càng lớn. Trong năm 2020 vừa qua, Công ty Điện lực Hưng Yên (PCHY) tiếp tục củng cố lưới điện, chuẩn bị sẵn sàng cung cấp điện ổn định phục vụ hoạt động sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, đảm bảo cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tỉnh Hưng Yên hiện có 13 khu công nghiệp (KCN) với diện tích hơn 3.048 ha. Trong đó, có 4 KCN đã đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đi vào hoạt động, 3 KCN đang đầu tư xây dựng hạ tầng, 3 KCN đang thực hiện các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư. Dự kiến đến cuối năm 2020 thành lập và đưa vào hoạt động 17 cụm công nghiệp (CCN). Đến nay tổng số vốn đã đăng ký trên địa bàn tỉnh là hơn 11 tỷ USD vào các khu, CCN cho thấy sức hút đầu tư của tỉnh là rất lớn.

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho hoạt động sản xuất trong các KCN, CCN và chủ động trong việc cung ứng điện cho khách hàng, chia sẻ với phóng viên, ông Phạm Như Hạnh – Phó Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên cho biết: Với vai trò là doanh nghiệp có sản phẩm tham gia vào tất cả các hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, PCHY luôn ý thức mình phải có trách nhiệm đối với việc cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh nhà. Theo đó, Công ty thực hiện các giải pháp cụ thể và thiết thực như: đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục; cải cách các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện nhằm cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng; đưa ứng dụng khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh



Ông Phạm Như Hạnh, Phó Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên

doanh như triển khai các dịch vụ điện điện tử. Đồng thời cung ứng điện liên tục và ổn định, phục vụ đời sống sinh hoạt của nhân dân trong tỉnh, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, PCHY còn chủ động đề ra các giải pháp: Định kỳ làm việc với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư để nắm bắt thông tin các dự án tiếp nhận đầu tư, khu vực đầu tư nhằm dự báo sớm nhu cầu phụ tải để có kế hoạch chuẩn bị nguồn điện, lưới điện đáp ứng nhu cầu phụ tải. Trục tiếp đến làm việc với các chủ đầu tư KCN, CCN ngay từ bước lập quy hoạch để nắm bắt quy hoạch, nhu cầu công suất, tiến độ sử dụng điện chi tiết của từng giai đoạn để có kế hoạch chuẩn bị nguồn điện, lưới điện đáp ứng nhu cầu phụ tải, không bị động trong công tác cung ứng điện. Thường xuyên cập nhật kế hoạch đầu tư xây dựng, tình hình triển khai các KCN, CCN, nhu cầu công suất và tiến độ đăng ký đóng điện của KCN, CCN để có kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo lưới điện đáp ứng nhu cầu của khách hàng nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư cho các dự án.

Thường xuyên rà soát, cập nhật lưới điện hiện trạng, kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế; tiến hành dự báo nhu cầu phụ tải trong hiện tại và những năm tiếp theo để có kế hoạch đầu tư xây dựng nguồn điện, lưới điện theo sát thực tế và quy hoạch điện lực đưa ra các đề xuất điều chỉnh, bổ sung dự án điện vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh theo nhu cầu phụ tải. Cụ thể trong giai đoạn 2016 - 2020 PCHY đã đề xuất bổ sung dự án 110kV tại Dự Sở để cấp điện cho KCN Dệt may Phố Nối, điều chỉnh tiến độ 4 dự án 110kV, bổ sung 52 tuyến trung áp 35kV và 22kV để đảm bảo cấp điện cho phụ tải, đáp ứng nhu cầu điện cho các KCN và nhân dân.

Mặt khác, PCHY luôn thực hiện tốt các chỉ tiêu trong công tác dịch vụ khách hàng, công tác tài chính, triển khai đồng bộ và hiệu quả chương trình 5S lưới điện. Các công trình đầu tư, xây dựng được thực hiện đúng tiến độ, đáp ứng nhu cầu điện của tỉnh. Đến nay 100% TBA 110kV trên địa bàn tỉnh đã được vận hành theo chế độ không người trực; đảm bảo cung ứng điện liên tục và ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống sinh hoạt của nhân dân trong tỉnh. ■

VIPACO

KHÁT VỌNG ĐƯA THƯƠNG HIỆU VIỆT VƯƠN TẦM QUỐC TẾ

Công ty TNHH Đầu tư Ứng dụng Sản xuất Bao bì Việt (Vipaco) hôm nay đã có những đổi thay lớn lao cả về quy mô, tầm vóc lẫn vị thế trong lĩnh vực sản xuất bao bì. Trong hành trình 15 năm xây dựng và phát triển, "quả ngọt" Vipaco gặt hái được chính là sản phẩm đã chinh phục được 3 thị trường xuất khẩu lớn là Nhật Bản, Mỹ và châu Âu. Tuy nhiên vượt lên trên tất cả, thành quả đáng trân quý nhất chính là niềm tin của các đối tác, khách hàng dành cho Vipaco đến từ phương châm "Tồn tại vì chất lượng".

Chinh phục thị trường quốc tế

Tiền thân của Vipaco là Công ty TNHH Tân Hoàng Anh thành lập năm 2002 tại Hà Nội. Sau đó để phù hợp hơn với tình hình sản xuất, năm 2006 Công ty đã khởi công xây dựng nhà máy số 1 trên diện tích 5800m2 tại xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, đánh dấu sự ra đời của Công ty TNHH Đầu tư Ứng dụng Sản xuất Bao bì Việt (Vipaco). Bước tiến này đã trở thành tiền đề quan trọng, tạo điều kiện cho Vipaco mở rộng thị trường, vươn xa chinh phục các thị trường quốc tế.

Hiện nay sản phẩm của bao bì Vipaco không những được người tiêu dùng trong nước đón nhận mà còn được ưa chuộng rộng rãi tại các thị trường xuất khẩu lớn như Nhật Bản, Mỹ và châu Âu nhờ đáp ứng các tiêu chuẩn quản lý chất lượng, bảo vệ môi trường và đạt tiêu chuẩn ISO tích hợp. Công ty vinh dự được Bộ trưởng Bộ Công Thương trao tặng Bằng khen Doanh nghiệp "Đã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện dự án - Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngành công nghiệp" cùng nhiều giải thưởng có giá trị khác.

Doanh nhân Nguyễn Tuấn Anh -

Tổng Giám đốc Vipaco chia sẻ: "Sản xuất bao bì là ngành siêu cạnh tranh, các doanh nghiệp mới muốn tồn tại và phát triển ở ngành này cần phải khẳng định chất lượng và tạo ra sự khác biệt về sản phẩm. Để tạo nên sự khác biệt này, sau quá trình nghiên cứu Vipaco đã quyết định đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại, 100% nhập khẩu từ Đài Loan, Nhật Bản & Italia để tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu châu Âu và thân thiện với môi trường... Đặc biệt trong quá trình nghiên cứu nhận thấy các sản phẩm bao bì nhựa tự hủy sinh học sẽ là giải pháp bền vững để giảm thiểu rác thải nhựa ra ngoài môi trường, Vipaco đã tập trung vào phát triển dòng sản phẩm này thành dòng sản phẩm chiến lược... và đã nhận được sự tin yêu của người tiêu dùng". Những sản phẩm đầu tiên của Vipaco xuất hiện trên thị trường là túi T-shirt, túi Shopping bag đã nhanh chóng chiếm được lòng tin của khách hàng, khẳng định sự đúng đắn trong tầm nhìn của ban lãnh đạo cũng như sự chính xác trong kế hoạch kinh doanh, khai thác thị trường.

Là doanh nghiệp tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào ngành sản xuất bao bì, từ năm 2006 đến nay, Vipaco tạo nên xu hướng mới trong ngành đặc biệt với dòng túi rác tự hủy sinh học được người tiêu dùng đón nhận và là sản phẩm hot nhất thị trường cho đến giai đoạn hiện nay.

Việc sử dụng công nghệ, quy trình quản lý chất lượng được thiết lập theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO- 14001; ISO- 50001; SA- 8000, 5S đảm bảo mọi sản phẩm khi ra thị trường đều đạt chất lượng cao, giao đúng thời hạn đến khách hàng. Áp dụng công nghệ tự động hóa cũng giúp nhà máy Vipaco giảm mức hao hụt trong quá trình sản xuất.

Bản lĩnh người "cầm trịch"

Nhờ có đường lối phát triển đúng đắn và sự chính xác trong kế hoạch kinh doanh, khai thác thị trường, Vipaco đã không ngừng phát triển, vươn vai lớn mạnh trở thành thương hiệu uy tín hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất bao bì. Tuy nhiên sẽ không thể có một Vipaco rạng danh trên thương trường hôm nay nếu không có vai trò "cầm trịch", chỉ đạo, điều hành hết sức linh hoạt của Tổng Giám đốc Nguyễn Tuấn Anh.

Bí quyết thành công của nhà lãnh đạo tài ba này đơn giản chỉ gói gọn trong nguyên tắc: "Kinh doanh phải có tâm, phải

VIPACO

Aspiration to Globalize Vietnamese Brands

Viet Investment Packaging Investment, Application and Production Co., Ltd (Vipaco) has dramatically grown in scale, status and position in the packaging production. During 15 years of construction and development, Vipaco has successfully exported its products to three major markets, namely Japan, the United States and Europe. Above all, however, the most cherished achievement is the trust of partners and customers for Vipaco that upholds the working motto "Existence for quality".

Winning international markets

Vipaco's predecessor is Tan Hoang Anh Co., Ltd., established in 2002 in Hanoi. To meet its development, in 2006, the company built the first factory, covering 5,800 square meters in Giai Pham commune, Yen My district, Hung Yen province, marking the birth of Vipaco. This progress became an important premise for Vipaco to expand its market and reach international markets.

At present, Vipaco's packaging products are not only well received by domestic consumers, but also widely popular in major export markets in Japan, the United States and Europe as they meet quality, environment and ISO standards. The company was honored to be awarded the Certificate of Merit for "Excellent achievements in project implementation - Improved productivity and quality of industrial products and goods" by the Minister of Industry and Trade. It also had a lot of other popular awards.

General Director Nguyen Tuan Anh said, "Packaging manufacturing is a super competitive industry. Newcomers must assert their quality and distinctions to survive and thrive in this industry. To make distinctive products of high quality that meet European quality and environmental standards, Vipaco decided to invest in modern technology lines, completely imported from Taiwan, Japan and Italy. When it conducted research, the company found that biodegradable plastic packages will be a sustainable solution to reduce



plastic waste in the environment. For that reason, Vipaco has focused on developing this strategic product line and received the trust of consumers." Vipaco's first products, T-shirt bags and shopping bags, quickly won the trust of customers and affirmed its right vision, business plan and market development approach.

Taking the lead in applying cutting-edge packaging technology, since 2006, Vipaco has created a new trend in the industry, especially with biodegradable garbage bags that are well received by consumers and become the best product of the class on the market for the time being.

Employing technology and quality management standards according to ISO 9001, ISO-14001, ISO-50001, SA-8000 and 5S norms ensures that all of its products on the market are of high quality, delivered on time to customers. Applying automation technology also helps Vipaco factories to reduce material loss in production.

Leadership virtues

With its right development strategy, business plans and market development directions, Vipaco has continuously grown to become the prestigious leader in packaging manufacturing. However, it would be unlikely to have the current status without an excellent leader like General Director Nguyen Tuan Anh.

His success secret is simply encapsulated in the principle "Good business, good products and good services to conquer the market". In business, he knows what his company has and what rival companies have and he knows how to share and work together with customers for sustainable development.

In addition to business, Vipaco always fulfils its true corporate social responsibility (CSR), based on its principle "Living is sharing, giving is having forever". This is illustrated in its increasing contributions to the State budget, good employment for thousands of workers, its meaningful social and philanthropic activities for community development.

A 15-year journey of ongoing effort, with innovative steps and right development strategy, Vipaco has made spectacular strides and confidently asserted the position of Vietnamese brands in the international market. ■

VIPACO - THE FUTURE OF ENVIRONMENT-FRIENDLY PACKAGING



VIPACO - TƯƠNG LAI CHO BAO BÌ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

cho ra đời những sản phẩm, dịch vụ tốt thì mới chinh phục được thị trường". Trong kinh doanh "phải biết người biết ta", phải biết sẽ chia, đồng cam cộng khổ với khách hàng mới phát triển bền vững được" - doanh nhân Nguyễn Tuấn Anh bộc bạch.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Vipaco luôn thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp một cách thực chất và xuất phát từ tâm với phương châm "Sống là sẻ chia, Cho đi là còn mãi". Điều đó thể hiện qua sự đóng góp ngày càng lớn cho ngân

sách nhà nước hàng năm, giải quyết việc làm ổn định cho hàng trăm nghìn lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội và hàng loạt các chương trình từ thiện, chung tay vì cộng đồng có ý nghĩa.

Chặng đường 15 năm kiên trì phấn đấu, bằng những bước đi sáng tạo cùng chiến lược phát triển đúng đắn, Vipaco đã có những bước tiến dài ngoạn mục, tự tin khẳng định vị thế thương hiệu Việt trên thị trường quốc tế. ■

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ AN ĐÌNH

Đột phá thành công trên thị trường xuất khẩu gạo

Thành lập vào đầu tháng 5/2005, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển công nghệ An Đình đã không ngừng nỗ lực vươn lên để đạt được những thành quả đáng trân trọng trong thời kỳ hội nhập. Đặc biệt, An Đình góp phần nâng cao giá trị sản phẩm gạo của Việt Nam cạnh tranh tại các thị trường khó tính như: châu Âu, Mỹ, Nhật Bản,... và vượt qua các “ông lớn” như: Thái Lan, Ấn Độ,... trong các gói thầu gạo quốc tế.

HÀ THÀNH



Kỹ sư Nguyễn Thanh Nhị, Giám đốc Công ty

Sinh ra và lớn lên tại Thái Bình, kỹ sư Nguyễn Thanh Nhị cảm nhận được những nỗi gian truân của những người nông dân quê lúa. Nơi đây đất chật người đông, ruộng đồng xen kẹt manh mún cùng với lễ lối sản xuất cũ, tự cung tự cấp, nông dân không còn động lực cấy lúa do thu nhập bấp bênh. Do vậy, ngay từ những ngày đầu tốt nghiệp Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội và làm việc tại Viện Di truyền Nông Nghiệp, kỹ sư Nguyễn Thanh Nhị đã luôn đau đáu một nỗi niềm là làm sao giúp được những người nông dân quê mình bớt đi phần vất vả, sản xuất ra được những hạt lúa ngon hơn, bán đi có lãi để tránh cảnh “được mùa rớt giá, mất mùa được giá”, nông dân sẽ yên tâm cấy lúa, yên lại ruộng đồng. Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển công nghệ An Đình của kỹ

sư Nguyễn Thanh Nhị cũng vì thế mà ra đời với một sứ mạng là nâng cao giá trị và tạo dựng được vị thế vững chắc cho sản phẩm gạo của Việt Nam trên thị trường quốc tế. Muốn làm được điều đó, theo ông Nhị, trước hết là phải thực hiện nghiêm ngặt đúng quy trình sản xuất lúa gạo an toàn, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho con người: Đó là từ khâu gieo trồng (giống, làm đất, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) đến khâu thu hoạch và bảo quản sau thu hoạch đều phải theo công nghệ tiên tiến nhất.

Xác định Nhật Bản là quốc gia mà người dân lấy gạo là lương thực chính và là nước có trình độ sản xuất, chế biến gạo hiện đại bậc nhất thế giới, ngay từ những buổi đầu thành lập Công ty, ông Nhị đã kết nối được với các chuyên gia đầu ngành của Nhật Bản để tìm hiểu về những loại giống lúa Japonica nổi tiếng nhất của Nhật nhập nội và khảo nghiệm rồi đưa ra một quy trình sản xuất lúa gạo Japonica phù hợp với điều kiện thời tiết, thổ nhưỡng ở Việt Nam.

Việc sản xuất thử nghiệm được thực hiện trên một số “cánh đồng mẫu” ở quê nhà tại xã An Đình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Quả không phụ lòng người, thành công đã đến ngay từ vụ lúa đầu tiên của năm 2005. Các giống lúa này đều sinh trưởng, phát triển khá tốt, An Đình đã thu hoạch được những sản phẩm đầu tiên cho ra thị trường. Tuy nhiên, những thử thách mới lại xuất hiện: thiếu diện tích đất sản xuất, máy móc, công nghệ, thị trường tiêu thụ, những vụ mùa không đạt được kết quả như mong muốn... nhưng không thể ngăn cản được khát vọng, hoài bão của người “thuyền trưởng”.

“Ngã ở đâu, đứng dậy ở đó; thiếu đâu, bù đắp ở đó”, kết hợp lý thuyết với kinh nghiệm thực tiễn, ông Nhị đã trực tiếp xuống tận từng thửa ruộng và dành nhiều thời gian đào tạo, hướng dẫn tỉ mỉ, thậm chí “cầm tay chỉ việc” cho người nông dân cho đến khi thật nhuần nhuyễn mới chuyển sang “khâu” khác.

Cứ thế, hết mùa vụ này sang mùa vụ khác, hết năm này qua năm khác, các mô hình thành công của An Đình đã tiếp tục

nhân rộng ra các xã trong tỉnh Thái Bình và sang các tỉnh khác như: Hưng Yên, Nam Định, Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Giang... vươn tới các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (An Giang, Kiên Giang...). Cùng với việc hoàn thiện quy trình sản xuất, ông Nhị và các đối tác Nhật Bản đã nghiên cứu, thiết kế cũng như từng bước đầu tư mua sắm những thiết bị máy móc hiện đại cho nhà máy An Đình, qua đó chất lượng lúa gạo được cải thiện, An Đình đã xâm nhập nhanh chóng vào thị trường xuất khẩu với những sản phẩm chất lượng của mình.

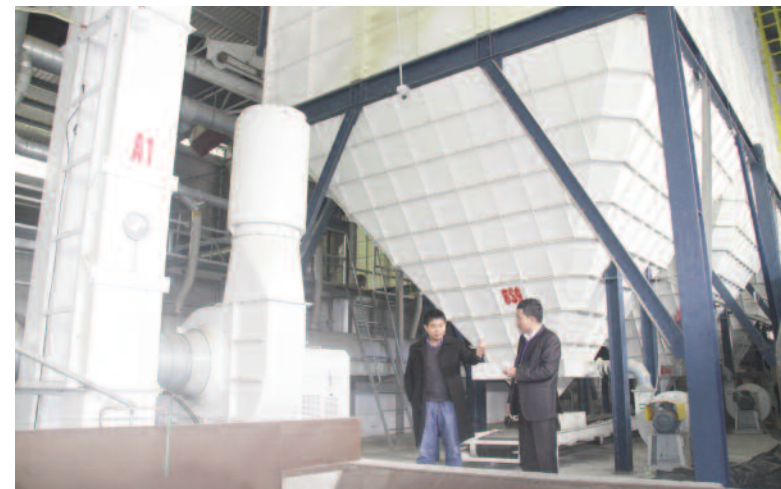
Khi vùng sản xuất lúa chất lượng cao đã đi vào ổn định với 5 vụ (miền Bắc: 2 vụ; Đồng bằng sông Cửu Long: 3 vụ; cụ thể riêng Thái Bình chiếm 40% sản lượng, một số tỉnh miền Bắc (15%) và Đồng bằng sông Cửu Long là 45%), năm 2010, An Đình tiếp tục đầu tư nhà máy sản xuất gạo Nhật với hệ thống sấy, kho, silo chứa, dây chuyền thiết bị, công nghệ (4.0) bảo quản lúa gạo sau thu hoạch. Đây là những thiết bị tổng hợp được “sàng tuyển” của Nhật Bản, Thái Lan và Việt Nam để lắp đặt cho từng công đoạn. Nhà máy có thể tiếp nhận sấy 500 tấn lúa tươi và khoảng 100 tấn sản phẩm gạo cao cấp/ngày với tổng mức đầu tư hàng chục triệu USD trên diện tích 2.4 héc ta tại KCN Ngọc Lâm, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Nơi đây được đánh giá là “cứ điểm” chế biến gạo Nhật và các sản phẩm gạo chất lượng cao theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005; HACCP; Halal được tổ chức có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.

Thương hiệu gạo Nhật An Đình đang ngày càng chiếm được lòng tin của khách hàng. Với hơn 70% thị phần trên toàn quốc, nếu khách hàng có nhu cầu rất dễ dàng tìm thấy gạo Nhật An Đình trong các chuỗi siêu thị như: Aeon, BigC, Family Mart, Intimex, Kmart... Gạo An Đình còn sử dụng trong rất nhiều nhà hàng Hàn, Nhật Bản trong toàn quốc; hoặc có thể lựa chọn các sản phẩm phù hợp với nhu cầu trên website trang chính thức của An Đình: <http://andinh.com.vn>.

Với tâm nguyện vì sự nghiệp phát triển của ngành nông nghiệp nước nhà cùng những kinh nghiệm, hiểu biết về điều kiện khí hậu tự nhiên cũng như nhu cầu của thị trường hội nhập, công nghệ nên đã giúp An Đình sản xuất thành công gạo Nhật bằng 100% giống nhập trực tiếp từ Nhật Bản. Các sản phẩm gạo Nhật An Đình như: Koshi Hikari, Akita Komachi, Koshi Hikari được sản xuất theo một quy trình nông nghiệp sạch. Do vậy, các sản phẩm này vẫn giữ nguyên hương vị thơm ngon, độ mềm dẻo đặc trưng, hàm lượng dinh dưỡng cao của xứ sở mặt trời mọc nhưng lại phù hợp với nhu cầu thể chất của người Việt, đặc biệt cho trẻ nhỏ, người già và phụ nữ mang thai. Gạo Nhật Bản do An Đình sản xuất còn là sản phẩm được hàng chục nghìn người Nhật Bản, Hàn Quốc đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam tin tưởng, lựa chọn trong nhiều năm qua.

Hiện nay, do nhu cầu trong nước của người dân về những sản phẩm gạo Việt chất lượng cao và an toàn ngày càng tăng, An Đình đã triển khai sản xuất lúa đặc sản ST24, ST25 trên ruộng tôm tại Sóc Trăng và Bạc Liêu. Đây là những giống lúa đặc biệt ngon được Anh hùng Lao động Hồ Quang Cu chọn tạo. An Đình đã quy hoạch vùng trồng, chuẩn hóa lại quy trình sản xuất và chế biến, tạo ra sản phẩm gạo sạch với thương hiệu gạo thơm “TOMRICE” trồng 1 vụ/năm hạn chế sử dụng phân bón và không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật độc hại, sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu đi EU, lại có hương vị tuyệt vời cho người Việt.

Phải nói rằng, với sự bứt phá của An Đình đã khẳng định thương hiệu Việt trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Những thành tựu mà An Đình đạt được bước đầu đã thỏa được khát vọng của “người con An Đình” cùng Ban lãnh đạo, công nhân viên Công ty. An Đình càng tự hào hơn nữa khi đã, đang và sẽ tiếp tục cùng các doanh nghiệp trong nước đưa thương hiệu



Việt vươn ra thế giới bằng những hợp đồng xuất khẩu gạo sang các thị trường như: Úc, New Zealand, EU, Nga, Mỹ, Malaysia, Thái Lan, Hồng Kông, Italia, Ba Lan,... Đặc biệt, các loại gạo của An Đình đã thực sự đáp ứng được những tiêu chí chất lượng khắt khe nhất trên thế giới.

Từ năm 2017 đến năm 2020, An Đình đã được lựa chọn tham gia vào cuộc thi trong Dự án AVERP, một dự án sản xuất lúa bền vững, giảm phát thải khí nhà kính. Vụ xuân 2019 và vụ xuân năm 2020, An Đình đã đoạt giải nhất và giải nhì do các Chính phủ Anh, Úc, Canada, Mỹ và Quỹ Bill & Melinda Gates trao với số tiền thưởng lên đến 300.000 USD. Quy trình sản xuất lúa mà An Đình xây dựng và triển khai mở rộng được đánh giá là tiết giảm chi phí, cây lúa khỏe, ít sâu bệnh qua đó năng suất, chất lượng được nâng lên rõ rệt. Những hạt gạo sản xuất trong dự án đã vượt qua hơn 600 chỉ tiêu về dư lượng hóa chất và thuốc bảo vệ thực vật, đủ điều kiện vào được Nhật Bản, một thị trường khó tính bậc nhất thế giới, thông qua chương trình đấu thầu của Chính phủ Nhật Bản, do Tập đoàn Itochu đứng ra làm đầu mối nhập khẩu tháng 5 năm 2020.

Bằng những nỗ lực tạo dựng uy tín từ chất lượng, An Đình đã nâng cao giá trị sản phẩm gạo Việt Nam, đem lại sự tin tưởng cho người nông dân đồng thời thực sự khẳng định là thương hiệu tin cậy của người tiêu dùng, thương hiệu tốt nhất của chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế. ■



Thị xã Mỹ Hào là một cực trong tam giác phát triển công nghiệp, dịch vụ phía Bắc và là trung tâm công nghiệp, dịch vụ, tài chính của tỉnh Hưng Yên. Chính vì vậy, để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân và lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang có nhiều diễn biến phức tạp thì vai trò của các cơ sở y tế là hết sức quan trọng. Điển hình, thời gian qua Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đã nỗ lực hết mình, hoàn thành “nhiệm vụ kép”, vừa duy trì ổn định hoạt động khám chữa bệnh vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỐI

HOÀN THÀNH XUẤT SẮC “NHIỆM VỤ KÉP”

Bệnh viện Đa khoa Phố Nối được thành lập vào năm 2006, được UBND tỉnh xếp hạng là bệnh viện hạng II và là cơ sở cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh của tỉnh Hưng Yên. Sau 15 năm phát triển và trưởng thành, hiện nay Bệnh viện có quy mô 450 giường bệnh với tổng số 434 cán bộ, viên chức có chuyên môn cao. Ngay từ đầu, ban lãnh đạo Bệnh viện đã định hướng: “Chất lượng và thân thiện là mục tiêu phấn đấu phát triển bền vững của Bệnh viện, lấy bệnh nhân là trọng tâm trong mọi hoạt động”. Đặc biệt những năm qua Bệnh viện đã không ngừng đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng đến sự hài lòng của người bệnh theo Quyết định 2151/QĐ-BYT qua các hoạt động như: Xác định kế hoạch hành động bằng các tình huống cụ thể; lập kế hoạch đào tạo, kiểm tra, giám sát định kỳ; luôn quan tâm đến bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ bệnh nhân trong các hoạt động chăm sóc các bệnh nhân đặc biệt.

Năm 2020, Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đã đối mặt rất nhiều khó khăn thách thức khi vừa phải duy trì ổn định hoạt động khám chữa bệnh cho người dân vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19. Có thể nói việc hoàn thành xuất sắc công tác phòng chống dịch Covid-19 là một điểm sáng trong hoạt động của Bệnh viện trong năm qua. Bà Ngô Thị Thúy - Giám đốc Bệnh viện chia sẻ: “Trong thời điểm cả nước căng mình chống dịch với điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện y tế còn hạn chế, hơn nữa dịch bệnh lại có những diễn biến vô cùng phức tạp, do vậy Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đã chủ động, tập trung thực hiện nhiều giải pháp ổn định hoạt động khám chữa bệnh, trong đó trọng tâm là đảm bảo an toàn cho bệnh nhân và đề ra những nhiệm vụ giải pháp cụ thể. Thứ nhất, xác định tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong phòng chống dịch, Bệnh viện đã thành lập ban chỉ đạo, huy động nguồn lực tập thể toàn bệnh

viện, không để anh em độc lập chống dịch mà là sự vào cuộc của toàn thể ban lãnh đạo và cán bộ, nhân viên toàn Bệnh viện. Với đội ngũ cán bộ, nhân viên trẻ, khỏe, toàn tâm trong công việc đã lan tỏa tinh thần “mỗi nhân viên là một chiến sĩ trên mặt trận chống dịch”, giúp công tác phòng dịch đạt hiệu quả cao. Thứ hai, chúng tôi đã khoanh vùng, phân chia Bệnh viện thành 2 khu vực là khu vực phục vụ khám chữa bệnh và khu vực cách ly để đảm bảo an toàn trong công tác khám chữa bệnh, đồng thời sát sao, liên tục báo cáo tình hình với lãnh đạo cấp trên. Song hành với công tác chống dịch, chúng tôi vẫn tập trung nghiên cứu và không ngừng nâng cao, phát triển chuyên môn. Bệnh viện còn hỗ trợ thêm 4 trung tâm y tế và khu cách ly tại tỉnh phòng dịch. Bên cạnh đó, nhờ sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh, hỗ trợ trang thiết bị, hóa chất, thuốc men và sự ủng hộ “cả nước chung tay, toàn dân chung sức” đã giúp công tác phòng chống dịch Covid-19 của Bệnh viện diễn ra thành công”.

Năm 2021, Bệnh viện chuyển sang cơ chế tự chủ, Ban lãnh đạo xác định nhiệm vụ mũi nhọn vẫn là đảm bảo Bệnh viện an toàn trong phòng chữa bệnh, coi việc chăm sóc sức khỏe người dân là nhiệm vụ chính trị, là tâm huyết của ngành y và Bệnh viện. Đặc biệt, thời gian gần đây khi môi trường đầu tư tỉnh Hưng Yên có sự thay đổi tích cực, Bệnh viện định hướng tiếp tục nâng cao công tác chuyên môn, đặc biệt là khu vực ngoại chấn thương, hồi sức cấp cứu, liên tục đổi mới kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho lao động trong các doanh nghiệp, góp phần tạo sức hút cho môi trường đầu tư tỉnh.

Với những hoạt động hiệu quả trong công tác khám, chữa bệnh, Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đã đạt được nhiều thành tích đáng phấn khởi, được UBND tỉnh tặng bằng khen; Đảng bộ Bệnh viện đạt trong sạch vững mạnh; công đoàn cơ sở đạt vững mạnh toàn diện. Bệnh viện đạt đơn vị văn hoá, được đồng bào người bệnh và quần chúng nhân dân tin tưởng khi đến khám, điều trị. ■